

ĐỜI MỚI

SỐ 162
TỪ 10-4 ĐẾN 17-4-55

Nam Việt. 6 đồng
Trung, Bắc, Miên, Lào. . 8 đồng

Wayne
AP95
V6D64+

TRONG TẬP NÀY :

- ✱ CỘNG HÒA NAM
DƯƠNG TRÊN BƯỚC
ĐƯỜNG ĐỘC LẬP.
của VÂN LÂM
- ✱ VĂN ĐỀ SẴN XUẤT
BẤT HỮU VIẾT
- ✱ TRÊN CON ĐƯỜNG
CÁCH MẠNG GIÁO
DỤC
của NGUYỄN HỢP
- ✱ VĂN HỌC BÌNH DÂN
của KIỂM ĐẠT
- ✱ GỬI NGƯỜI CHIẾN SĨ
VĂN HÓA BÊN KIA
BẾN HẢI
của cô DẠ THẢO
- ✱ MỘT ĐÊM VỚI MẠNH
LỆ QUÂN
của HOÀI NAM HOÀI
- ✱ Ý THỨC HỆ TOÀN
DIỆN
của HÀ VIỆT PHƯƠNG
- ✱ NƯỚC ! chuyện ngắn
của TRƯƠNG HUY CHINH
- ✱ THƠ CỦA HOA HUYỀN,
HIỀN LƯƠNG, MINH
LƯƠNG,
- ✱ CÙNG NHỮNG MỤC
THƯỜNG XUYÊN



HÌNH BÌA
CÔ MINH ĐỨC
nữ diễn viên

Ảnh của Tôn thất Dung
(Saigon)



TẠP CHÍ XUẤT BẢN NHIỀU NHÚT TRONG NƯỚC

HOAN CA

Toàn dân hưởng ứng

ĐẠI HỘI NGHỊ VĂN NGHỆ

Trong số báo trước, bạn Ngô Đồng Thanh đã vạch những nét đại cương về tổ chức Đại Hội Nghị Văn Nghệ sắp đến. Hôm nay, bạn Hoan Ca đứng về khía phát động từ dưới lên để góp công Xây Dựng toàn thể, theo hệ thống toàn diện. — L.T.S.

ĐỘNG VIÊN các tầng lớp dân chúng hưởng ứng Đại hội nghị Văn Nghệ nhằm vào hai mục tiêu:

HÀNH ĐỘNG KỊP THỜI để có đủ tài liệu, sáng tác phẩm, hưởng ứng vào công cuộc tổ chức sắp đến, phát động mạnh mẽ phong trào đi đến

HÀNH ĐỘNG TRƯỞNG CỬU là phát huy văn nghệ dân tộc để chống đối hai nền văn nghệ độc tài và văn nghệ phong kiến, xây đắp nội diện văn nghệ khoa học, nhân dân, tiến bộ.

★

GẮP RÚT

* Tổ chức thành hội, thành nhóm để củng cố hàng ngũ, xây dựng cơ sở.

* Tổ chức thành từng ngành: thanh thiếu, nhi, nam, nữ, công, nông; kết liên hàng ngũ, đề cao văn nghệ trong sinh hoạt và hưởng ứng ngay về đại hội.

* Tổ chức thành phong trào thảo luận, sáng tác, phổ biến; thúc đẩy mọi người làm việc và thưởng thức văn nghệ.

XÂY DỰNG NGAY TỪ

Cơ sở lý thuyết bằng cách điều tra những khả năng, lập luận văn nghệ đang phát triển, nghiên cứu kỹ càng, phân tích chân, hư, lồng hợp những nét đại cương để phổ biến vào:

Lẽ lối thực hành: thi ca, nhạc, kịch, điện ảnh, báo chí, truyện ký... Chọn lọc những tác phẩm điển hình làm tiêu chuẩn để kiểm điểm lại lý thuyết cho chặt chẽ, thực dụng.

★

PHƯƠNG PHÁP LÀM VIỆC LINH DIỆU LÀ

1) Động viên mọi người hưởng

ứng ngay vào phong trào, tùy theo sở trường, sở đoản; tùy vai trò cần cấp, tri hoãn; tùy năng lực hoạt động.

2) Động viên tổ chức gấp rút lấy văn nghệ sĩ làm cơ sở, lấy tình thân tự nguyện làm khí giới, lấy thiện chí làm căn bản phát động.

3) Động viên thảo luận, sáng tác bằng cách kiểm điểm giá trị cũ, nghiên cứu hiện tại và hoạch định tương lai rộng rãi, toàn diện, hướng thượng, cầu hảo.

4) Động viên tổ chức biểu diễn sâu đậm vào khắp phố phường, tùy nhu cầu địa phương, tùy lễ hội thích hợp, khả năng đoàn thể. Quân chúng được nhồi nện tinh thần ham chuộng, thưởng thức và cổ vũ văn nghệ, khí giới linh diệu chống Thệ bài Cộng, xây dựng nước nhà lúc này.

TÓM TẮT LẠI

HỘI Ý tất cả những xu hướng văn nghệ của các hội, các nhóm, các ngành, các phong trào để có một nền tảng vững chắc phổ biến, tiến bộ để ứng phó kịp thời.

PHÁT TRIỂN SÂU RỘNG để dân chúng, quân sự, chánh quyền tìm hiểu nhau, thúc đẩy, bổ túc cho nhau hoạt động, bổ cứu, thưởng thức văn nghệ.

GÂY PHONG TRAO mạnh mẽ thành một chiến tuyến mạnh mẽ phản chống đối đã vững chắc mà phần xây đắp lại hào hứng.

TẤT CẢ NHẢM VÀO ĐÍCH hoàn thành Đại Hội Nghị Văn Nghệ làm bước tiến vững chắc cho công cuộc phát triển văn hóa dân tộc vững vàng, mỹ thiện sau này.

HOAN CA

Hộp thư tòa soạn

Bạn Võ văn Cồn (Phan Thiết):

Xin cảm ơn về những lời khuyến khích của Bạn.

Bạn Mạc Huyền Ly:

Hoan nghênh. Đợi loạt bài với thái độ dứt khoát như vậy. Thân mến.

Bạn Mai-khắc-Huy (Nha Trang):

Sẽ chuyển lại vì anh ấy vắng dài hạn.

Bạn Trương Xuân (K.B.C. 4511):

Đồng ý, chú ý đến « viết » thế ư? Không thể một chiều để giết tình cảm của con người như vậy được.

Mong tiếp nhận. Thân mến.

Bạn Duy Hòa (Nha Trang):

Không thất lạc đâu. Đang xem. Nếu khả quan xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Thanh Hùng (Nha Trang):

Lần lượt sẽ đăng. Bạn yên tâm. Tránh những đề tài trùng nhau. Thân mến.

Bạn Dương Bích Thủy (Vĩnh Long):

Chỉ có nhận được « Vì Tờ quốc » mà thôi. Đang xem. Sẽ có dịp đăng. Đa tạ.

Bạn Mộng Hoài (Quảng Trị):

Cảm ơn lời quá khen của bạn. Chú ý đến những đề tài mới mẻ. Thân mến.

Bạn Thanh Thanh (Huế):

Bạn yên tâm. Nếu khả quan xin chiều ý bạn. Mong tiếp nhận. Thân mến.

Em Tôn nữ Kiều Miên (Huế):

T.K.H. đang trú tạm ký túc xá Gia Long — gửi thư về tòa soạn sẽ chuyển. — Thăm — Gắng học.

CÁC BẠN:

Lê Hiền (K.B.C. 4154), Nguyễn văn Sinh, Mộng Tuyền, (Từ Đức), Phan bá Đài (Sài Gòn) Thúy Đình, Trương Khanh, Phan Tiếp (K.B.C. 4127), Thúy Hương (Sài Gòn), Phương Trâm (Nha Trang) Mai Tuy.

Diệp Minh Hoàng, Nguyễn văn Sinh, Ngọc Hiệp (Gia định) Minh Tuấn KBC 4 257) Tổ Minh (Sài Gòn), Thanh Thanh (Huế), Vĩnh Nhân (Huế) Hoàn Vũ (Sịa), Thu An:

Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận được. Đang xem. Đa tạ. Thân mến.

CHỦ NHIỆM: TRẦN VĂN AN

QUẢN LÝ: TRÁC ANH

In tại nhà in riêng ĐỜI MỚI

117, đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

Điện thoại: 793 Chợ Quán

Hộp thư: 353 Saigon



HOAN HỒ TẠI TRỜI ÁCH NƯỚC

Bạn đừng vội cho Bá Đương tôi điên khùng nên mới hoan hô một cách ngược đời như vậy. « Tai trời ách nước » là thành ngữ của ta thông dụng mỗi khi có biến cố làm chết cả muôn người, gây bao nhiêu tang tóc với cảnh cửa nát nhà tan.... Vậy sao lại hoan hô?

Ở trên đời việc gì dở cũng có cái hay riêng của nó mà việc hay cũng có phía cạnh dở. Tai trời ách đất tuy làm chết người hại của, song nó cũng giúp người ta phải suy nghĩ về « đạo trời lé người » và có khi nó làm cho con người gần nhau hơn, thương nhau hơn, hiểu nhau hơn.

Một ông già giàu « nứt đổ vỡ vách » ở Bắc Việt kia, sống trên xương máu đồng bào vì làm cái nghề cho vay nặng lãi « xanh xít dít dui »... Thế mà bây giờ bỗng nhiên chỉ còn hai bàn tay trắng, sống lang thang dưới trời Nam, lo kiếm ăn ngày hai bữa. Ấy chỉ vì một chữ ký nhỏ nhít ở tận phía trời Tây, đặt trên một mảnh giấy mà người ta gọi là « hiệp ước »... Thế là kẻ giàu thành nghèo « đầu hôm sớm mai nhà cửa ruộng vườn biến thành giấc mộng. Ông nhà giàu thở dài và tự an ủi: « Đó là tai trời ách nước! »

Nhưng ông cũng được cơ hội suy nghiệm về việc đời và này sanh lòng nhơn ái. Lúc có lòng nhơn thì ôi thôi đã muộn, đâu còn tiền của mà bố thí cho kẻ nghèo nàn, người bạc phước.

Bá Đương tôi còn nhớ hồi Nhựt thuộc có một chủ xí nghiệp nọ ở Saigon bộp nặn đến xương tủy của lao động để làm giàu. Rồi một hôm, trái bom vô tình từ trên không rớt xuống trúng tòa nhà đồ sộ của y. May lúc ấy y ở trong hầm núp kiên cố nên thoát chết. Một dịp cho y hiểu rằng đồng tiền của y mạnh đến đối có lúc bẻ cong được công lý song cũng không che chở cho sản nghiệp của y khỏi bom đạn. Y này lòng từ bi và làm chùa quy Phật, bố tiền ra bố thí cho kẻ nghèo khó.

Tai trời ách nước có hiệu lực hơn cả những bài học thâm thúy, những lời giảng hùng hồn, thuyết phục được những tấm lòng sắt đá nhứt trên đời.

Hơn nữa nó còn giúp cho ta hiểu nhau, thương nhau nữa. Gần một triệu đồng bào Bắc Việt di cư vào Nam đã huy động lòng nhơn ái của biết bao nhiêu nước ở xa tít tận đầu đầu. Nếu không có phong trào tị nạn này thì chưa chắc dân các nước ấy đã biết « cái nước Việt Nam » này là cái gì. Người Phi luật tân không cùng máu mủ với con cháu Lạc Hồng này, cũng động lòng trắc ẩn phái người bay tới tận Nam Việt để băng bó một phần nào những vết thương đau của người khác giống.

Rồi ông Trời cũng chiều người. Liên đó, dân Việt Nam lại có cơ hội đáp lễ: dân Phi luật tân bị nạn động đất chết cả mấy trăm người, và cả mấy ngàn người không nhà cửa, áo cơm. Gạo Việt Nam sẽ được gửi qua Phi luật tân để cứu tế nạn dân. Có phải tai trời ách nước đã giúp cho hai dân tộc thương nhau không?

Dương ba Đương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ ?

★ Mười tám xứ ở Á châu sẽ tham dự hội nghị Á châu mở tại Tân đề Li từ 6 đến 10 tháng tư. Tại một buổi họp báo chí, các nhà tổ chức cho biết: hội nghị này nhằm mục đích vận động cho nền hòa bình và tình đoàn kết ở Á châu. Trung Hoa cộng sản gửi 60 đại biểu và Nga sẽ cử 15 đại biểu đến dự hội nghị. Thái Lan, Phi Luật Tân và Nam Hàn chưa phúc đáp lời mời phổ hội.

★ Trong một bài diễn văn đọc tại VIỆN DÂN BIỂU Mỹ, nghị sĩ dân chủ Adam Poicell đã trách bộ ngoại giao tổ về lãnh đạo vì không gọi quan sát viên đến hội nghị Á Phi sẽ khai mạc tại Bandung ngày 18-4-53.

★ Quốc hội Pháp đã bỏ thăm chấp thuận đạo luật ấn định tình trạng khẩn cấp ở Algérie trong một thời hạn sáu tháng.

★ Tổng thống Magsaysay chính thức loan báo rằng ông đã triệu tướng Carlos Romulo về để ủy nhiệm việc cầm đầu phái đoàn Phi Luật Tân dự hội nghị Bandung với chức tổng trưởng vô nhiệm sở.

★ Một cuộc đảo chánh vừa xảy ra ở Yemen do tình trưởng Cherk Mohamed El Chamí cầm đầu. Chính ông đã buộc vua vương Ahmed thoái vị, thái tử đã đáp phi cơ trốn được. Xứ Yemen rất có thể xảy ra nội chiến.

★ Có tin loan báo rằng phần đông các bị can trong vụ án gián điệp mới bị khám phá ở Thụy Điển sẽ bị xét xử trong vòng tháng tư này.

★ Trong cuộc tuyên cử đầu tiên vào nghị viện lập pháp ở Tân gia Ba các đảng khuynh tả đã thắng lợi bất ngờ.

★ Phi Luật Tân mới đây động đất 2343 người bị nạn.

★ Một thông cáo của tổng hành dinh quân đội Ai Cập loan báo rằng hôm 2-4-55 quân đội Do thái lại tấn công khu vực Ganza và bắn vào một vị trí Ai cập.

★ Trong một phiên nhóm đại hội, các nghiệp đoàn thủy thủ và sĩ quan tại bến tàu ở Bordeaux đã quyết định tiếp tục đình công trong khi chờ đợi đại biểu của họ trở về.

★ Theo một nguồn tin chính thức thì thủ tướng Hồi quốc Mohamed Ali sẽ cầm đầu phái đoàn Hồi quốc tại hội nghị Á Phi Bandung.

★ Ngày 4-4-55 bộ Hải quân Trung Hoa quốc gia có công bố rằng hạm đội quốc quân trong khi canh tuần hải phận đảo Mã Tổ đã bắt gặp và bắn chìm được hai chiến hạm Trung Cộng.

★ Thượng nghị sĩ Knowland tuyên bố trong cuộc họp báo chí hôm 2-4-55 tại Philadelphie rằng nếu ông làm tổng thống Mỹ, ông sẽ cho quân đội Mỹ can thiệp trong trường hợp Trung Cộng tấn công Kim Môn và Mã Tổ.

★ Nói về những tin tức liên quan đến một phiên nhóm của ba nước Anh, Pháp, Mỹ ngày 29 tháng tư này về vấn đề Đông dương người ta xác định trong các giới hữu quyền rằng chưa có sự gì được quyết định liên hệ đến thời gian và nơi mở hội nghị này.

★ Hôm 1-4-55, Ông Maurice Couve Murville đại sứ Pháp ở Mỹ, đã thuyết trình tại câu lạc bộ hải ngoại về chính sách đối ngoại của Pháp. Đại sứ tuyên bố rằng « Pháp và Mỹ đã thỏa thuận phục vụ dân tộc Việt Nam, một dân tộc muốn tự do và độc lập mà không có phương tiện để chống sự bành trướng của cộng sản ».

THỜI TIẾN

VẤN ĐỀ mở cuộc thương thuyết giữa Đông Tây là vấn đề thời sự quốc tế trong luân qua.

Chúng ta còn nhớ Thống chế Boulganine lên tiếng, tỏ ý tán thành một hội nghị tứ cường. Thấy Hiệp ước Paris không thể đánh đổ được nữa, Nga đã tìm con đường hòa bình. Nếu mấy tuần trước mà Boulganine đề nghị cuộc thương thuyết, người ta còn có thể nghĩ ngờ là mưu mô tuyên truyền hay một cách « thọc gậy bánh xe » Hiệp ước Paris. Bấy giờ dư luận chính thức ở Âu Mỹ đều tin được là Nga đã có một chính sách mới, hòa dịu hơn trước.

Một cử chỉ xây dựng nữa được thế giới chú ý là Nga mời Thủ tướng Áo (Autriche) : ông Raab, qua Moscou ngày 11 tháng tư. Moscou ưng thuận giải quyết hòa ước sẽ ký với Áo, chứ không như trước kia, Nga đòi giải quyết đồng thời cả việc hai nước Áo Đức.

Đây là một nhượng bộ của Nga sau khi thấy Tây Âu đoàn kết trong công cuộc phòng thủ chung.

Trong khi Nga mời Thủ tướng Raab sang Moscou thì ông Gromyko bay qua Stockholm, thủ đô Thụy điển. Cuộc hành trình này không phải là không có lý do nghiêm trọng. Chính phủ Nga muốn nhờ Thụy điển can thiệp vào đề làm êm dịu bớt tình hình Viễn Đông.

Bắc kinh càng ngày càng tỏ ý chỉ tấn công Kim Môn, Mã Tổ. Chính phủ Boulganine lúc đầu muốn tổ lập trường cương quyết ủng hộ Trung Cộng. Đốt pho lại, Washington cũng gắng hơn và chuẩn bị can thiệp bằng quân sự nếu Bắc kinh mở cuộc tấn công. Quyết định một rồi của Quốc hội Mỹ cho phép Tổng thống Eisenhower gửi không quân oanh tạc đạt lực Trung Hoa khi xét ra cần thiết.

Thông tin viên báo « France Observateur » ở Mỹ còn cho biết rõ như sau : « Đô đốc Radford, tổng tham mưu trưởng và bộ hải quân cùng bộ không quân Mỹ tán thành một cuộc thử thách bằng quân lực, có giới hạn. Họ cho rằng như vậy sẽ có dịp cho Trung Cộng biết ý chỉ chống trả cương quyết của Mỹ và tránh được thế giới chiến tranh. Nếu eo biển Đài Loan bị tấn công thì Mỹ sẽ mở lại mặt trận Triều Tiên nữa. Dự án của đô đốc Radford được ngoại trưởng Foster Dulles tán thành. Song Tổng thống Eisenhower hình như nghiêng về giải pháp hòa giải, nên đến giờ chốt thì tránh được sự đụng chạm lớn ».

Theo tin mà thông tin viên của báo F.O. loan báo như trên, thì đa số yếu hơn quân sự Mỹ muốn có cuộc thử lửa với Trung Cộng giới hạn bằng hải và không quân.

Sự cương quyết ấy khiến Gromyko phải qua Stockholm vì Thụy điển ở trong ủy ban kiểm soát đình chiến Cao ly, có đủ uy tín mà can thiệp với Mỹ hầu duy trì hòa bình chung ở Viễn Đông và riêng ở Triều Tiên.

Một lần nữa, người ta thấy Cộng sản chỉ « xuống nước » trước một lực lượng cương quyết.

Cho đến Hội nghị tài binh nữa cũng ght được một nhượng bộ của Nga. Đại biểu của Moscou đưa ra một dự án tài binh có thể chấp thuận để hơn các dự án cương ngạnh của Nga từ trước tới giờ.

TÓM LẠI con đường thương thuyết giữa Đông Tây đã mở hé cửa.

Thủ tướng Edgar Faure không bỏ lỡ cơ hội để tuyên bố lập trường của Pháp. Trả lời cuộc phỏng vấn của báo « Prada » ngày 2-4 Thủ tướng tuyên bố : « Tôi thiết tưởng rằng tình hình quốc tế bớt căng là tùy ở sự cố gắng của các cường quốc nhân nhượng lẫn nhau và lưu ý đến những điều mà sự an ninh của một bên cần đòi hỏi. Tôi ao ước cuộc thương thuyết được mở ra trong tinh thần ấy và theo tôi chỉ có điều kiện trên, cuộc thương thuyết mới được hiệu quả ».

Liên sau khi tảo Prada đăng cuộc phỏng vấn ông Edgar Faure và đài bá âm Moscou phát thanh bài ấy, một phát ngôn viên bộ ngoại giao Anh tuyên bố chính phủ Anh đồng ý với Thủ tướng Pháp.

Cần biết rõ thêm quan điểm của Pháp về vấn đề thương thuyết Đông Tây. Tại một cuộc hội họp báo chí ở Paris ngày 30 tháng 3 Thủ tướng Edgar Faure tuyên bố : « Pháp ao ước cuộc hội nghị nhóm sớm chừng nào hay chừng ấy, song không thể hấp tấp được vì nếu không chuẩn bị kỹ càng trước, lo rằng sẽ không có kết quả tốt. Các đồng minh phải tiếp xúc với nhau trước khi nổi chuyện với Nga. Một ký giả hỏi Thủ tướng Edgar Faure rằng vấn đề Âu châu và Á châu nên thảo luận riêng biệt hay nên thảo luận chung ở một hội nghị. Thủ tướng đáp : « Điều cốt yếu là phải làm sao cho hội nghị đặc lực. Một hội nghị giải quyết cả các vấn đề Âu Á, sẽ dễ cho các nước phổ hội có thể nhượng bộ lẫn nhau ».

Đốt với việc Bắc Kinh gia nhập L.H.Q., Thủ tướng Pháp trả lời câu hỏi của một ký giả và tuyên bố : « Tôi xin đừng ngộ nhận ý kiến của tôi. Tôi không hề chủ trương nên thảo luận gấp rút Bắc Kinh vào L.H.Q. Song tôi nhận định một điều hiển nhiên là cường quốc Trung Hoa không thể được đại diện, một cách hữu ích, do chính phủ chỉ có quyền hành ở Đài Loan và vài hải đảo. Sự nhìn nhận chính phủ Bắc kinh còn tùy ở sự nghiên cứu của các đồng minh và tùy ở thái độ của nước ấy nữa ».

Bấy giờ đến lập trường của Mỹ. Trong cuộc hội họp báo chí hàng tuần ở thủ đô Washington, Tổng thống Eisenhower tuyên bố : « Huê kỳ sẵn sàng cố gắng đi tới việc nhóm một hội nghị tứ cường nhưng phải dự bị kỹ càng trước. Trong khi tìm một thỏa hiệp án giữa Tây Đông, phải tìm luôn thể một phương thức tài binh nữa ».

Theo các giới thạo tin Mỹ, công việc cần phải được diễn hành theo 4 giai đoạn sau này :

- 1.— Tiếp xúc ngoại giao sơ bộ giữa tam cường.
- 2.— Nhóm các chuyên viên Anh, Mỹ, Pháp, để lập chương trình nghị sự ; hai nước Áo, Đức, sẽ được hỏi ý kiến khi từ tính đến các vấn đề liên hệ đến họ.
- 3.— Nhóm hội nghị giữa ba ngoại trưởng Anh, Pháp, Mỹ.
- 4.— Nhóm hội nghị giữa bốn ngoại trưởng tứ cường.

Như vậy, Mỹ bỏ cái phương thức mà Thủ tướng Churchill đã hoài bảo bấy lâu nay là nhóm một hội nghị tứ cường giữa bốn vị thủ lãnh tối cao Anh, Mỹ, Pháp Nga.

Hãy để hội nghị tứ cường ra một bên, chúng ta xét đến tình hình Trung Hoa.

TRONG sự bang giao Hoa Mỹ, chính phủ Mỹ vừa làm một việc tỏ thiện chí : cho phép 76 sanh viên Trung cộng ở Mỹ hồi hương, sau một thời gian chờ đợi khá lâu.

Bù đắp lại, Trung cộng sẽ thả 13 phi công Mỹ bị kết án ở Trung Hoa chăng ? Đó là điều mà người ta đang mong mỏi.

Có tin Thủ tướng Miến điện U Nu nhận đứng làm trung gian giữa Bắc kinh và Washington. Ông sẽ gặp Châu Ân Lai trước hay sau Hội nghị Bandung để đưa Thủ tướng Trung Cộng một chương trình cải thiện bang giao Hoa Mỹ, Chắc chắn vấn đề Đài Loan sẽ được đề cập tới. Vấn đề ấy cũng sẽ được thảo luận tại Bandung. Tuy Hội nghị Á Phi không ghi nó vào nghị trình song năm nước Colombo (Ấn, Hồi, Miến, Nam Dương, Tích lan) sẽ thừa cơ hội mà trao đổi ý kiến riêng với nhau về Đài Loan.

Tại Mỹ, các giới quân sự, chính trị mấy ngày nay không ngớt lời dự đoán về tình hình khẩn trương ở Đài Loan. Họ chia làm hai phe : một tiên liệu sẽ có chiến tranh nổ bùng ở Viễn Đông ; trong phe này có đô đốc Radford đã tuyên bố « không lúc nào Mỹ phải đương đầu một tình thế nguy hiểm bằng lúc này ». Phe thứ hai quả quyết không thể xảy ra chiến tranh : trong phe này có tổng trưởng quốc phòng Mỹ Stevens. Tổng thống Eisenhower dường như tán đồng ý kiến phe thứ hai.

NƯỚC ANH vừa có sự thay đổi lớn mà dư luận chờ đợi từ lâu : Thủ tướng Churchill về hưu. Ông Eden lên thay thế,

TIN TỨC TRONG NƯỚC

□ Thủ tướng phủ thông cáo :

Đề các tầng lớp dân chúng được tham gia càng ngày càng rộng rãi hơn, vào việc điều khiển Quốc vụ, Thủ tướng Chính phủ dự định thành lập một Thượng Hội đồng chính trị gồm có nhiều nghị sĩ chọn lựa trong số các đại diện ưu tú của những đoàn thể chính trị, những tổ chức nhân dân và các nhân vật « không đảng phái ».

Thượng Hội đồng sẽ có sứ mạng :

1.) Dự thảo đại cương của chính sách tổng quát và các chương trình hoạt động thuộc quyền lợi quốc gia để trình Thủ tướng Chính phủ.

2.) Cho Chính phủ biết mọi ý kiến và đề nghị liên quan đến các vấn đề công ích.

Nay mai, Thủ tướng Chính phủ sẽ mời các đại diện của những đoàn thể chính trị và những tổ chức nhân dân cũng các nhân vật « không đảng phái » đến thảo luận với Ngài về những kế hoạch thực dụng của việc thành lập nhanh chóng một Thượng Hội đồng.

□ Sau vụ lưu huỳnh đêm 29 rạng 30 tháng 3 d.l. các ngày kế tiếp không xảy ra điều gì quan trọng. (6-4-55).

□ Trưa ngày 31 tại Thủ tướng phủ có cuộc lễ trọng thể gia nhập các lực lượng Cao đài vào quân đội quốc gia. Trong số các yếu như Cao đài dự lễ có trung tướng Nguyễn Thành Phương, thiếu tướng Lê Văn Tấn, các đại tá Nguyễn Thái, Phạm Xuân Thái, Trần Thái Huệ.

Sau cuộc lễ, bốn ông tổng, bộ trưởng Cao Đài đưa đơn từ chức. Thủ tướng Ngô Đình Diệm lưu ông Phạm Xuân Thái ở lại bộ Thông tin, ông Nguyễn Mạnh Bào ở lại bộ Xã hội, còn trung tướng Nguyễn Thành Phương và ông Nguyễn Văn Cát gia nhập quân đội quốc gia.

Các ông tổng, bộ trưởng Hòa Hảo từ chức. Thủ tướng đã cử ông Nguyễn Đức Thuận, tổng trưởng bộ cải cách xử lý thường vụ bộ cạnh nông, ông Trần hữu Phương, tổng trưởng tài chính xử lý thường vụ bộ kinh tế, ông Bùi văn Thịnh, tổng trưởng tư pháp kiêm bộ nội vụ, ông Trần trung Dung bộ trưởng tại dinh thủ tướng xử lý thường vụ bộ quốc phòng.

Theo thông cáo chính thức thì « việc từ chức của các vị tổng, bộ trưởng Cao Đài là một sự dĩ nhiên, sau khi lực lượng Cao Đài gia nhập quân đội quốc gia ».

□ Hôm 31-3 đại tướng Collins gửi một bức thư cho Thủ tướng Ngô Đình Diệm tuyên bố chính phủ Mỹ tiếp tục giữ vững lập trường như cũ.

□ Ngày 1-4, đại sứ Trần Văn Chương ở Mỹ đã về tới Việt Nam ; ông ở lại đây vài ngày rồi lại qua thủ đô Mỹ.

□ Để giúp đồng bào nghèo thoát khỏi nạn cầm đồ hay đi vay lãi quá nặng, tòa đại biểu chính phủ ở Nam Việt đã cử một ủy ban nhóm ngày 29-3 để nghiên cứu việc lập các tiệm cầm đồ bình dân an lợi hết sức nhe.

□ Ông Paul Devinat, nghị sĩ cấp tiến, lãnh sứ mạng của Thủ tướng Pháp, đi quan sát tình hình Đông Nam Á đã tới Sài Gòn hôm 1-4 sau khi ghé thủ đô Ấn độ. Ông đã viếng Thủ tướng chính phủ V.N. và có nhiều cuộc hội kiến quan trọng.

□ Bác sĩ Phạm văn Huyền, tổng ủy viên chuyên trách vấn đề di cư, sau một thời kỳ tham viếng Phi Luật Tân, đã trở về Sài Gòn.

□ Ngày 28-3 tòa đại biểu chính phủ ở Nam Việt có triệu một phiên nhóm chuẩn bị tổ chức một tuần lễ vệ sinh vào tháng tư d.l.



Xin đề nghị tổng tấn công giặc ruồi

Tôi đang mơ màng, ước sao tại Sài Gòn có được một « Hội nghị Đồng Nam Á » như Vọng Các thì phước cho dân biết mấy ! Vì nhờ hội nghị ấy mà chánh phủ Thái Lan đem thuốc DDT đại tấn công ruồi muỗi làm cho thủ đô Thái sạch sẽ không còn một mống ruồi, muỗi nào.

Được mang cái tên tốt đẹp « Hòn ngọc Viễn Đông » thành phố Sài Gòn ta hồi này được tô điểm thêm bằng những đồng rác chất nghêu ngạ ở các đường, làm ô cho không biết bao nhiêu vạn ruồi, muỗi.

Hội nghị Đồng Nam Á nếu chưa nhóm được ở Saigon thì may sao sắp có một « Tuần lễ Vệ sinh ». Trong tuần lễ này, chưa chắc đã có cuộc « can quét » giặc ruồi muỗi đến triệt để như ở Vọng Các. Song tôi cũng mong có một chương trình tối thiểu gì để dẹp giùm dân chúng những đồng rác huê dạng trên đây.

Nếu không thì chỉ chừng tháng nữa, thuốc « ki nin » sẽ không đủ bán cho dân và không chừng phải dự trữ thêm chỗ ở các bệnh viện để rước người bị bệnh dịch tả nữa.

Thắng hay bại, chị em ơi !

Tại Ủy ban « Sanh hoạt Phụ nữ » của L.H.Q. vừa có một bản kiến nghị được chấp thuận mà báo chí cho là một thắng lợi của phụ nữ thế giới. Thắng lợi vì nó liên hệ tới nữ quyền.

Theo kiến nghị ấy, phụ nữ sẽ có thêm một quyền nữa : quyền có nhà riêng dầu đã lấy chồng rồi.

Nếu các nước đều theo quyết nghị quốc tế nói trên thì từ nay các bà vợ

sẽ được quyền lập thêm « tư thất độc lập ». Oai chưa ? Chẳng biết chị em các nước có vỗ tay hoan nghinh không chứ riêng phụ nữ Việt Nam chắc là ít tán thành quyết nghị ấy vì các bà ở « nhà riêng » thì ai giữ các ông ? Có phải chỉ « béo » đi hai đi ba nó không ?

Bí mật của điều xi gà !

Hết bí mật Yalta đến những thơ từ bí mật giữa các cường quốc bị phanh phui trên mặt báo.

Bây giờ đến một tờ báo Đức khám phá ra bí mật trong điều xi gà của cụ « Sốt Sin ». Thủ tướng nước Anh đã nổi tiếng vì hút xi gà. Cụ đã già mà hàng ngày còn kéo cả chục điều. Cụ hút thuốc thì đã chết ai chưa ?

Thế mà bỗng nhiên tờ báo Đức « Neue Illustrierte » tố cáo cụ « Sốt Sin » có họ hàng với Tần Đà hay cũng là hội viên hội « Ve chai ». Theo báo ấy, Thủ tướng hút xi gà giả ; bên trong điều thuốc trống rỗng và chứa rượu « huyết ky ». Thay vì hít khói thuốc, cụ hít rượu vào bao tử cho đã ghiền. Muốn nêu bằng cớ, tờ báo đăng bức ảnh trong đó cụ « Sốt Sin » ngậm xi gà không có khói.

Thế mới động trời ! Chưa biết Thủ tướng Anh có gây bút chiến về chuyện « xi gà Lưu Linh » này không ? Nếu cụ gặp Tần Đà hiện hồn về, chắc là thi bá Việt Nam sẽ khuyên cụ đừng làm lớn chuyện vì : « Đất say đất cũng lăn quay, Trời say trời cũng đổ gay, ai cười ? ».

Đòi nợ người sắp chết

Lão Dominici bên Pháp can tội sát nhon và bị kết án tử hình.

Sau khi thành án, lão chờ ngày lên đoạn đầu đài, vậy mà cũng chưa yên thân, vì hôm rồi lão nhận được thơ từ trường tòa đòi tiền án phí trên 700.000 quan.

Trát đòi nợ có nói rằng đây là giấy

« bảo lãnh chột nếu không tuân lệnh, anh sẽ bị tòa truy tố ». Lần trước, không tìm ra chỗ ở của Dominici, có lẽ vì trường tòa ngủ mê, đã tổng trát tới nhà lão không biết rằng lão đã dời địa chỉ vào khám đường.

Lần « báo cuối cùng » có dọa Dominici sẽ bị « truy tố » nếu không trả số án phí trên 700.000 quan.

Cái đó cũng kỳ khôi ! Nếu gọi trẻ ít tháng nữa mà bị cáo đã lên đoạn đầu đài đến tội rồi, khi đó mới truy tố ai để đòi nợ cho tòa án.

Viện trưởng tòa cứ việc làm đúng theo thủ tục, nhưng trong vụ này, thủ tục thấy kỳ cục quá.

Đặt vấn đề tin nhiệm vì con bò

Thủ tướng Nehru được thế giới chú ý tới vì ông vừa dám hy sinh chức Thủ tướng chống... con bò.

Có ông nghị nọ đưa ra Quốc hội đạo luật cấm dân ăn thịt bò. Nehru bèn hăm : nếu các nghị sĩ chấp thuận, ông sẽ đặt vấn đề tin nhiệm, tức là dọa rũ áo về vườn nếu các ông nghị Ấn bình vực con bò đến triệt để.

Ông Nehru muốn phá cái hủ tục thờ bò của dân Ấn. Trong khi bao nhiêu người đói mà bò cứ được tôn thờ, nuôi cho đến già rồi chết đem chôn, thì còn gì vô lý cho bằng.

Chuyện này ông quyết chống với mạng bò để cứu lấy mạng dân. Chưa biết bò thắng hay ông thắng !

Nam Bắc hiền nhau

Cuộc di cư của trên nửa triệu đồng bào quả nhiên đã giúp cho Nam Bắc tìm hiền nhau hơn. Di Tề tôi thấy mà phục sát đất tài buôn bán của người đất sông Nhị...

Có những bàn tay chịu khó tranh thương với Huế kiều, giữ tiền cho nước, tránh được cái nạn « gánh vàng đi đồ... »... Bún chả, bánh giò, đã làm cho phở tiêu Ba Tàu xinh vịnh.

Rồi đây trong ngành đại thương chúng ta sẽ thấy biết bao nhiêu cuộc cạnh tranh do đồng bào Bắc Việt cộng tác với đồng bào Nam Việt để chung sức chống với ách đô hộ của kinh tế người ngoại.

Riêng tôi còn hiểu rõ người Bắc hơn nữa nhờ mỗi chiều chúa nhật lên sở Thú, được thấy cảnh phồn hoa đô hội của đất « văn vật ngàn năm ». Các thanh niên nam nữ dập dìu giắt tay nhau, tung cát bụi, với những tiếng « cậu cậu mình mình » nghe vui tai dào dạt ! Nhờ đó, tôi hiểu rõ được bạn trẻ của Hà thành hoa lệ...

CHIẾN SĨ NÊN BIẾT

VẤN ĐỀ SẢN XUẤT

SẢN XUẤT gồm có ba yếu tố : thiên nhiên, lao động và tư bản.

Ba yếu tố ấy đều quan trọng song giá trị rất là khác nhau.

Quan trọng nhất là lao động vì trong việc sản xuất, con người đóng một vai trò tích cực và ứng dụng được sáng kiến của mình.

Vai trò của thiên nhiên tiêu cực hơn song rất cần thiết vì thiên nhiên là yếu tố khởi đầu của nền sản xuất. Con người ta không thể hoạt động trong cốt hủ vô và phải cần đến những vật dụng ở bên ngoài. Những vật dụng ấy đều nhờ có thiên nhiên cung cấp.

Tư bản lại có một vai trò tiêu cực hơn nữa. Tư bản chỉ là một yếu tố phụ do

người cũng có thể coi là một số vốn (tư bản) vớt những kinh nghiệm đã thâu thập được trong cả một cuộc đời.

THIÊN NHIÊN

Đề giúp cho người ta sản xuất, thiên nhiên cung cấp những yếu tố cần thiết sau đây :

— phải có khí hậu thuận tiện,
— thổ địa phải được phì nhiêu,
— cần được có máy móc giúp đỡ.

— sau hết là phải có vấn đề thời gian.

Nhờ có thổ địa mà người ta có chỗ để xây dựng nhà cửa, có cỏ cây và các súc vật để cung cấp cho sự ăn mặc và có những quặng mỏ để mở mang kỹ nghệ.

Thoạt kỳ thủy,

người ta cũng như các giống vật, chỉ biết dùng chân tay của mình mà kiếm những mồi do thiên nhiên cung cấp cho. Phải một thời kỳ khá lâu, hàng mấy trăm ngàn năm, người ta mới chế được cung tên để săn bắn. Nghề săn bắn rất khó khăn và bắt buộc người ta sống riêng rẽ nhau nên xã hội loài người rất là thưa thớt.

Đến khi biết chế ra ghe, thuyền và chài lưới thì người ta chuyển sang nghề đánh cá, hình ảnh đầu tiên của một hoạt động công cộng và từ đó xã hội loài người mỗi ngày đông hơn trước.

Đến khi người ta hiểu rằng có thể chăn nuôi súc vật để khỏi phải săn bắn thì loài người đã bước được một bước khá dài trên con đường văn minh : Không phải lo cho bữa ăn của một ngày mai vật vờ, người ta đã có thì giờ nhàn rỗi để ngắm trời đất, bước đầu của khoa thiên văn học và nghĩ ra cách dệt sợi để may quần áo che thân.

Trong giai đoạn này xã hội loài người vẫn còn ở thời kỳ ấu trĩ vì nghề chăn nuôi bắt buộc phải luôn luôn dời chỗ nên khó lòng mà có những số người đông đảo sống chung với nhau được.

Nhưng đến khi người ta biết đem những cây cốt ở trong rừng về trồng để lấy lợi cũng như xưa

kia biết đem giống vật về chăn nuôi, thì bước đường tiến hóa của loài người đã trở nên sáng sủa hơn trước nhiều lắm.

Nông nghiệp chứng minh rằng người ta đã có sáng kiến tìm ra được các giống cỏ để trồng thành lúa lấy hạt mà ăn thay cho trái cây và thịt cá săn có ở trên rừng, dưới biển, nông nghiệp lại chứng tỏ rằng loài người đã chế ra được nhiều dụng cụ và đã tìm ra kim khí, và sau hết loài người lấy ngũ cốc làm đồ ăn thay thế cho thịt cá cho nên tình hình đã trở nên bớt dữ tợn hơn trước và người ta bắt đầu có tư tưởng hòa bình là yếu tố quan trọng nhất trong vấn đề mở mang xã hội.

Bắt đầu từ đó có các làng mạc và đô thị giúp cho loài người quy tụ lại và thành lập những xã hội đông đảo như ngày nay.

LUẬT NĂNG XUẤT KHÔNG TƯƠNG XỨNG CỦA THỔ ĐỊA

Vì thổ địa bị hạn chế nơi diện tích cũng như nơi thể chất cho nên các sản phẩm không phải là vô cùng tận mà chỉ là hữu hạn.

Trong nền sản xuất nông nghiệp ai cũng hiểu rằng các chất màu chỉ có hạn, nên sau một thời kỳ trồng tỉa số thu hoạch phải sút kém, và cần phải bón xới luôn luôn.

Và vấn đề thời gian bắt buộc người ta phải chờ đợi chứ không thể rút ngắn thời giờ trồng tỉa được.

Hiện nay có hai cách tăng gia sản xuất :

1.— Đại nông canh tác tức là mở rộng phạm vi nông nghiệp bằng cách tăng cường diện tích trồng tỉa. Nhưng ngày nay số ruộng đất bỏ hoang cũng đã ít dần nên loài người khó lòng mà sản xuất được nhiều hơn trước bằng phương pháp đại nông.

2.— Cực nông canh tác nghĩa là cực lực bồi bổ đất đai để bớt lãng phí sản xuất của một khu thổ địa.

Phương pháp này cũng có giới hạn vì theo luật « năng xuất không tương xứng của thổ địa » sẽ đến lúc mọi cố gắng và phí tổn của nông gia phải đắt hơn số sản xuất thặng dư và lúc đó sự tăng gia sản xuất không còn có lợi nữa.

BẮT HỦ

KÈ TỪ ngày 27 tháng 12 năm 1949 nước Nam Dương là một quốc gia độc lập gồm có những đất đai xưa kia là thuộc địa của Hòa Lan tại vùng Đông Nam Á.

Đất đai này gồm mấy ngàn cù-lao ở theo dọc đường xích-đạo, trong số đó có các đảo Sumatra, Java, phía Nam Bornéo, Célèbes, Moluques và miền đông Tân Guinée là quan trọng nhất.

Diện tích ước độ 1.900.000 cây số vuông và dân số là 80 triệu người.

Các nguyên liệu gồm có cao su, mía, chè, cà phê, dừa, thuốc lá, canh ky na, dầu hỏa, thiếc là những thứ sản có nhất.

Nam Dương cũng trồng lúa song vì dân số tăng lên quá nhanh nên sản xuất không đủ dùng ở trong nước.

Dân Nam Dương thuộc giống người Mã lai hầu hết theo đạo Hồi Hồi, trừ ở những cù lao về phía đông có một số theo Thiên chúa giáo.

NHỮNG GIAI ĐOẠN CỦA NỀN ĐỘC LẬP

Từ 1946 trở về trước.— Khi quân đội Đức Quốc Xã xâm lấn Hòa Lan (ngày 10-5-1940) Nam Dương còn là một xứ thuộc địa. Tuy rằng có nhiều phong trào độc lập nổi dậy song nhờ có một chế độ cảnh sát trị mạnh mẽ, người Hòa Lan vẫn làm chủ được tình thế.

Đến đầu năm 1942 thì Nam Dương bị Nhật Bản chiếm cứ và thiết lập một chánh phủ tự trị do ông Soekarno cầm đầu với một số nhân vật như bác sĩ Hatta đã từng tranh đấu lâu năm cho nền độc lập. Thâm ý của người Nhật là lợi dụng khẩu hiệu: «châu Á của người Á» và «khu vực thịnh vượng chung» để khai thác đến cùng cực các nguyên liệu cần thiết cho chiến tranh. Nhưng đến ngày 17-8-1945, sau khi quân đội Nhật đầu hàng thì hai ông Soekarno và Hatta liền tuyên bố nền độc lập của nước Cộng Hòa Nam Dương.

Sau khi đại chiến kết liễu người Hòa Lan cũng hiểu rằng không còn phải là lúc tái lập nền thuộc địa cũ nữa nhất là hồi đó họ không có đủ binh lực để chiếm đóng tất cả các hòn đảo và công cuộc tiếp nhận đầu hàng của Nhật Bản đã được Đồng Minh trao cho quân Anh phụ trách. Vả quân Anh cũng không lấy gì làm nhiều nếu đứng trên thực tế, phần đất đai đều do quân lực của quốc gia Nam Dương nắm giữ chủ quyền. Vì vậy người Hòa Lan cảm thấy phải điều đình với nước Cộng Hòa Nam Dương và tới ngày 15-11-1946 một

Nhơn Hội nghị Bandoung sắp nhóm, nên biết...

CỘNG HÒA NAM DƯƠNG TRÊN BƯỚC ĐƯỜNG ĐỘC LẬP

hiệp ước được ký kết giữa hai nước lấy tên là «Thỏa Hiệp Linggadjati».

Thỏa hiệp Linggadjati.— Thỏa hiệp này dự liệu việc thành lập một Liên Bang Nam Dương gồm có ba khu vực: nước Cộng Hòa Nam Dương (Java, Madoura và Sumatra), Bornéo và tất cả các quần đảo khác về phía đông.

Đằng khác, để củng cố thể lực của họ trên những lãnh vực không thuộc quyền nước Cộng Hòa Nam Dương người Hòa Lan tổ chức hội nghị Molino (thuộc hòn đảo Célèbes) gồm có những hòn đảo ở về

phía đông Java. Ngày 16-7-1946, một quyết nghị được toàn thể Hội Nghị tán thành, nhấn mạnh vào điểm cần có một thời kỳ chuyển giao trong việc thành lập Liên Bang, khi đó thì quyền tối cao do Hòa Lan đảm nhiệm.

Ngày trong lãnh vực của nước Cộng Hòa Nam Dương, người Hòa Lan cũng dụng ý thành lập nhiều tiểu quốc tự trị. Vì vậy mà khi thỏa Hiệp Linggadjati được ký kết thì liên bang gồm có 3 quốc gia mà đến cuối năm 1949 khi liên bang Nam Dương được chánh thức thành lập, có tới 16 nước tất cả.

Tình trạng này không khỏi gây ra nhiều đổ kỵ và tranh chấp giữa đôi bên cho tới ngày 21-7-1947 thì người Hòa Lan dùng võ lực chiếm đóng các lãnh thổ khiến cho Nam Dương phản đối kịch liệt.

Liên Hiệp Quốc can thiệp.— Thái độ của Hòa Lan làm cho dư luận của Liên Hiệp Quốc trở nên sôi nổi, nhân đó Ấn Độ và Úc Châu đệ đơn khiếu nại cho Nam Dương vào ngày 30-7-47. Một tiểu ban gồm có Hoa Kỳ, Úc và Bỉ được thành lập để can thiệp. Trong khi ấy Hòa Lan cũng đình chỉ cuộc hành quân nhưng cũng đã chiếm được nhiều đất đai.

Sau sáu tháng điều đình, đến ngày 17 tháng 1 năm 1948, một hiệp ước được ký kết nhưng vì Nam Dương bị thiệt thòi quá nhiều nên không có kết quả. Nam Dương thì tố cáo Hòa Lan không tôn trọng hiệp ước và cố

ý chia rẽ nội bộ của mình; Hòa Lan thì đổ lỗi cho Nam Dương đã nâng đỡ phong trào Cộng Sản và không có ý chí thành thực trong vấn đề xây dựng Liên Bang.

Tình hình càng ngày càng gay go cho đến tháng 12 năm 1948 thì Hòa Lan lại tổ chức một cuộc hành quân khác, chiếm kinh thành Djokja và bắt giam các lãnh tụ Nam Dương khiến cho dư luận Liên Hiệp Quốc và châu Á thêm chấn động một phen nữa.

Một mặt Liên Hiệp Quốc cử một hội đồng để tái lập nền hành chánh ở Nam Dương, một mặt Thủ Tướng Nehru triệu tập một hội nghị các nước Á Châu để buộc tội Hòa Lan, đồng thời ra lệnh cấm không cho tàu bè của Hòa Lan cập các bến Á Châu cùng không cho phi cơ Hòa Lan được hạ cánh xuống các phi trường thuộc các nước ấy.

Kết quả là ngày 7-5-1949 một thỏa ước được ký kết giữa hai bên do đó Hòa Lan trả lại cho Nam Dương một phần đất đai đã chiếm cứ.

Ngày 12-6 hai bên lại thỏa thuận mở một hội nghị bàn tròn để Hòa Lan trao trả chủ quyền cho Nam Dương trên toàn thể lãnh thổ.

Ngày 30-6 quân đội Hòa Lan bắt đầu rút khỏi kinh thành Djokja và đến ngày 1-8-1949 thì Hội Nghị sơ bộ kết thúc công việc.

Hội nghị bàn tròn chánh thức khai mạc ngày 23-8-1949 ở La Haye đến tháng 11 thì hoàn thành và ngày 27-12-1949 thì chủ quyền trao trả cho Nam Dương.

Tình trạng sau ngày 27-12-1949

Ngày 27-12-1949 cũng là bước đầu của chế độ Liên Bang mà người Hòa Lan vẫn hằng mong muốn để tồn tại trên đất Nam Dương nhờ có nhiều tiểu quốc đã được thành lập ngoài lãnh thổ của Quốc Gia Cộng Hòa.

Song thắng lợi ấy cũng không được lâu dài vì các Tiểu Quốc so với nước

Cộng Hòa Nam Dương, chỉ là những bộ phận phức tạp, hậu tiến, không đủ phương tiện để duy trì ảnh hưởng. Hướng chỉ đối với quốc dân thì những tiểu quốc ấy đều mang tiếng là do người Hòa Lan tạo tác ra, đã mất hẳn uy tín, nên dư luận trong nước dân dần ngả về quan điểm một quốc gia duy nhất, quốc gia Cộng Hòa Nam Dương, trong đó các Tiểu Quốc sẽ được hưởng một nền tự trị khá rộng rãi.

Sự đổi thay này đã được thực hiện ngày 17-8-1950 nhân dịp lễ kỷ niệm tuyên bố độc lập của Quốc Gia Cộng Hòa Nam Dương và từ đó chế độ Liên Bang cũng cáo chung.

Nhân dịp này một chánh phủ mới được thành lập với một chương trình gồm có những điểm sau đây:

— Tái lập an ninh trật tự trên toàn lãnh thổ Nam Dương.

— Nâng cao mực sống của dân chúng.

— Cải cách điền địa.

— Tổng tuyển cử

— Thực hiện chế độ tự trị cho các tiểu quốc.

— Ban hành một đạo luật về lao động.

— Thực hiện một chánh sách ngoại giao hoàn toàn độc lập nhằm mục đích duy trì hòa bình trên thế giới.

Chánh sách ngoại giao.— Về phương diện ngoại giao, Quốc Gia Nam Dương chịu rất nhiều ảnh hưởng của Ấn Độ và Thủ Tướng Nehru nên chủ trương trung lập giữa hai khối Đông và Tây Cũng như Ấn Độ, Nam Dương là một đất thực dân cũ, mới thoát khỏi ách thống trị của Tây Phương, nên cảm thấy rằng trong giai đoạn hiện thời nguy cơ của thực dân vẫn chưa hẳn là chấm dứt, nên đối với tây Phương, những đế quốc cũ, Nam Dương không khỏi nghi ngờ rằng nếu một mai họ làm chủ Thế Giới thì các nước mới thu hồi nền độc lập khó lòng mà thoát khỏi vòng lệ thuộc.

Vì vậy mà chánh sách ngoại giao của Nam Dương rất ăn khớp với nền ngoại giao Ấn Độ.

Nhưng có một điều đáng lo ngại là lực lượng Cộng Sản hiện nay rất là mạnh mẽ ở trong nước; các tổ chức nông dân và thợ thuyền đều hoạt động dưới sự điều dắt của các đảng viên Cộng Sản mỗi ngày thêm bành trướng.

Để tránh sự va chạm có thể gây nên nội chiến rất hại cho công cuộc phục hưng xứ sở, chánh quyền Nam Dương đã áp dụng một chánh sách

(Xem tiếp trang 50)

ĐỜI MỚI số 162

ĐỜI MỚI số 162



LÁ THƯ XVII

của ANH THI mến gửi

Bạn Đa Phương (Gia đình),

Bạn hỏi tôi, cũng như nhiều bạn khác đã hỏi tôi:

— **PHẢI LÀM GÌ BÂY GIỜ?**

Xin đáp gọn một câu:

— **PHẢI LÀM CÁCH MẠNG**

Dù mình là người Văn Nghệ. Nhất lại vì mình là người Văn Nghệ.

Tại sao vậy?

Tại rằng, nỗi lòng Lương Khải Siêu ta cần phải công nhận là:

« Muốn thay đổi xã hội thì trước hết phải thay đổi con người; muốn thay đổi con người thì trước hết phải thay đổi tâm tính con người; muốn thay đổi tâm tính con người thì song song với sự thay đổi đời sống vật chất của con người (việc này là phận vụ của các nhà khoa học kỹ thuật chuyên nghiệp) trước hết phải thay đổi đời sống tinh thần của con người; muốn thay đổi đời sống tinh thần của con người thì trước hết phải thay đổi món ăn tinh thần của con người đi ».

— Mà món ăn tinh thần của con người là những gì?

— Thừa là Văn Nghệ.

— Mà « thay đổi » là gì, nếu không phải là **LÀM CÁCH MẠNG**?

Vậy thì muốn làm cho được trọn vẹn sứ mạng của mình, ở đây, lúc này, mỗi người chúng ta đều tùy dẫu đứng, tùy điều kiện, tùy khả năng mà hết sức **LÀM CÁCH MẠNG** đời mình và nghề mình đi.

— Cách mạng ra sao? Thay đổi ra sao? Nghĩ là phải làm thế nào?

— Thừa, phải phá cái đang có đi để xây dựng cái sắp **PHẢI CÓ**.

— Cái đang có, về mặt Văn Nghệ nó là những gì vậy?

— Thừa, trừ một phần số lỗi thiếu ra, thì Văn Nghệ Việt Nam hiện đang bị chi phối bởi hai hệ thống tư tưởng hắc ám: một của Đế quốc thực dân trụy lạc, thì thả lỏng cho con vật trong mỗi người

chúng ta muốn hướng thụ ra sao thì hưởng — tức là Tự do đến Loạn — để phá rối xã hội; một của Đế quốc độc tài ngu dân thì cuồng tín đoàn thể, lấy đa số say mê mà áp bức bần tình mỗi người chúng ta cho đến thui chột — tức là Cường bách đến chết — để thủ tiêu cá nhân đi.

Thì Con Người còn phát triển làm sao được nữa?

Cho nên dù nguy nan đến mấy kẻ thực giả cũng cần tạo ra một nền Văn Nghệ sắp **PHẢI CÓ**, một nền Văn Nghệ không thác loạn, không chết chóc: nền Văn Nghệ lành mạnh, trong đó đề cao Con người được sống cuộc đời phát triển về khắp các mặt Tinh Cầm, Lý Trí, Hành Động, và phát triển đúng điệu với cuộc tiến hóa của đoàn thể về mọi mặt chính trị, kinh tế, Văn Nghệ.

Rút lại thì bạn hỏi tôi:

— Phải làm gì?

Tôi xin lấy tinh thần trách nhiệm mà thưa lại rằng: — Phải thay đổi đời sống và tác phẩm của mình sao cho hợp với đà đi tới của nhân loại — đà đó đang hướng về.

TỰ DO CHO CON NGƯỜI CÔNG LÝ CHO XÃ HỘI, HÒA BÌNH CHO NHÂN LOẠI,

thì dù có chặt vật gian lao hay dù có thịt nát xương tan, bạn cũng sẽ hài lòng vì **ĐÃ SỐNG CUỘC ĐỜI ĐÁNG SỐNG**.

Đó là nói chung, nói rộng.

Còn nói riêng, nói hẹp thì:

— Xin bạn mang quan niệm sinh sống đó vào thực hiện ngay ở trong kỳ Đại Hội Nghị (hay Họp Bạn cũng thế) của giới Văn Nghệ Việt nhà sắp tới, cam đoan sẽ có kết quả tích cực.

Tin ở thiện chí của bạn.

Xin chào thành công,

A.T.

Kỳ sau:

MỞ VỐN VĂN NGHỆ

TRÊN CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG GIÁO DỤC

ĐÃ ĐẾN LÚC PHẢI TRÌNH BÀY LẠI CÁC TÀI LIỆU SỬ HỌC

Bài của NGUYỄN HỢP (Giáo viên)

NẾU cuộc đời là cuộc chiến đấu không ngừng của con người (chống thiên nhiên và chống lớp người ý mạnh bóc lột) thì sử ký của một dân tộc là bản trường thuật cuộc chiến đấu của dân tộc đó chống ngoại xâm và chống lớp người ở ngay trong nội địa làm khổ dân tộc có khi hơn cả nạn ngoại xâm. Thanh niên học sử để «đi thi lấy bằng» là chuyện nhỏ nhưng mục tiêu cao xa là để rút kinh nghiệm chiến đấu trong quá khứ, áp dụng vào cuộc chiến đấu hiện tại hầu xây dựng hạnh phúc trong tương lai.

Tài liệu sử học đang được sử dụng tại nhà trường hầu hết còn là những tài liệu trình bày theo kiểu nhà Lê, nhà Nguyễn, nghĩa là sử của các họ nhà vua cha truyền con nối.

Tất cả mọi đợt tiến hóa của hàng mấy chục triệu con người chỉ được xoay quanh một «cái đình» — cái đình Hoàng tộc. Đất nước là của vua, dân con trăm họ cũng là của vua vì vua là con Trời, thay trời trị dân (thể thiên hành đạo). Phần lớn các trang sử đều dành cho ngày sinh tháng đẻ của vua chúa, ngày lên ngôi vàng và công nghiệp của các vị con trời!

Bao nhiêu vấn đề nội trị, ngoại giao, thắng lợi hay thất bại đều quy vào «cái đình» đó. Vai trò người dân chỉ nói lướt qua vì... dân có phải là vai chính! Mà sự thực thì bàn tay cần lao của khối dân đông đảo, vĩ đại, bao giờ cũng trực tiếp đào sông, phá núi, xây dựng lâu đài thành lũy, chế hóa vũ khí, chống ngoại xâm, xây nền văn hóa dân tộc. Sử là sử của nhà vua nhà chúa vì chính nhà vua, nhà chúa đứng ra sai người viết sử theo ý hoàng triều; nếu người dân có tự viết sử thì vì tình thế bất buộc, cũng không sao làm hơn được nữa.

Sử nói nhiều về nhà vua vì dưới thời quân chủ độc đoán, cái gì mà chả là của vua, người dân chỉ là ở nhờ đất vua, cấy ruộng cho vua, đi lính cho vua, đánh giặc để bảo vệ ngôi vàng cho các thái tử. Như vậy, có thể sống được cũng là nhờ ơn vua thấm nhuần mưa móc...

ĐỜI MỚI số 162

Cho đến ngày nay, chính thể quân chủ đã chuyển sang «dân chủ». Vai trò làm chủ trước kia ở trong tay một người hay một họ thì nay dần dần chuyển sang tay toàn dân hay các đại biểu của dân do dân tự chọn bằng phiếu kín.

Dân làm chủ thì ngày nay ta phải quan niệm lại vấn đề: Lãnh thổ Việt Nam là của dân Việt Nam, người dân là của dân (chứ không còn là của ai nữa). Cuộc chiến đấu chống bão, lụt, đói kém, bệnh tật hay chống hà lạm, chống ngoại xâm... cũng là cuộc chiến đấu của dân. Và như vậy thì lịch sử phải là lịch sử của toàn dân.

Sử phải được trình bày lại từ đầu đến cuối xoay quanh «cái đình mới»: cái đình «người dân»!

Sử cần được trình bày lại hết theo quan điểm dân chủ: nêu rõ và làm nổi bật lên vai trò chiến đấu của «người dân» từ thời lập quốc cho đến ngày nay. Sử Việt Nam cần nêu ra:

1) Nguồn gốc và nơi phát tích của giống người Việt Nam hùng mạnh.

2) Công cuộc di cư vĩ đại từ trước tới giờ.

3) Công cuộc định cư và chiến đấu chống mọi trở lực của thiên nhiên.

4) Công cuộc kiến tạo xã hội về mọi mặt (kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa...)

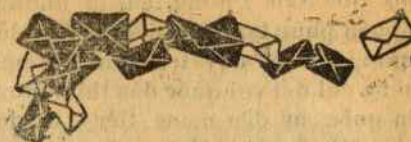
5) Lực lượng tiềm tàng vĩ đại của giòng máu Việt Nam bất khuất, bất khả tiêu diệt.

6) Công cuộc tranh đấu chống nạn ngoại bang xâm lấn và chống lớp người bóc lột dân ngu.

7) Hệ thống hóa các kinh nghiệm chiến đấu trong đó đề cao vai trò «toàn dân» hơn vai trò «cá nhân anh hùng»

Biến chuyển lịch sử không lấy các đời vua chúa làm «mốc» mà nên lấy các đợt tiến hóa của nhân dân đông đảo (tính theo các phát minh giúp cho đời sống và cuộc đấu tranh tiến dần từ thấp lên cao: sáng chế các kiểu cày bừa, khung cửi, thuyền bè, vũ khí, dụng cụ máy móc; văn tự, phong

(Xem tiếp trang 50)



Hộp thư tòa soạn

Bạn Nguyễn Đạt Thịnh (Đà Lạt):

Chuyện có thật đấy chứ? Sẽ có dịp đăng.

Bạn Hoàng Ninh (Thái Bình):

Bài thơ chứa đựng, nhưng cảm xúc nhiều đi không lại là chất tuyên truyền. Mời bài mới. Thân mến.

Bạn Xuân Phương:

Bạn nên hướng tình cảm vào những màu sống cần thiết, lợi ích, rộng lớn thì hơn. Trâu đòi kỹ thuật cho khít gọn sẽ tiến bộ nhiều. Thân mến.

Bạn Lê Phúc (Đà Lạt):

Gửi lại những hình ảnh yêu đương nhỏ hẹp trong thơ bảy giờ không lợi. Mời nguồn cảm mới. Thân mến.

Bạn Trương Xuân (Gia Định):

Đã nhận. Đang xem. Tìm lại rồi tin cho bạn hay. Mến!

Bạn V. Long (C.Thoe):

Hòa tâm hồn vào kỹ thuật và tư tưởng chắc là thành công nhanh.

Bạn Huyền Linh (B.B.C. 4113):

Bạn muốn sống với thơ thuyền, hay đây, nhưng phải thử tình cảm của giai cấp cũ. Tin tưởng nhiều.

Bạn Hàn Sinh (Cao Lãnh):

Cảm phục tinh thần tranh đấu của bạn. Nhưng đây lại là chất thơ: đừng hô hào và quên âm điệu. Thân mến.

Bạn Văn Hoài (Nha Trang):

Đã nhận được. Đang xem. Cảm ơn. Mời sáng tác mới!

Bạn Phan Tiếp (K.B.C. 4.127):

Cố gắng đi sâu vào thơ luật rồi làm thơ tự do. Bài đã cảm xúc dồi dào rồi đấy. Mời bài mới!

Bạn Thành Nhân (Huế):

Giai đoạn này cần xây dựng thì hơn. Mời nhé

Bạn Phạm Thị Xuân, Thanh Tuyền (Sài Gòn):

Đã nhận được luận. Đón đăng. Thân mến.

Bạn Đăng Tiến (Huế):

Rạo rức thật. Tòa soạn đang xem kỹ. Gửi tiếp nhé!

CÁC BẠN:

Phong Sơn, Đò Tường (Nha Trang)
Ngọc Lan (Đà Nẵng), Thương Lan (Huế) Nguyễn Sâm (Thị Nghè) Văn Trương (Huế) Tôn Thất Chúc (Huế) Ngọc Quỳnh (Huế) Hoài Hà (K.B.C. 4872) Vũ Hữu Sáng (Huế) Hàn Thủy (Nha Trang).

Hồ Ngọc Căn (K.B.C. 4041), C.N.T. Xuân Cao (Đồng Hà), Mai Hương, Khương Long (K.B.C. 4.204), Mạnh Sơn (K.B.C. 4.826), Ngô Lệ Sương (Long Xuyên) Dương Minh (Chợ Lớn) Thanh Huế, Thanh Thanh (K.B.C. 4322) Nguyễn Thanh Khoa (Đà Lạt), Thanh Hà (Huế), Huyền Linh An Phong (Sài Gòn):

Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận đủ. Đang xem. Đa tạ.

TRANG 10

ĐƯỜNG LỐI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ Ở VIỆT NAM

PHẦN THỨ HAI

của TRẦN VĂN CANG

Kiến-trúc-sư, Giám-đốc Hội Nghiên-Cứu
Phát-triển Kinh-tế miền Cao - Nguyên

X

Sự tham dự của các thương gia

25% số phiếu góp vốn sẽ dành cho các thương gia có nhiệm vụ tiêu thụ sản phẩm.

Cũng trong tinh thần kể trên, sẽ có một khế ước ràng buộc thương gia hội viên với Hội, do đó một bên cam đoan cung cấp, một bên cam đoan tiêu thụ một số trọng tải tối thiểu sản phẩm theo giá ấn định sẵn.

Không cần phải nói cũng biết rằng số phiếu hùn vốn của mỗi nông gia cũng như của mỗi thương gia sẽ tương xứng với phần cam đoan của mỗi người trong khế ước kỷ với hội.

Những điều khoản trọng tài thỏa thuận sẽ được dự trù để giải quyết những mối tranh chấp có thể xảy ra giữa đôi bên, đặc biệt là đối với phần phẩm của nguyên liệu hay sản phẩm.

Lợi ích phụ của công thức tham gia theo khế ước

— Hình thức hội nặc danh là hình thức mềm dẻo và công hiệu nhất cho một công cuộc quản trị vững vàng về kỹ nghệ.

Những thể lệ pháp lý và kế toán của hội nặc danh giúp cho việc kiểm soát được dễ dàng.

— Những người chủ xưởng và những người điều khiển vẫn giữ được tự do hoạt động và tự do sáng kiến rất cần thiết cho họ.

— Sự cung cấp chắc chắn nguyên liệu của nông gia sẽ phế bỏ được gần hết nguy cơ về tích trữ.

— Cam đoan của các thương gia cũng giảm bớt rất nhiều nguy cơ về thương mại và sự xuống giá có thể xảy ra đối với khối hàng phải tiêu thụ.

— Với những hoạt động riêng tư của họ, các nông gia và thương gia hội viên được hưởng một mối lợi thêm thắt nhờ có hội.

— Sự hiện diện đồng thời trong hội giữa nông gia, kỹ nghệ gia và thương

gia sẽ gây một sự tập hợp rất có lợi cho mỗi người, nhờ ở sự hiểu biết nhau hơn trước và nhất là quyết định đối với giá trị sản phẩm và tổ chức thuần nhất của «đơn vị kinh tế». Nguyên tắc của «đơn vị kinh tế» là thành lập những hội kỹ nghệ được coi là cơ quan liên nghiệp về sản xuất, chế hóa và thương mại; đó là những hình thể quan trọng của một nền kinh tế đại cương hiện nay còn áp dụng lẻ tẻ.

Thế quân binh địa phương để tiến tới đơn vị quốc gia.

Đơn vị địa phương — Quân binh địa phương — Đơn vị quốc gia

Tiến từ những đơn vị khai thác địa phương, phát triển nhờ có những đơn vị kinh tế, hòa hợp về phương diện công cuộc xây dựng một kim tự tháp kinh tế quốc gia có phần rất là vững chắc.

Trước khi dừng lại ở giai đoạn địa phương, tưởng cũng cần phải trình bày đồ hình sườn cốt của công trình kiến trúc này.

★

Về việc thành lập một sườn cốt như thế chúng tôi đã lưu ý đến công thức mạng lưới ngang dọc (grille) hình dung cho một số đường giây hoạt động chuyên nghiệp tréo nhau đặc biệt là:

— Các đường giây đứng thẳng, mỗi đường thuộc về một loại kỹ thuật riêng biệt của yếu tố căn bản ở cấp bậc quốc gia.

— Các đường giây nằm ngang biểu hiện những mối giao tiếp giữa các ngành chuyên môn trên mọi giai đoạn tại các khu vực địa dư.

Công thức này đã đem lại nhiều kết quả mỹ mãn trong những tổ hợp liên đoàn công nhân.

Nhưng lại chỉ được áp dụng sơ qua trong những liên đoàn chủ,

Hình như công thức này không được đề ý đến mấy trong các tổ chức kinh tế, hoặc vì người ta đã quá chú trọng duy trì những phương pháp tổ chức cũ, hoặc đã cho rằng những cảm hứng của chế độ kỹ thuật đã có một từng phụng sự những tổ chức quá đầu có tánh cách chính trị và tài chánh.

Trong khi chờ cho tổ chức liên đoàn có một giá trị thực nghiệm không nên quên rằng tinh thần liên đoàn chỉ thúc đẩy người ta đòi hỏi quyền lợi và mặc dầu hình thức không hề là tiêu biểu cho tinh thần chuyên nghiệp, một tinh thần có tánh cách xây dựng.

Khi đem công thức mạng lưới thích ứng cho một phương pháp thực hiện kinh tế, chúng tôi nghĩ rằng nếu giúp cho tinh thần chuyên nghiệp những phương pháp để tự cường chúng tôi sẽ giúp cho xã hội Việt Nam thành lập theo hình thức một kim tự tháp, sẽ có được một sườn cốt cực kỳ vững chắc và lâu bền.

Bỏ những đường giây chuyên nghiệp lại, để thành lập một sườn cốt kinh tế

Khi vừa mới trình bày ở trên, nhờ có công thức mạng lưới mà hai đoạn đường giây có thể giao nhau được. Những đường giây ấy không phải là những đường giây riêng rẽ hay hoàn toàn biệt lập mà hợp lại thành nhiều bó:

— Những đường giây đứng thẳng chỉ những đặc tính chuyên nghiệp đi từ doanh nghiệp gia đình đến những cơ quan điều khiển của cấp bậc quốc gia.

— Những đường giây nằm ngang được cấu thành bởi những mối liên lạc, những sự sản xuất giữa các ngành chuyên nghiệp từ cấp bậc địa phương đến cấp bậc quốc gia.

Cũng như trong những giây truyền điện xoay chiều, những đường giây chuyên nghiệp đứng thẳng của sườn cốt kinh tế tiếp nhận:

— Một luồng lên do sự lưu thông của tài sản sản xuất ra, được chế hóa và được chuyển sang khu vực thương mại.

— Một luồng xuống do những xung lượng, định hướng tiếp tế hoặc phương pháp tài chánh do cấp bậc quốc gia đài thọ

Những điểm giao nhau của các đường đứng thẳng và nằm ngang là những trạm nghỉ hay điểm tựa, những trung tâm phối hợp, mậu dịch hoặc chuyển dịch các phương tiện vật chất.

(còn tiếp)

TRANG 11

ĐỜI MỚI số 162



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

CỨU VỚT GIÓNG NÒI

(8)

Ý THỨC HỆ TOÀN DIỆN

(TIẾP)

II.— VỀ QUAN NIỆM VŨ TRỤ

Với nhận-thức-quan trên đây đem áp-dụng vào việc tìm hiểu vũ-trụ thì tất nhiên là người Việt phải dung-hòa kiến-thức của Đạo-học vào với kiến-thức của Khoa-học để khám-phá những điều chưa được biết (cho là thuộc cõi Âm) và đi sâu vào những điều đã được biết (cho là thuộc cõi Dương).

Cơ sở của Vũ Trụ, yếu tố sinh thành của vạn vật chưa chắc đã hoàn toàn là vật chất hay hoàn toàn là tinh thần vì đó là một thứ khí bằng bạc ở trong không trung, chia ra làm hai phần (khí âm và khí dương) khí nào gặp được một yếu tố thứ ba (không gian và thời gian gồm lại thành hoàn cảnh) thì hoặc tụ lại hoặc tan ra, biến thành muôn hình vạn trạng (hiện tượng) thay đổi không chừng theo hoàn cảnh.

Nhận thức như vậy cho nên quan niệm vũ trụ của người Việt là quan niệm « Vạn vật nhất thể », do to nhỏ, nặng nhẹ mà khác nhau thôi: to như thái dương hệ, nhỏ như tế bào, nguyên tử cũng vẫn giống nhau về thể chất có khác là khác về hình hài; nặng như hòn đất, cục chì, nhẹ như Tái, Đức, Đẹp, Khôn thì hai bên cũng vẫn giống nhau về phẩm chỉ khác nhau về lượng. Nhưng tất cả đều biến dịch theo những nguyên lý giống nhau.

Do đó, tuy có sắp hạng trên dưới (nhỏ và nhẹ thì ở cao to và nặng thì ở thấp) nhưng tiêu vũ trụ cũng như đại vũ trụ đều hoàn toàn chỉ phối bởi LUẬT LỆ BIẾN THIÊN, dù là luật đã được biết (đối với cái to cái nặng) hay luật chưa được tường (đối với cái nhỏ và nhẹ).

Luật lệ thì chung nhưng thứ bậc thì riêng tùy theo hình hài số lượng, tính từ dưới lên trên:

- 1.— Khoáng vật;
- 2.— Thảo mộc;
- 3.— Động vật;
- 4.— Con người;

- 5.— Người hiền (có tài, đức, chí);
- 6.— Thần;
- 7.— Thánh;
- 8.— Tiên;
- 9.— Phật;
- 10.— Trời.

Con Người đứng trung-gian giữa cái cao cả, nhẹ nhàng và cái nhỏ hẹp nặng nề, đề rồi một khi biến thể thì phần tinh anh sẽ về cõi thanh thản (thành hiền, thành thánh) còn phần ô-trọc thì về cõi âm-u (thành cây cỏ, đất đá).

Rút lại thì quan-niệm vũ-trụ của người dân Việt, đứng trong thời gian thì có tính chất liên-tục (quá-khứ, hiện tại, tương-lai ảnh-hưởng qua lại với nhau), đứng trong không gian thì có tính chất đồng-nhất (vạn vật nhất lý và nhất thể), và nói chung ra thì nhiệm tính chất toàn-diện (âm-dương phối hóa, phẩm lượng phối-hợp).

Quan niệm đó nếu không phải là cao hơn thì ít nhất cũng rộng hơn quan niệm duy thần, duy tâm và nhất là hơn hẳn quan niệm duy vật, cả ba đều đã vô đoán cắt đứt và phá tan mối liên tục và nền đồng nhất của vạn vật.

Quan niệm đó chứng tỏ mối tương quan, tương ứng, tương liên, tương cầu — rút lại là mối tương đồng — giữa muôn vật, khiến cho vạn vật luôn luôn vừa là nguyên nhân vừa là kết quả của vật kia, rồi cứ thế cả hai vật cùng biến dịch để gây ra mọi mối nhân duyên khôn cùng, theo luật lệ thứ nhì trong vũ trụ quan Việt Nam, là LUẬT CẢI TIẾN, nghĩa là càng biến cái thì càng tiến bộ, đi từ thể đơn sơ đến thể phức tạp, đi từ thể hỗn độn đến thể quy củ, từ ít đến nhiều, từ đục đến trong, từ trái đến phải, từ xấu đến đẹp, từ hư đến tốt (đúng như thể hương vòng của nhà Phật).

Trên đây là lý do sinh thành và tồn tại của sự vật, còn về cơ cấu của muôn loài thì, như đã thấy, đó

là kết quả sự phối hợp của khí âm và khí dương hợp thành một cá thể, gọi là đơn vị hay là Thái cực.

Cho nên bất cứ sự vật nào cũng phải có ba yếu tố: khí âm, khí dương và hoàn cảnh, mới tạo thành cái thể quân bình mới có cơ ổn định và tồn tại, sinh thành được. Nhỏ như nguyên tử, lớn như vũ trụ; cụ thể như hòn đất, trừu tượng như cảm giác, đơn giản như khúc gỗ, phức tạp như xã hội loài người thầy thầy đều chuyển vận nghĩa là sinh trưởng, theo luật lệ thứ ba của vũ trụ quan Việt Nam, là LUẬT TAM NGUYÊN (ba căn nguyên yếu tố hợp thành vạn vật).

Tựu trung thì quan niệm vũ trụ của người Việt đã được xây dựng trên mấy định luật sau đây:

1.— Luật tam nguyên về cơ cấu muôn loài.

2.— Luật biến thiên và cải tiến về sinh trưởng của sự vật.

4.— Luật liên tục và đồng nhất về tính chất của vạn vật.

Do đó mà xưa nay bao nhiêu vũ trụ quan khác hoặc nhất nguyên (như đạo Lão, đạo Mặc) hoặc nhị nguyên (như đạo Phật, đạo Gia), hoặc bất thường (như đạo Khổng), hễ du nhập vào đất Việt là phải đồng hóa theo quan niệm tam nguyên (tức là tổng hợp, tức là toàn diện) ngay, bằng không thì bị sa thải liền.

III.— VỀ QUAN NIỆM NHÂN SINH

Vững tin vào nhận thức quan đa phương, và vào vũ trụ quan nhất thể của mình, người dân Việt đã tạo cho mình một quan niệm nhân sinh rất là thấu đáo, nghĩa là phù hợp với cuộc sinh trưởng của muôn vật quanh mình.

Bằng chứng:

1.— Đối với bản thân thì coi mình là một đốm ở giữa vô vàn những đốm đã có trước mình, và sẽ có sau mình, mình là kết quả của muôn ngàn kiếp trước và là nguyên nhân của muôn ngàn kiếp sau, mình tiếp tục sự nghiệp của quá khứ và gây dựng sự nghiệp cho tương lai. Do đó rất nhẹ về tính thần cá nhân chủ nghĩa và rất nặng về tính thần trách nhiệm làm người.

2.— Đối với gia đình thì coi đó mới thực là đơn vị của nhân quần xã hội vì đó mới đích là nơi phối hiệp của khí âm khí dương tinh cảm và lý trí, vị trí gây mầm hạnh phúc nhân sinh ở một hoàn cảnh nhất định; đó mới là nơi phát huy được tất cả nguồn bản năng, cảm giác và tinh cảm, đã thừa hưởng được của huyết thống di truyền và ảnh hưởng phong thổ; đó

mới là nơi lưu truyền lại muôn đời mọi đặc tính của từng cá nhân; rút lại đó mới là mạch đất cho phép mình tiếp tục và gây dựng sự nghiệp xưa và sau của con người. Bởi thế mà tính thần huyết mạch kéo sơn hàn gắn rất vững chắc lâu dài đoàn thể của người Việt Nam.

3.— Đối với quốc-gia thì coi đó là biểu-hiệu của tổ-quốc, tức là của tất cả sự-nghiệp chung; mình, trải qua không-gian và thời-gian những người cùng một giống với mình cũng chung khí-hậu và sinh-hoạt đã chịu khổ-cực muốn phần mới gây dựng ra được; coi đó là di-sản chung của chủng tộc luôn luôn tận-lực giữ gìn để làm thành tri cho gia đình vì chứng-nghiệm lịch-sử đã cho biết rằng: hễ nước mất là nhà tan, hễ nước nhục là mình tủi. Bởi thế, mà tự ngàn xưa tính thần bất khuất của dân tộc Việt Nam vẫn nêu một gương sáng cho hậu-thế.

4.— Đối với quốc-tế (nói chung là với tất cả nhân loại) thì coi đó là đồng loại với mình, mình vốn thấm nhuần quan niệm « vạn vật nhất thể » và đề cao tính thần tương trợ, thể tất người dân Việt đã sẵn có lòng từ bi bác ái lại sống cạnh vách hai dân tộc hùng mạnh, nên dù sao cũng thừa óc chịu đựng và nhiều khi lại đi tới độ bao dung đại lượng nữa, mặc dầu là cương quyết hy sinh hết thầy để bảo vệ chủ quyền của mình. Do đó, luôn luôn chủ trương giao hảo quốc-tế trên lập trường bình đẳng tự do.

Rút lại với nhân sinh quan thấu đáo của mình người dân Việt đã thực hiện được đầy đủ phương châm xử thế cổ truyền của mình là:

1.— TU THÂN

- a) nặng về tình cảm và hành động;
- b) nhẹ về lý trí và mơ mộng;
- c) nặng về quá khứ và tương lai;
- d) nhẹ về hiện tại;
- e) quên mình vì người;

2.— TẾ GIA

- a) quyết định bằng tình cảm nhiều hơn khi suy luận bằng lý trí;
- b) giữ trật tự nghiêm ngặt để duy trì đoàn kết;
- c) bình quyền nam nữ tương đối được tôn trọng;

3.— TRỊ QUỐC

- a) đất nước là của chung nhân dân;
- b) tuyển lựa nhân tài lãnh đạo theo tính thần dân chủ;
- c) óc bất khuất đã thành cốt tủy;
- d) nặng về phần quyền.

4.— BÌNH THIÊN HẠ

- a) chuộng từ bi bác ái;
- b) bảo vệ tự do;

(Xem tiếp trang 39)

* VIỆC THẾ GIỚI *

NHỤT VÀ MỸ

TRONG cuốn sách « Nước Nhựt đi đâu? » của L. Chenoy, tác giả có viết một câu như vậy: « Yếu tố bất di dịch hiện giờ ở Nhựt là một ý chí không chịu ràng buộc mình vào một sự lựa chọn vĩnh viễn và giữ sao lúc nào cũng sẵn sàng đối với một hiện thực linh chuyển. »

«... Nếu thời cuộc ngày nay bắt buộc Nhựt phải thiên về Mỹ song Nhựt đã đề phòng đầy đủ để đừng đi quá trớn, hay phá hết những cầu ở sau lưng không đường lui bước. »

Câu trên đây tỏ rõ lập trường của nước Nhựt muốn đóng vai tưởng trung lập giữa hai khối Đông, Tây. Hơn thế nữa, Nhựt còn muốn dùng giữa để hưởng thụ mọi điều thuận lợi mà thời cuộc giúp cho họ, hầu phục hưng xứ sở. Việc khẩn cấp ở nước Nhựt là vấn đề nhơn mãn; cũng như hồi tiền chiến, nước Nhựt ngày nay mỗi năm dân số tăng thêm một triệu, chánh phủ phải nuôi thêm một triệu miệng ăn.

Hồi Mỹ còn chiếm đóng, từ năm 1948 Mỹ phải viện trợ cho Nhựt 800 triệu đô la: khi xảy ra chiến tranh Triều Tiên, nước Nhựt đã thành nước cung cấp một phần vũ khí cho quân đội L. H. Q. ở mặt trận, nền kinh tế Nhựt được vững vàng, vấn đề nhơn mãn chưa thành mối lo ngại lớn nhất trong nước.

Bây giờ Nhựt phải tự túc. Mỹ rón mở cửa thị trường cho hàng hóa Nhựt tiêu thụ ở Đông Nam Á song hàng hóa Nhựt vẫn còn gặp một trở lực không nhỏ là sự cạnh tranh của hàng hoá đã được ưu đãi từ lâu ở các thị trường ấy.

Nhựt đành phải nhìn qua đại lục Trung Hoa, nơi mà trước kia hàng hóa Nhựt được tiêu thụ một phần lớn. Đảng dân chủ Nhựt sợ dĩ thắng lợi trong cuộc tổng tuyển cử vừa rồi, cũng vì họ hứa với cử tri sẽ điều đình với Bắc Kinh để mở lại cuộc giao dịch song vẫn duy trì cuộc bang giao chánh thức với Đài Loan. Thủ tướng Hatoyama lên cầm quyền, đã tìm cách thực hiện lời hứa với cử tri. Chánh sách của

ông là vừa lo tình việc võ trang hầu đề phòng đối phó với cộng sản, vừa mưu toan nối lại tình giao hảo với Nga Hoa. Thông tấn xã Reuter cho hay Nhựt sẵn lòng trao đổi với hai nước những phái đoàn ngoại giao và chấm dứt trạng thái chiến tranh để cho sự nối lại bang giao được dễ dàng hơn.

Ngày 14 tháng 3, Thủ tướng Hatoyama tuyên bố rằng ông tán thành sự thương thuyết ngoại giao giữa Tokio và Bắc Kinh với điều kiện là Nhựt không tuyệt giao với Đài Loan. Ông nhấn mạnh: « Việc có hai nước Trung Hoa là một thật trạng không thể chối cãi. »

Trước lập trường ngoại giao ấy, nước Mỹ như không được hài lòng nên ngày 2-4 ngoại trưởng Foster Dulles có một cử chỉ mà các quan sát viên cho là một trái bom thả vào giữa thành phố Tokio. Ngoại trưởng Nhựt đề nghị một cuộc hội kiến với ông và tính bay qua Washington 48 giờ sau. Đề dân ngoại trưởng Mỹ kiểu từ nhĩ nhận, lấy cớ rằng ông đa đoan công chuyện, lúc này rất tiếc không tiếp được.

Thái độ cứng rắn ấy là một lời cảnh cáo Nhựt chớ đi quá bước trên con đường tới Bắc Kinh, Moscow. Nhưng liệu chừng lời cảnh cáo có tránh khỏi dụng chạm lòng tự ái của một dân tộc theo Võ sĩ đạo như dân Nhựt không? Cổ nhiên nhà làm chánh trị phải là người rất thật tế, các yếu nhơn đảng dân chủ Nhựt cũng thấy rõ lúc này họ còn cần đến Mỹ. Nhưng dân Nhựt phải thấy khó chịu về « trái bom ngoại giao » vừa thả xuống nước họ.

Tổng thư ký đảng dân chủ Nhựt đã lên tiếng hăm dọa xin giải tán Quốc hội, đề mở cuộc tổng tuyển cử mới, hầu cho nhân dân quyết định.

Dẫu có sự xích mích, song các nhà lãnh đạo Nhựt sẽ ráng duy trì thiện cảm của cả hai phái Đông, Tây. Đó là thượng sách để phục hưng xứ sở.

THẬT TẾ



KHOA HỌC

MÁY BAY « BƯỚM BƯỚM » LÊN THĂM CHỊ HẰNG

CÁI MỘNG lên thăm mặt trăng hay một hành tinh, là cái mộng đã được nhiều văn sĩ Đông, Tây, nhắc tới. Nhà khoa học bây giờ dự tính việc thực hành,

Có người đã nghĩ đến việc chế phi cơ để đi ra khỏi trái đất; có hãng đã mở sổ ghi tên cho những người muốn du lịch lên cung trăng và được cả vạn người giữ chỗ trước. Nhà khoa học còn đang nghĩ đến hình thức chiếc máy bay phải làm ra sao. Nền chế ra một thứ như hỏa tiễn hay một thứ đĩa bay. ? Bây giờ có một nhà khoa học nghĩ đến hình con bướm để chế phi cơ lên cung Quảng sau này.

Thi sĩ Á đông thường mơ mộng hoá thành bướm để đi du lịch trong thế giới tưởng tượng, chắc sẽ được hài lòng. Hồi thế kỷ 17 nhà lý học Cyrano de Bergerac đã dự liệu rằng sau này máy bay lên mặt trăng sẽ chế theo hình bướm.

Nay ông có người nối chí. Đó là nhà bác học Stuhlinger, một nhà lý học Đức trong hồi chiến tranh đã lãnh trách nhiệm tìm tòi, khảo cứu về hỏa tiễn và bom nguyên tử. Ông nổi danh đến nỗi khi Mỹ vừa chiếm đóng là để ý đến ông, bắt về hải quân xưởng Redstone (Mỹ) để cùng các nhà bác học Mỹ, Đức khác, làm việc chế tạo hỏa tiễn.

Cách vài hôm trước tại hội nghị rất quan trọng của những kỹ thuật gia Mỹ, bác sĩ Stuhlinger trình diễn thuyết về « cuộc bay ra khỏi trái đất và việc lập một tùy tính nhơn tạo ». Song giờ chót, đề tài này bị bộ Quốc phòng Mỹ cấm, vì nó thuộc phạm vi an ninh quốc gia.

Bác sĩ bèn đổi đề tài. Ông nói về việc chế tạo một máy bay đi lên một hành tinh, dùng chất cesium, và đi mất một năm rưỡi hoặc hai năm với một số nhân viên phi hành là mười người. Không dùng than hay nguyên tử năng, máy bay ấy lại dùng ánh sáng

mặt trời phát sinh động lực. Nó có hình con bướm. Hai cánh bướm của nó gồm có hai mươi tấm « nhôm » tròn, dày năm mươi phân, đường kính 45 thước. Những tấm nhôm sáng bóng ấy phản chiếu ánh sáng mặt trời vào nồi « sốt de » để nấu cho nước sôi; hơi nước sẽ sinh ra động lực, động lực này sẽ vận chuyển một máy phát sinh ra điện.

Đây mới là phát minh mới lạ: điện phát sinh sẽ nung cho chảy một thứ kim khí gọi là Cesium, kim khí chảy rồi bốc hơi lên. Hơi này tiết ra ngoài phi cơ, thành một thứ phản lực, đẩy cho phi cơ bay tới.

Lúc khởi hành bay không mau lắm. Song ra khỏi trái đất không còn trở lực nữa, phi cơ sẽ có tốc lực mạnh hơn. Con « Bướm bướm » của bác sĩ Stuhlinger nặng từ 250 tới 300 tấn, nặng bằng một chiếc xe lửa tân thời. Nó chở được năm mươi tấn. Nó cũng cần một nhà ga để nghỉ ngơi: đây là một thứ tùy tính nhơn tạo sẽ lập ra ở giữa đường từ trái đất tới mặt trăng hay một hành tinh khác.

Tùy tính nhơn tạo không phải là chuyện ảo tưởng nữa. Nhà báo Stervart Alsop, một người thông thạo về tin tức quân sự, đã quả quyết rằng chỉ hai năm nữa là có thể chế một tùy tính nhơn tạo, lơ lửng trên không để góp mặt với các tinh tú trong vũ trụ. Phi cơ « Bướm bướm » sẽ có chỗ làm nhà ga để lau chùi máy.

Nếu có ngày kia thứ phi cơ ấy nhiều như bướm bướm mùa xuân thì chị Hằng sẽ bận mình với « giặc bướm bướm ».



TIN TỨC KHOA HỌC

Một cuộc thí nghiệm

Số báo trước có đăng tin một số người tình nguyện làm « người bị đâm tẩu, trôi dạt ngoài biển », chỉ sống nhờ ăn cá và uống nước biển. Đó là họ muốn thí nghiệm xem thuyết của giáo sư Bombard có đúng không.

Nay cuộc thí nghiệm đã kết liễu. Những người ấy sống được 6 ngày rồi đuối sức phải có tàu tới cứu. Họ sụt cân từ 4 đến 7 kí lô.

Vi trùng lao khó chết lắm

Một số giáo sư Pháp sau khi nghiên cứu về sức chịu đựng của vi trùng Koch đã kết luận rằng vi trùng ấy có thể chống trả với các phương pháp diệt trùng hiện hữu: để nó vào nước sôi hay rượu mạnh 90 độ, hoặc hơi qua trên ngọn lửa của đèn « cồn » (đèn đốt bằng rượu) vi trùng Koch vẫn còn có thể sống nổi.

Thần nó được bao bọc bằng một vỏ như chất sáp nên nó chịu đựng được. Chỉ khi nào bỏ nó vào nơi nóng tới 180 độ mà khô ráo, hoặc nấu nó trong nước sôi có chất « borate » (borate) trong 20 phút, nó mới chết được.

Do đó, ta cần thận trọng về việc giữ gìn sao cho người họ lao khỏi truyền vi trùng sang cho người lành mạnh. Chén đĩa của người bệnh có rửa nước sôi cũng chưa chắc ý, vì vi trùng bám vào đó vẫn còn có thể sống mà truyền bệnh sang cho người khác ăn cùng thứ chén đĩa ấy.

Vỏ xe bằng thủy tinh.

Hãng Dunlop vừa chế ra một thứ vỏ xe hơi mới, rất bền bỉ. Thứ vỏ này làm bằng thủy tinh trộn với chất nhựa dẻo.

Vỏ xe trông sáng và bền vô cùng; xe hư mà chưa phải thay vỏ.

Chất thủy tinh này còn dùng để chế những ống chuyển dầu bôi, và những thùng xe hơi.

Pắc thang cho cá.

Tại cửa sông Tana, nước Thụy điển, người ta vừa dựng một cái thang cho cá.

Tại nơi ấy, sông chảy ra biển rất mạnh. Muốn giúp cho loài cá có thể trở vào khúc sông, người ta phải dùng đến phương tiện nhơn tạo. Người ta dựng một cái thang dài 100 thước và cao 25 thước. Trên đầu thang có một thứ máy tự động vừa chụp hình những con cá từ biển trở lên sông và đếm số cá đi theo con đường ấy được là bao nhiêu.

Cuộc thi đua nguyên tử.

Từ ngày Molotov khoe Nga cũng có bom H, các nước Tây phương nỗ lực hăng hái để tìm cách vượt đối phương:

— Vàng Congo Bỉ cho hay mới tìm ra chất Uranium thuần túy, không có pha chất gì khác.

— Nam Phi bỏ ra mấy trăm tỷ sử dụng vào việc tìm thêm mỏ Uranium.

— Xứ Canada được công ty « Rio-Pinto » Mỹ bỏ vốn 14 tỷ đô la để khai khẩn các mỏ có nguyên liệu dùng chế bom H.

Tin buồn

Chúng tôi được tin buồn: chị Phan văn Mỹ, nhũ danh Trần thị Thiết đã bị tử nạn trong đêm 29-3 và anh Phan văn Mỹ thì bị thương.

Chúng tôi xin có lời chia buồn cùng tang quyến và chúc bạn Phan văn Mỹ mau lành mạnh.

ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 162



GIẢI THOẠI VỀ NGUYỄN-CÔNG-TRÚ

« Sửa lưng » bọn tham quan!

Ngoài cái tài kinh bang tế thế, Nguyễn công Trứ còn có cái tính đặc biệt nhất là hay « sửa lưng » các cụ lớn, cụ bé chuyên môn hống hách và bóc lột dân đen.

★

Một hôm vào tiết xuân, đang đứng nhìn mây ngẫm nước, không biết có phải khí xuân đâm ấm đã làm cho Trứ ta nhớ lại cái ngày ra chào đời với « cục thịt đỏ lôm lôm » không? Chẳng ta tự nghĩ rằng từ khi còn là một hàn nho

cho đến khi đường đường một vị thượng quan chưa hề ăn « sinh nhật » một lần nào. Thế là chàng « Thanh niên râu » của chúng ta nhất quyết ăn « sinh nhật » khi đã được 73 cái xuân xanh để nặng trĩu lên vai, kẻ ra cũng được đẩy chữ « sao »?

Chúng ta đừng tưởng Trứ tham ăn chỉ làm lọng một mình đầu nhè! Trứ mời đủ hết các bạn cũ, một số đã về hưu, và đa số vẫn còn tại chức.

Dù sao cũng là thực thụ Hàm Thờ Thiên phủ Doãn, nên khi nhận được giấy mời, không một ai dám từ chối cả.

Các cụ « bự » ấy lần lượt đến từ giờ Ty, và quá Ty một chút thì đủ mặt. Ngồi ba dãy, bảy hàng dài, cụ nào cũng có vẻ trịnh trọng lắm, mũ cao áo rộng — (dồ hộp mà). Lễ tất nhiên Trứ ta cũng phải khăn áo chỉnh tề.

Khách cũng như chủ ngồi hàng giờ với nhau chỉ uống nước trà nói chuyện khan. Nói trên trời dưới đất, bắt rầu cha nọ đặt cầm cụ kia, thôi

ĐỜI MỚI số 162

dữ, lúc này các cụ đua nhau nói dốt bao nhiêu thì bây giờ lại đua nhau ngáp dài ngáp ngắn bấy nhiêu.

Thì giờ trôi qua một cách nặng nề và lặng lẽ, Trứ biết vậy nhưng vẫn tăng lò, mãi một lúc sau mới ngoài cổ về phía nhà ngang kêu vọng:

— Nào bụng đồ ăn lên thôi, chỉ có mỗi một món mà các cô cũng chậm chạp.

Tức thì dưới nhà có tiếng dạ ran. Các cụ thượng khách thăm thử ra khoan khoái.

Dưới nhà ngang đi lên, năm cô hầu non, ông ạ ông ọo bụng năm rá ngó

(bắp) rang và để chành henh xuống bàn. Các cụ chưa hiểu sao thì đã thấy Nguyễn công Trứ nhìn bọn hầu non rồi gắt:

— Chỉ có thế, mà cũng lâu.

Bọn hầu non chưa kịp trả lời, Trứ quát tiếp:

— Thôi, cho lui.

Đoạn Trứ ta đứng dậy, các cụ cũng bắt chước đứng theo. Trứ bắt đầu nói oang oang:

— Hôm nay, sinh nhật của ngu đệ, quý chư huynh đã có lòng chiếu cố, ngu đệ rất cảm kích trước cái cử chỉ « thâm giao chí tình » đó. Vậy, trước ngu đệ xin cảm ơn tấm lòng quý hóa của chư huynh, sau xin cùng ngu đệ thường thức một bữa ngô rang.

Nói xong Trứ ngồi xuống, các cụ sững sốt cũng ngồi nốt. Cụ thượng thư này nhìn cụ Tổng Đốc nọ, cụ Án sát nọ nhìn cụ Tuần Vũ bên dãy ghế bên kia, nhìn qua ngó lại, nhìn lui trườn tới, vì đã đói rã ruột lại còn ra cơ sự! Một trong các cụ mạnh dạn đứng dậy thay mặt cho tất cả trả lời:

— Xin tôn huynh miễn chấp cho chúng đệ, vì già yếu răng cổ không có. Ngó rang lại cứng chúng đệ ăn làm sao được, thôi đệ xin đại diện các cụ có mặt dự bữa... (ông ta tính nói bữa tiệc, nhưng nhìn giữa bàn chỉ thấy toàn ngô là ngô sao gọi là tiệc được nên câu nói đành bỏ lửng) câu chúc cho tôn huynh được trường thọ và xin cho chúng đệ kiểu về.

Các cụ khác được lời như mở cờ trong bụng, liền đồng thanh:

— Vâng chính thể mong tôn huynh.

Nguyễn công Trứ không để cho họ nói hết, giọng nửa đùa nửa thật tiếp ngay:

— Ấy, chư huynh nói chơi sao chứ! Tiền của dân cũng như của công quỹ các chư huynh đục khoét rất giỏi và cùng chia nhau nhai rau rầu dòn tan, thế mà ngô rang còn mềm hơn tiền nhiều, các chư huynh lại cho là cứng.

Nói xong Trứ cười to, tay bốc từng nắm ngô lớn cho vào miệng nhai một cách ngon lành.

Các cụ tức tím ruột, vì bị Nguyễn công Trứ « sửa » cho một võ khá nặng trúng tim đen của mình. Nhưng không biết tính cách nào, « tấn thối lưỡng nan », nên đành có cụ thì nhai sòm sòm trệu qua trệu lại, có cụ thì ngậm một miếng cứng ngắt ra đường để nhö. Thôi thì cũng nuốt « bỏ hồn làm ngọt ». Chỉ riêng uy viễn tướng công nhà ta (Trứ) là khoái khẩu nhất, vì là một văn quan kiêm cả võ tướng, 32 cái răng còn nguyên, sức mạnh còn thừa.

Sau khi süss süss cho qua chuyện, các cụ xơi nước xong liền chào quý chủ, ra về ôm mỗi người một mỗi hận tràn hồng.

Lúc đang còn tại chức, Nguyễn công Trứ đã nhiều lần dâng sớ lên vua Tự Đức xin cách chức đa số tham quan.

Bọn tham quan khác sợ và lạy đến mình nên tìm đủ cách để hãm hại Trứ. Cũng vì cái tính chính trực ấy mà lên voi xuống chó luôn luôn, có lần Trứ bị giáng xuống làm lính ở tỉnh Quảng Ngãi vào năm Thiệu Trị thứ 3 (1843), do bọn lộng thần vu cáo

(Xem tiếp trang 49)

Tin thêm về cuộc triển lãm nhiếp ảnh tại đại hội văn nghệ

Về cuộc triển lãm nhiếp ảnh, trước kia thời hạn nhận ảnh định đến 6 giờ chiều ngày 10-4-50 là hạn chót. Nay gia hạn thêm đến 6 giờ chiều ngày 15-4-55 theo lời yêu của nhiều bạn chơi ảnh.

TRANG 15

NHẬN THỨC QUAN của người Cộng Sản Đệ Tam còn bị chối-nhòa vì chủ nghĩa anh-hùng mới bằng cách đề cao những gương anh-hùng, xúi giục nhân dân hừng vào đó, tiến theo đó, học-tập theo gương mẫu đó để hành-dộng.

Thành ra con người quay cuồng đem hết năng lực của mình ra mà phục-vụ, mà thúc đẩy phong-trào tiến lên do Đảng lãnh đạo. Trong bài thuyết-trình kỷ đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu Đệ Tam (từ ngày 1 đến 6 tháng 5 năm 1952) Trường Chinh đã khéo léo đánh mạnh vào lòng yêu nước, anh-hùng-tinh của toàn dân:

Phải đề cao chủ nghĩa anh hùng mới trong phong trào thi đua ái quốc làm cho mọi người thi đua cố gắng vươn tới chủ nghĩa anh-hùng mới, cố gắng trở thành những người anh-hùng mới.

Đây là mục độ cao nhất của con đường cơ giới hóa con người. Dưới những nhãn hiệu « trung thành với tổ quốc, tận tâm phục vụ nhân dân không áp bức bóc lột nhân dân, anh dũng chiến đấu xung phong gương mẫu... » Trường Chinh đã khéo léo lồng vào đó chủ trương đảng trị của mình: *Theo đường lối chánh trị, chấp hành đúng chánh sách của Đảng, tiến phong của chánh phủ do dân bầu ra*» (chương III, điểm thứ 3) Thật là vòng lẩn quẩn; nếu chánh phủ do dân bầu chẳng nữa cũng ngoan ngoãn tuân theo đường lối chánh trị, chánh sách của Đảng rồi.

Lẽ lối « tri thức công nông hóa, công nông tri thức hóa » chỉ là một nhãn hiệu lẩn quẩn hóa tư tưởng để rồi nhào nặn thứ tư tưởng mới, tư tưởng tam thể (Staline, Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh) nhận thức quan phiến diện (unilatéral) một chiều, một đích mà thôi.

Thống chế Tito là người trong hàng ngũ xung phong chống lại nạn dấn cơ tư tưởng đó. Thống chế viết:

Người ta bảo chúng tôi rằng: chiến trận này là dùng nghĩa và chúng tôi cũng tin như vậy. Nhưng chúng tôi cũng tranh thủ rằng phải tự chủ trong công lý. Chúng tôi muốn rằng mỗi một chúng ta phải tự chủ lấy mình. Chúng tôi không bao giờ trả nợ vào một nền chánh trị sử dụng toàn thể lực (3)

Nguy hại của các tư tưởng gia độc tài là ăn gắp vào chủ trương chánh trị giai đoạn, áp dụng máy móc theo xu thế của các nước bạn, tạo nên cho đủ hoàn cảnh « có mâu thuẫn, có giai cấp, có tư bản bóc lột và dân nghèo bị áp bức » theo gương các lẽ lối



NHẬN THỨC QUAN

Phê bình Nhận-thức-quan Đệ-tam quốc-tế

(III)

làm việc ngoại lai. Càng va chạm phải những tư tưởng di truyền, huyết thống gia đình, tinh thần dân tộc, họ càng thất bại và càng áp đảo, bóp nắn cho ra hình, ra tượng mà đấu tranh tư tưởng.

Vâng theo bài học thực hành và chủ trương biện chính hậu thiên của Staline, nhận thức quan luôn luôn biến hóa, luôn luôn mâu thuẫn, luôn luôn chống đối nhau, « lần quần loanh quanh » để rồi « tan nhà là một, thiết mình là hai ».

Ngày trước Karl Marx và Engels lên tiếng nguyên rủa tôn giáo bao nhiêu (tôn giáo là thuốc phiện của dân chúng, tôn giáo phát sinh do những quan niệm thiên cận của con người, tôn giáo là sự thác loạn tinh thần...) thì than ôi! ngày nay:

— Đồ đệ của Marx Engels cũng đã thác loạn tinh thần về nội tâm, ngoại diện tan vỡ quá nhiều.

— Đồ đệ của Marx-Engels đã lên tiếng dă kích tất cả các tư tưởng khác, hoặc song hành hoặc đối chọi với mình mà kết tội là đạo ngu, là phản cách mạng, phản khoa học, phản tiến hóa.

— Đồ đệ của Marx-Engels đã bắt dân chúng tôn thờ thầy mình như thần tượng, như Phật, Thánh, Tiên.

— Đồ đệ của Marx-Engels đã thiêng liêng hóa chủ trương của mình, bắt dân chúng phân tách, học tập, nghiền ngẫm hằng năm, hằng tháng (như Pháp bảo).

— Đồ đệ của Marx Engels đã đề cao, tôn trọng, bắt nhân dân phải noi gương chiến sĩ thi đua, anh hùng chiến đấu (như Tàng bảo)... và trở thành thuốc phiện của dân chúng!

Ý hấn các phản động lực quá mạnh mẽ, mọi người rất dỗi nghi ngờ, ta thán và vượt bậc, họ lo đào tạo một lớp thanh niên mới, một lớp con trẻ mới, huấn luyện từ khi bắt đầu bước chân vào ngưỡng cửa trường. Học sinh cấp I (tiểu học) đã bắt đầu nhồi vào những công thức « phản đế, phản

phong, giảm tô, giảm tức, gương anh hùng Ray mông điện, Zola, Giáp văn Khương, Nguyễn thị Chiên... »

Khoa tâm lý học ám thị luôn luôn nhồi nặn con người từ thuở nhỏ, đúc thành khuôn rập; cậu bé ngây thơ, trong trắng bú mớm ngay lấy nhận thức quan nguy hiểm đó, đề rồi « gỗ đá còn trơ gỗ đá thôi » — Gây một lòng cả tin ngay vào tâm hồn ấu trĩ, huấn luyện những con chiến ngay từ hồi còn trứng nước, xoá bỏ tình gia tộc (bằng những trại dưỡng nhi, ấu trĩ viện), giáo dục những « con của đảng, cháu của bác Hồ » « người của giai cấp vô sản » đó là cả một kế hoạch ngự trị tư tưởng của chánh quyền Xô Viết và đồng phạm.

Từ âm-mưu tiết chế những tư-tưởng tiến bộ, phản đối hoặc cải cách khác cho đến lối chỉnh huấn tư-tưởng, dấn cơ nhận-thức quan đề rồi dần dần kiến chủ nghĩa Mát thành một tôn giáo (nguy hại hơn tất cả mọi tôn giáo khác), lẽ tất nhiên, chủ nghĩa xã hội sa lầy này phải va chạm nhiều áp lực chống-đối nguy-hiểm. Từ một phương pháp nhận-thức khoa học khách quan biến dần lý-tưởng độc đoán, siêu hình, chủ-quan; duy vật biện chứng pháp của Marx đã gặp thời âm thịnh dương suy rồi vậy.

Vấn đề tri và hành của các lãnh tụ Đệ Tam Tàu được Mao Trạch Đông đề cập ở cuốn « BÀN VỀ THỰC TIỄN » mà sau này tờ báo Nhân dân (Việt Cộng) đã ôn lại để huấn luyện cho các cán bộ mình.

— Ở đây không giống lối tri hành hợp nhất của Vương Dương Minh hồi thế kỷ 16 tại Trung hoa: Hành động là một trạng thái của tâm, khi phát ra ý nghĩ, khi tri phát khởi đó là hành vậy.

Cũng không giống quan niệm tri hành phân minh của Chu Tử: « Học cho rộng, không bằng biết rõ, biết cho rõ không bằng làm cho thực. Bàn trước sau thì tri (biết) ở trước, Bàn nặng nhẹ thì hành (làm) nặng

« hơn ». Thành ra phải học cho hay, cay cho chín.

Ở đây, Mao Trạch Đông cũng như hầu hết các nhà lãnh tụ Đệ Tam luôn luôn đánh lảng các danh từ, mặc nhiên lồng danh từ dưới những hình thức âm muội.

Họ Mao cho rằng: « Lý luận lấy thực tiễn làm nền tảng quay về phục vụ thực tiễn ». Thực tiễn đó là giai cấp đấu tranh, là mầm mống phản đế, phản phong, giảm tô giảm tức, tất cả do lý thuyết xã hội chủ nghĩa tạo ra, nhờ nặn nên rồi bắt nhân dân tin tưởng là có thực tiễn đó.

Cũng như ý niệm « nhận thức lý tính ». Nhưng với các nhà độc tài, dấn cơ tư tưởng, thì lý tính đã được giải quyết rồi, là biện chứng pháp duy vật của Marx, là chính trị giai đoạn của Hồ Chí Minh hay lối biện chứng hậu thiên, thủ đoạn áp bức của Staline.

Con người cứ lo bần khoản giải quyết những vấn đề phụ thuộc (như cảm tính, như hành động mà chính ngay mục phiêu phải tranh đấu, con đường phải đi, quan niệm phải nắm đã bị các lãnh tụ dặt dây rồi).

Bằng cơ, họ Mao cả đoán: « Chủ nghĩa duy vật là chân lý phổ biến vì vô luận thực tiễn tranh đấu nào cũng không lọt ra ngoài phạm vi của nó ».

Công thức: « hành động sinh ra hiểu biết, hiểu biết sinh ra lý luận, lý luận hướng dẫn thực hành » là một vòng lẩn quẩn, mà bước đầu là phải chen chân vào, phải vào hàng ngũ, phải giác ngộ giai cấp, phải nhận ai là thù, là bạn, là ta (theo lập luận Đệ Tam). Quay cuồng theo guồng máy thi đua, nhồi nặn chủ nghĩa anh hùng mới, chỉnh huấn theo khuôn rập của Đảng, con người lú lẫm, chỉ biết có hành động đến « mụ » người (phút sau thì đua với phút trước; còn thử khi trời là còn thi đua) cho nên không kịp mà dấn đo, suy nghĩ, tìm hiểu. Mà ai suy nghĩ khác đi lại là kẻ đạo ngu rồi!

Nắm được giềng mối, kỷ cương rồi, họ Mao thúc đẩy: « muốn biết việc gì, cần tham gia vào việc ấy để đấu tranh và biến đổi. »

Tinh chất lao lác (dịch tạm chữ praxis) của Marx đã biến dạng dưới hình thức gay cấn, chặt chĩa, bóp nén của lý thuyết hắc ám nhường ấy. Nó phản lại tinh chất « hướng dẫn cho hành động chữ không phải giáo điều » của Marx!

Mao Trạch Đông chia làm hai:

1o) Những kẻ nào chưa thấm nhuần sâu sắc đường lối của Đảng, còn hồ nghi, tìm hiểu và chất vấn đều thuộc

vào GIAI CẤP TỰ NHIÊN, chỉ hiểu bằng cảm-tính (4).

2o) Kẻ nào trung thành lẽ lối làm việc của Đảng, chịu làm nô-dịch suốt đời, đã tham gia tội độ vào phong trào, được xem là người của GIAI CẤP VĨ MINH, đã hiểu bằng lý-tính.

Các nhà lãnh tụ Đệ Tam dự đoán rằng: « Sau cuộc đấu tranh giai cấp, thì phê bình tự phê là khi giới giải quyết mâu thuẫn hay nhất ». Nhưng mà may, khoa học tiến triển, vật lý canh tác (mỗi một phát minh mới là đảo lộn bao nhiêu hệ thống tư tưởng như trung lập điện tử, nguyên tử năng... mà chủ nghĩa Mát phải chịu cùng chung số phận đảo lộn ấy vậy). Họ vội vã dặt vấn đề tranh đấu giai cấp và tranh đấu tư tưởng ra một lần.

Có phải vì nội tâm mâu thuẫn chăng?

Có phải vì con người đã vượt khỏi Mát chăng?

Có phải hủy thề của bầy thề Mát đã xây nên một tổng thề mới chăng? (Nếu theo duy vật biện chứng!).

Thi đây:

Âm mưu của đảng Lao động Việt Nam (hình thức mới của Đông dương Cộng Sản đảng) đã lộ ra trong cuộc Chính phong tháng ba năm 1951:

« Xây dựng chủ yếu là xây dựng về mặt tư tưởng. Tư tưởng có đúng thì hành động mới đúng. Tư tưởng có thống nhất thì mới có ý chỉ thống nhất, kỷ luật thống nhất, toàn Đảng thông suốt, muôn người như một. Cho nên xây dựng Đảng cốt chính là một quá trình giáo dục, đấu tranh và cải tạo tư tưởng. Đó là đường lối Mao Trạch Đông trong vấn đề xây dựng Đảng ».

Chúng ta thấy gì?

1') Họ muốn thi hành gấp rút kế hoạch độc tài tư tưởng để tránh những thác loạn và khủng hoảng về sau. Nhào nặn các đảng viên thành khuôn rập là bài tính linh diệu nhất!

2') Học đòi lẽ lối làm việc của Mao Trạch Đông mà căn nguyên là chánh trị thủ đoạn, độc tài quỷ quyệt và biện chính hậu thiên của Staline.

3') Phản lại quan điểm « sự thật tương đối » và « vai trò hành động » của chủ nghĩa Mát.

HOAN CA (Còn nữa)

(3) Rõ ràng hơn, chúng ta nhìn vào thái độ của Staline trong buổi nói chuyện ở Tiflis (17-10-1905). Chúng ta muốn thảng chĩ có ba điều kiện. Thứ nhất: ĐÁNH, thứ nhì: ĐÁNH, thứ ba mà cũng là lần cuối cùng: PHẢI ĐÁNH.

(4) Cũng vì thế mà ông Hồ Chí Minh khi phân tách cuộc khởi nghĩa của Nguyễn Thái Học đã xem là một hành động nông nổi, kém cỏi, chỉ hiểu bằng cảm tính, mà quên « đó cũng là một năng lực thúc đẩy xã hội phong trào tiến lên VAI TRÒ ĐƯƠNG THỜI của nó »

TRUNG VIỆT HOÀI CÔ



GẦN Lam sơn, Thanh hóa, có một làng gọi là Na sơn: nơi ăn dặt của một nho sĩ hồi nhà Hồ là Trần Tu, tục gọi ông Na Tiểu tức người ăn dặt Na sơn.

Đời nhà Hồ (1400-1407) cha con Hồ quý Ly bạo ngược, Trần tiên sanh không chịu xuất chánh, lên Na sơn, thuộc địa phận Thanh hóa trú ẩn. Tiên sanh lập một cái am, lấy hiệu là Na Tiểu, có nghĩa là kẻ kiếm củi ở núi Na.

Thích thoảng tiên sanh gánh củi xuống chợ đổi lấy rượu đem lên uống. Am thì có trái cây và măng tre, măng nứa, uống thì nước suối trong; tiên sanh được tinh thần nhẹ nhàng, thơ thới, vui chơi với lưuu nãi, cây cỏ. Bỗng thì uống rượu thật say mà ngầu ngao hất.

Vì Hồ Hán Thương sai sứ lên dụ tiên sanh ra giúp nước nhưng tiên sanh không chịu nên ông ta cho người lên đốt am.

Sau này dân chúng sợ tại gọi chỗ ấy là Am Tiên vì nhớ lại ông già tu tiên ở đây.

Am Tiên cách Thanh Hóa chừng 30 cây số. Muốn tới nơi phải đi qua mấy trận núi. Am ở trên một ngọn đồi cao hơn mặt đất 500 thước. Đồi này rộng chừng một ngàn mẫu, đứng trên có thể trông thấy hai bên Sầm Sơn với những rừng phi-lơ cao vút và thành phố Thanh Hóa với những nhà phố con queo. Am Tiên không còn gì tỏ ra là cái am nữa. Chỉ có một tòa sen bằng đá chạm trổ tinh vi.

Có lẽ đây là chỗ ngồi tĩnh tọa của cụ Trần Tu hồi xưa. Sau này dân chúng dựng lên túp lều tranh để tượng trưng cái am của vị ẩn sĩ đã « rửa tai » vì mùi danh lợi.

Bốn phương gió thổi.

Trong cảnh rộng rãi bao la của vũ trụ, du khách tránh sao khỏi cảm hứng về hai câu thi:

*Cổng hầu để bá trăm năm trắng,
Phủ quý vinh hoa một giấc vàng.*

A.B.

TẮM NHIỀU CÓ HẠI CHĂNG ?

L.T.S. — *Bạn Lê Phúc dịch bài này ở báo Pháp là để hiển bạn đọc một luận điệu khác thường của một nhà khoa học.*
Sự phán đoán xin nhường bạn đọc, chúng tôi không kết luận.

PHÉP vệ sinh khuyên ta nên tắm rửa luôn cho thân thể được khỏe mạnh.

Nhưng tắm rửa luôn nghĩa là gì ? Có người quanh năm không tắm, hoặc vì không thích, hoặc vì làm ăn vất vả không nghĩ gì đến tắm.

Có nhiều người hoặc sạch sẽ, hoặc nhàn hạ, ngày nào cũng bị bôm tắm gội, mới thấy dễ chịu.

Hai hạng người đó, chưa chắc ai đã là người theo đúng phép vệ sinh.

Người tắm nhiều đã không hợp phép, còn người không tắm lại càng không hợp phép vệ sinh hơn nữa.

Bác sĩ Eugène Briau có nói về hại của sự năng tắm rửa.

Da người đang mềm mại, ngày nào cũng đem cọ sát, dấm nước, như vậy khỏi hại sao được ? Da rất quan trọng trong sự bài tiết chất độc trong thân thể ra ngoài. Ngày nào ta cũng tắm, ngày nào cũng kỳ, chẳng những lượt da mỏng ngoài rụng đi mà lượt da trong cũng bị phạm đến.

Trong khoảng 24 giờ đồng hồ, sao đủ cho làn da bị xâm phạm ấy lành lại được mà ta đã vội kỳ cọ nó ?

Bởi vậy da mất vẻ mịn màng, sần sùi lên, không nhận được nữa.

Nếu tắm rửa điều độ, hạp trong da làm việc đều hòa, hạp tiết mồ hôi được lưu thông.

Những hạch tiết chất nhờn (glandes cébacées) cũng cần thiết cho da được mềm mại.

Kỹ da mạnh quá, nghĩa là tắm nhiều quá, tất nhiên phạm tới hạch ấy.

Khi hạch bị phạm đến, sẽ tiết chất nhờn không điều hòa.

Lấy kính « lúp » (loupe) soi bàn tay những thợ giặt, ta thấy vô số lỗ hồng, lấm chấm và gay đỏ. Đó là những đường tiết chất nhờn bị cọ sát nhiều, sưng lên.

Trên mặt da, còn vô số vi trùng, cứ một phân vuông (1cm²) có khoảng 4 vạn; nhiều nhất là thứ trùng staphylocoque (bồ đào cầu khuẩn) và streptocoque (lỗ cầu khuẩn).

Người ta đã thí nghiệm rằng: trước lúc tắm, trên mặt da còn ít vi trùng; tắm nước nóng lâu một chút rồi coi lại, trên mặt da có tới gấp 3 hay 6 lần vi trùng hơn lên.

Vì trong khe da có những vi trùng lách vào đó. Da khô ráo, vi trùng nằm lì bì, không hại. Ngâm nước lâu, hạch trong da bị trướng, vi trùng phồng lên, bật ra ngoài, có thể làm hại ta được.

Vậy ta không nên tắm nhiều quá. Sáng dậy, nếu có « douche » càng hay. không thì lau mình qua cho sạch làn da mỏng ở ngoài tùy theo sở thích dùng nước nóng hay lạnh.

Tuần lễ một lần nên tắm rửa, kỳ cọ lâu sẽ mạnh khỏe luôn, da được mịn màng.

LÊ PHÚC
(Đalat)

Lớp sáng tác nhạc trong 3 tháng

Thêm một lớp dạy sáng tác nhạc trong 3 tháng sẽ mở tại trường Marconi (132 - 134 - 136 Arras, Saigon) ngày 1er - 4 - 1955, do nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ và nhiều nhạc sĩ danh tiếng Thủ đô phụ trách. Chương trình học gồm có Hòa Âm (Harmonie) và Luật sáng tác (Composition). Chỉ trong vòng 3 tháng thôi các bạn có thể trở nên nhạc sĩ với một kiến thức âm nhạc đầy đủ, vững chắc. Lớp trước đã thu nhiều kết quả mỹ mãn.

Có dạy hăm thụ cho các bạn ở xa, vẫn có kết quả như học tại trường. 65 bạn đã gửi thư về xin học theo lối hăm thụ. Chúng tôi đã trả lời riêng từng bạn, và đã gửi bài học.

Đọc khắp các báo NGOẠI QUỐC

« Con đường mặt trời »

Nước Ý đang chuẩn bị làm một con đường riêng cho xe hơi chạy nối từ thành phố Milan tới Naples, dài 1400 cây số, tức từ Nam Bắc nước Ý.

Xe hơi chạy trên đường này có thể mở tốc lực tới 130 cây số một giờ, ít hao xăng hơn chạy những đường có các thử xe khác. Kỹ nghệ xe hơi Ý mỗi năm mỗi phát triển, số xe hơi tiêu thụ càng nhiều thêm. Năm 1939 có 538.000 chiếc xe lưu hành trong nước. Năm 1955 con số ấy lên tới 3 triệu và năm 1962 có thể sẽ tới 6 triệu.

Vì vậy một đường riêng cho xe hơi chạy rất cần thiết ở Ý.

Chánh phủ mới trừ tình lập con đường trên đây, mạng danh là « con đường mặt trời ». Lúc đầu tính tăng thuế dầu xăng để có số tiền 1.700 tỷ đồng Lires (tính ra 100 tỷ bạc Đông dương) dùng làm phí tổn và làm trong 10 năm thì xong. Các nghị sĩ không chịu tăng thuế xăng.

Công ty dầu xăng « Standard Oil » bèn đề nghị để cho mình chịu hết số tiền song cho được hưởng độc quyền bán xăng trên con đường ấy.

Hiện nay vẫn chưa có quyết định ra sao.

(Manchester Guardian)

Nuôi 3450 tướng.

Nguyên thống chế Đức Schærner vừa được Nga trả tự do, trở về Tây Đức. Đây là một « đôn » tuyên truyền của Nga. Schærner vốn là một vị tướng khát máu, đã bước lên địa vị cao nhờ chánh sách độc tài. Bắn và bắn là phương tiện của y để làm cho dân sợ hãi và phải phục tùng.

Có lần y cho xử bắn một tên lính vì tên này dùng một cái « mũi xoa » của thường dân (nghĩ là đã đi bố!) Lại có một lần, anh tài xế nhà binh bị đem bắn vì xe anh bị « banh » làm chết lối đi.

Nay Schærner là một thống chế hưu, lãnh hưu bổng tính ra 120.000 quan, tức 12.000 đồng mỗi tháng.

Hiện nay Hitler để lại 3.450 thống chế, sĩ quan, đó độc hưu trí làm cho chánh phủ Tây Đức phải gánh vác mỗi năm một số chi tiêu 400 triệu đồng « Mac ».

(Paris Match)

SƠN TINH VÀ THỦY TINH

★ CHUYỆN CỎ TÍCH BẰNG THƠ ★

Đề tặng các em bé thích nghe chuyện cổ tích — và riêng tặng MỸ DUNG, em gái tôi — H.H.

THUỜ ẤY thanh bình mở hội hoa
Hùng Vương ban chiếu xuống muôn nhà :
— Cho dự hoa đăng, cho đốt pháo,
— Cho vào Ngự uyển ngắm... cung nga !

Vua có một nàng con gái yêu.
Văn võ trăm quan lại rất nhiều,
Khuyết ngôi phò mã. Nên công chúa
Cung vắng đang mơ bóng ngựa điều.

Mỹ Nương năm ấy mười lăm tuổi
Nàng đẹp, chao ôi ! đẹp tuyệt vời !
Mắt trong như nước hồ thu lặng
Hoa nở ? không đâu ! Mỹ nữ cười !

Hùng Vương liền mở hoa đăng hội
Và truyền cho dựng tuyền phu lâu
Được tin vũ tướng, văn nhân vội
Ngựa hồng rong ruổi mở Phong châu.

Sơn tinh vua nết nương mấy bạc
Cũng đến kinh đô dự hội hoa !
Nửa đường rồng trắng bay ngang mặt
Thủy tinh ngạo nghễ vụt đi qua !

Kinh đô hôm ấy tung bừng quá
Xiêm y thoi đủ cả muôn màu
Con trai Lạc tướng cười nghiêng ngả.
Dong cương ngựa đến tuyền phu lâu.

Lầu hoa, cung nữ vén màn tở
Liếc trộm bao chàng mặt ngấn ngơ
Một bà Lạc Tướng xin Trời Phạt :
Cho được thông gia với đức vua !

Kim cẩu chạm mũ chàng Sơn Tướng
Rồi lại rơi vào áo Thủy Tinh
Muôn tiếng hò reo ! Kinh lạ nhĩ ?
Lầu cao cung nữ đã buông màn.

Xuống ngựa, Sơn Tinh đến bệ rồng
Tấu vớt vua xin cưới Mỹ Nương.
Thủy tinh cũng nói : « Duyên trời đã
Cho thần kết nghĩa với công nương. »

Hùng vương thấy thế phần vẫn quá :
— Hai chàng chẳng biết gả cho ai !
Hỏi ý quần sư. Rồi hề há
Phán rằng : « Trăm hẹn đến ngày mai »

— Ai đem lễ vật đến cầu hôn
Sớm nhất. Thì ta sẽ gả con... »
Được lời, hai tướng hân hoan lắm
Người về bề cả, kẻ về non.

Đêm ấy có nàng đang thỏn thức :
Mai sớm, trời ơi ! Bội điện vàng !
Nhưng mặt đỏ bừng lên mỗi lúc
Vô tình nghĩ ngợi đến... Tân lang !

Ánh hồng vừa ửng chân trời xa,
Công chúa còn đang yên giấc hoa,
Sơn Tướng đã vào dâng lễ vật
Trước bệ rồng chờ lệnh Đức vua !

Mỹ nương mắt nhắm bao nhiêu lệ
Quỳ lạy vua cha trước bệ rồng :
« Ôn đức Phụ Vương chưa trả được
Áo xêm con đã vớt theo chồng ».

Vua cười không đáp và ra lệnh
Quần thần dâng rượu tiễn người tiên.
Rời xin bát biệt — Rồi đưa vợ
Nương gió bay về núi Tân Viên.

Tan triều — Vua chưa thay xiêm áo
Thì Ngô Môn vàng dột trống châu
Thái giám vào thưa : « Có Thủy Tướng
Vào dâng lễ vật đề xin dâu ».

« Trăm tiếc rằng Khanh đến hơi chậm :
Sớm nay, át nữ đã theo chồng... »
Thủy tướng lui về, cảm giận lắm
Tìm cách gì đây, cướp Mỹ Nương.

Nước bề dâng lên quay núi Tân
Trời cao Rồng bạc kịp phun mưa
Tiền đạo : binh Tầm và tướng Cá
Hậu quân : Rùa, Ốc, Tép, Lươn, Cua.

Công chúa nép bên chồng sợ hãi :
« Chàng ơi, nước ngập đến chân em ! »
Sơn Tinh cười nhẹ, vung tay áo
Nút rung mình chuyền, vụt cao lên.

Nước cao : Nút lại cao hơn nữa
— Có bạn cao gần chạm đến mây !!!
.....

Ganh nhau như thế suốt mùa đông
Nước vẫn dâng hoạt vẫn phi công
Thủy Tướng cầm hòn dành nhượng bộ :
Rút nước về sông. Nuốt hận lòng...

Nhưng mỗi năm qua là 1 bận
(Thù xưa Thủy Tướng vẫn chưa nguôi !)
Nồi gió, làm mưa, gây bão lụt.
Chỉ khổ dân vùng núi Tân thối !

Và tôi cứ mỗi chiều mưa gió
Là lại mơ về núi Tân Viên
Bên cạnh một đàn em gái nhỏ
Thì thảo kệ lại chuyện thần tiên.

HOA HUYỀN



BÀ ĐỐC, đầu tóc rũ rượi đứng trước cửa buồng ưỡn bộ ngực to tướng, hai tay đưa ra phía sau, cái miệng đỏ choét há hốc ngáp một hơi dài như còn tiếc rẻ giấc ngủ trưa quá bốn tiếng đồng hồ. Bà chuyển « xinh xịch » cặp đùi nặng nề làm rung rinh bộ mông núc ních như sắp muốn bật lên một điệu nhún nhảy. Bà ngời phịch xuống bậc tầng cấp cuối cùng ; ôm lấy con chó « Bọc dê » vuốt ve, nũng nịu :

— Ủ... hừ « toa dăng ti » hé. Bà dụi má mình vào mõm con chó cao to ra chiều âu yếm. Hai chân sau con « bọc dê » cào soàn soạt, nó lè lưỡi liếm chêm chép lên bộ mặt nhần thín của bà chủ. Ông thư ký loãn xoăn bước lại trông bà chủ với con chó rồi thở ra một hơi nịnh đầm :

— Dạ con chó này quý thật... giống này nó khôn lắm đấy ạ.

— Ấy đấy... chả thế mà tôi quý nó như vàng.

— Vàng! thật « số dách ».

— Gớm... cứ một ngày phải tắm cho nó đến ba, bốn bận là ít đấy.

Nói xong, bà đứng dậy đồng đặc hét lớn :

— Con sen đâu rồi, đã hơn 6 giờ mà chưa tắm cho chó à? Hả con nhãi con?

Con sen luyến quỳnh chạy ra đưa con chó vào sân sau, nó xoắn rào rào từng « xô » nước trong xanh lên mình con chó, rồi lấy xà phòng thơm và bàn chải kỹ cạo cần thận. Con chó đủ đòn vầy lung tung, sủa lên mấy tiếng ông ông.

Anh Ba Biền đi làm về ngang qua, nghe tiếng dội nước ào ào. Anh dừng lại một giây, đưa mắt nhìn những dòng nước chảy trào cống. Anh chép miệng đưa cánh tay áo hoen dầu máy gạt dòng mồ hôi trên trán, rồi lắc đầu đi thẳng...

...Đầy tấm rèm đã ải, anh bước vào nhà, nhìn vợ với chiếc bụng già ngày gần « bẻ », anh ngời phịch xuống ghế xiêu vẹo thở hắt ra đánh phào. Anh đưa hai tay lên nắm lấy mớ tóc bù rối, mặt anh cúi gằm, nhìn xuống bàn.

— Minh ơi! tôi lại ngày ngày sốt,

đi đun hộ tôi một nồi nước xông đi.

Chị Ba đứng dậy lấy chiếc gáo, cúi tồm cả phần trên mình vào* trong thùng, cào rạo rạo mới được một hóp nước cạn.

— Chà! Mấy bữa nay khan nước quá. Chờ tui đi hứng một chút nhé!

Ngoài « phòng-ten » tiếng người cãi vãi chỉ chớ, thùng gánh lung củng, họ chen nhau sắp hàng, họ churôi bới nhau.

Chuyện ngắn của TRƯƠNG HUY CHÍNH

— Đẻ thùng tao đó, mày.

— Cửa tao trước mày.

— Dịch ra, ta đánh liền nghe mày.

— Ở, con kia làm cái gì thế....

Họ bu lấy chiếc miệng máy to hoác, dõ dòng một tia nước con con.

Chị Ba Biền ị ạch xách đôi thùng ra, không biết hàng lối ra sao, vì có đến mấy dãy thùng ngoằn nghèo hỗn độn. Chị đặt liều đôi thùng gần miệng máy để mong kiểm trước được một hóp nước cho chồng.

Nhưng chị chưa kịp ngắc đầu lên đã có một con mụ trum « phòng-ten » người to, lùn lùn ục ịch, hai gò má nhỏ cao, lỗ miệng rộng nhai trầu toét, sấn lại :

— Mi làm tàng quá, mi!

Mụ khuyển khuyển đưa hai bàn tay đen thui nắm lấy đầu chị Ba nhận xuống, chị vùng dậy... mấy đứa đồ đệ của mụ xông tiếp đến, đấm đá, thụi bình bịch vào chị. Thế là người can kẻ đánh loạn xạ.

Tiếng chân dậm lép nhép lên vũng nước bùn, tiếng thùng xô vào nhau loảng xoảng, từng cánh tay dang lên nện xuống thỉnh thoảng, từng bộ mặt nghiêng rặng kéo

tách mấy người ra, họ la ó đánh đập túi bụi.

Chị Ba ngã bẹp dưới lớp người đang càu xé nhau. Từng chiếc chân đạp trệu trạo lên đầu, mặt, ngực bụng chị.

...Chị Ba hét lên một tiếng rồi dấy dữa.. Một dòng suối máu lưng bùng trào ra lênh láng ướt cả hai ống quần chị. Ánh sáng dội vào lằng lằng...

... Anh Ba còn nằm rên hừ hừ bỗng nghe tiếng gọi hấp tấp.

— Anh Ba... anh Ba! Chị ấy bị đánh ngã.

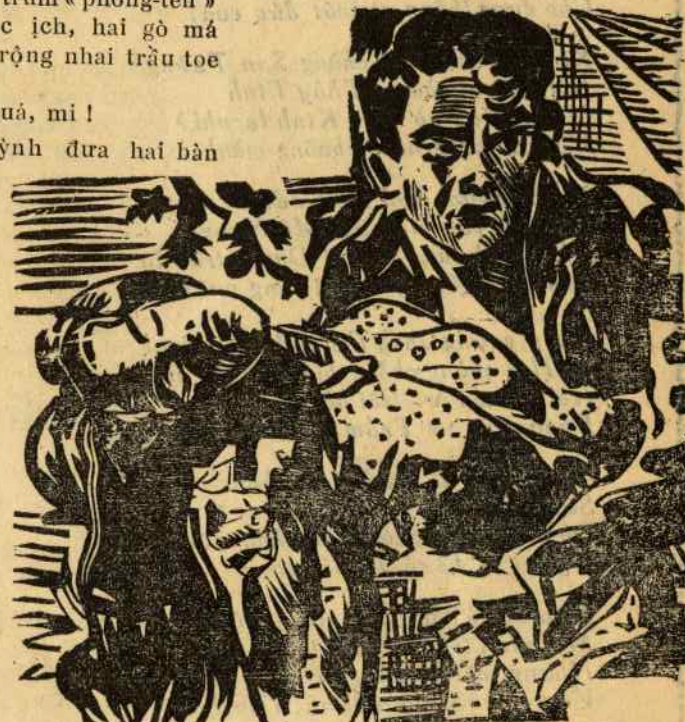
Nghe đến tiếng « đánh ngã » anh vọt chồm dậy chạy bờ ra « phòng ten ».

Hai tay anh rẽ đám đông chen vào... Mắt anh mở to, tròn xoe. Anh nghiêng rặng.

— Trời...

Anh cúi xuống bế xốc chị Ba lên, máu chảy đỏ ngầu cả vạt áo. Người chị mềm xiu, trùng xuống giữa hai cánh tay anh. Anh bước loạng choạng mắt anh đại đi trong màn đêm trum phủ...

... Nhà ông bác sĩ rít một hồi chuông leng reng. Con chó chồm lên sòng sọc nhảy tót dựng hai chân



ĐỜI MỚI số 462

trước lên song sắt cửa, chỗ mõm ra ngoài sủa ông ông. Anh Ba sợ hãi né người ra phía sau. Tiếp theo đấy có tiếng người gất gống :

— Ê! hỏi gì đấy.

— Dạ... thưa, cháu muốn đến nhờ ơn « quan » đốc...

Người đàn bà ngắt lời rít róng.

— Ông với huệ gì... tôi rồi không cho người ta đi chơi, hóng mắt nữa sao?

— Dạ nhà cháu... sây... nguy lắm nhờ bà làm phúc nói giùm cháu.

— Thôi đi! Không cháu chắt gì cả! Gớm khiếp cứ lằng nhằng.

Nói xong người đàn bà quay ngoắt đi vào.

★

...Ở nhà, chị Ba nằm lay lút, hai tay quờ quạng. Máu vẫn rỉ rỉ chảy dòng rồi dòng cục lại.

Chị chống một bên cánh tay nghiêng mình như muốn nhồm dậy, tóc chị sòa xuống mặt, nước mũi ròng ròng, hai con mắt quắc lên nhìn thẳng vào ngọn đèn vệt vờ sắp tắt. Ánh đèn bên hắt chiếu viền lên sống mũi, mồm chị mở to méo mó từ từ khép lại với tiếng nói ú ớ trong hơi thở hắt ra :

— Minh... minh ơi... tôi...

Rồi chị ngã vật co quắp trên chiếc chõng tre ọp ọp. (!)

★

Từ trong « ga-ra » hai chiếc pha sáng loà, nhấp nháy chiếu thẳng ra cửa ngõ dội vào mặt anh Ba, anh nép một bên, hai tay nắm lấy song cửa. Chiếc xe bóng loáng bò ra. Phía sau con « bọc dê » thờ đầu ra ngoài rít lên từng hơi ằng ằng, như dậm dýt sau trận tắm mát ban chiều. Trên xe một lũ người lồn nhồn ăn nói lao xao :

— Ba ơi! Xem phim « Rapsodie » Elizabeth Taylor xinh lắm ba ạ!

— Không! « Giặc nữ đa tình » ác liệt hơn.

Tiếng « ga » vẫn rú đều đều. Anh Ba vẫn nắm lấy song cửa sắt, dướn người lên nhìn chiếc xe như muốn kêu van.

Nhưng chiếc xe VÔ NHÂN ĐẠO ấy vẫn lạng thính, bon nhẹ qua khung cửa sắt lớn, làm té hắt cả vũng nước bùn ứ đọng từ chiều vào khuôn mặt hốc hác, dần dựa nước mắt của một kiếp người hăm hiu.

Mắt anh Ba nhòa đi, nhìn theo chiếc xe vô tình như muốn hét to lên...

Rồi anh cầm đầu chạy dài... mất hút trong màn đêm đen đặc.

T.H.C.



CÂU ĐỐI HIỀM HÓC

Một bạn đọc của *Đời Mới*, ông Cầu Bão có góp vui cùng các bạn một câu đối hiềm hóc như sau đây :

Tục truyền : Thuở xưa có ông quan Tề tướng, người còn trẻ tuổi, mới cưới vợ về ; sau một ngày đãi tiệc quan khách, bà con và bạn bè, đến tối Tề tướng vào phòng vợ mới cưới về mặt đầy hân hoan sung sướng.

Bà vợ ấy khoá cửa và nói vọng ra : Nếu ông đối được câu đối này thì ta mới mở cửa cho vào, ông đành chịu đứng ngoài, chờ vợ ra câu đối rằng : « *Bán dạ tam canh bán* ».

Tề tướng ta không đối được, đành đứng ngoài, tức mình quá vì không đối được.

Cũng theo lời tục truyền thì mãi sau, thầy học của Tề tướng mới đối được như sau :

Bán dạ tam canh bán, nghĩa là : Nửa đêm, Ba canh cũng nửa đêm. *Trung Thu bát nguyệt trung*, nghĩa là Trung Thu, tám tháng cũng Thu. Trung tuần tháng tám là Trung Thu, đối với :

Nửa đêm, canh ba cũng nửa đêm.

NỤ CƯỜI

TÔI ĐƯỢC SỬ DỤNG...

Một người nhà quê can tội ăn cắp một cái đồng hồ đeo tay bị đem ra tòa. Sau một hồi hùng biện của trạng sư, quan tòa tuyên bố :

— Tòa xét không đủ bằng cứ, vậy tha bổng cho anh.

— Dạ, cảm ơn ngài, vậy từ nay tôi được toàn quyền sử dụng cái đồng hồ này chứ.

TẠI CÁI NGHÈO

Đến giờ cách trí, thầy giáo hỏi một học trò :

— Trò có biết vật nào có động lực hút chặt vào nhau như nam châm không?

— Dạ có thể lực kim tiền?

— Lão, dê-rô! Vậy có vật gì có động-lực làm xa mọi vật không.

— Dạ, có cái nghèo!

— Lão thật!

— Dạ không ạ! Từ lúc ba con bị

nghèo, bè bạn, họ hàng tự nhiên lánh xa mau lẹ cả.

TIẾC NHÌ

Một nhà bác học một hôm đi dò qua sông chơi. Ra giữa sông, buồn miệng nhà bác học hỏi anh chèo đò :

— Auh có biết sử ký không?

— Dạ không!

— Tiếc nhĩ Thế là một nửa đời anh mất toi! Thế anh có biết làm thơ không?

— Dạ không?

— Tiếc nhĩ! Thế là 3 phần tư đời anh còn lại đều vô dụng!

Một lát sau, gió to sóng lớn, nhà bác học đứng không vững, lăn tùm xuống sông, chơi với giữa giòng la cầu cứu.

Anh lái đò mới cúi xuống hỏi :

— Thế ông có biết bơi không.

— Không.

— Nếu ông không biết bơi thì 4 phần 4 đời ông bỏ đi. Ông sẽ toi mạng.

VẮNG TÔI TIẾC

Quan tòa :— Này anh kia, anh bị can án lấy cái chai đánh vào đầu người ta đến chết không kịp thở, vậy anh có ăn năn không?

Tôi nhận :— Dạ, tôi ăn năn quá. Lần sau tôi có đánh thì tôi lấy chai không, chớ đập nguyên cả chai « Mác-ten » mới mua chưa uống ngụm nào, thật là uổng phí.

TẠI GIA ĐÌNH CÔ TA

— Anh à, năm ngoái đáng lẽ tôi đính hôn với cô Yến.

— Thế tại sao anh lại không làm việc đó?

— Tại gia đình cô ta nhất định không chịu mới tức chứ!

— Còn cô ta có chịu không?

— Sao lại không! Cô ta cũng đồng ý với gia đình về việc ấy mà lị...

BẦY NGHỀ

Bác phu xe năn nỉ với bạn :

— Anh ơi! Anh nên nghĩ tình bạn bè mà truyền cho con tôi nó học bớt một nghề trong các nghề của anh.

Anh bạn trả lời :

— Bờ ơi, tôi đang thất nghiệp đây!

— Ồ anh có tới thất nghiệp (bầy nghề) kia à?

ĐẠO NƠ trong một dịp tình cờ, tôi ghé qua « Phòng văn nghệ » của một công sở.

Thật đúng một căn « Phòng văn nghệ ». Bừa bãi, ngồn ngộn. Bàn ghế tranh nhau địa vị.

Đèn « nê ông » tỏa ánh sáng bạc bẽo. Những nét mặt dăm chiêu, cau có. Những cái đầu rồi khom khom xuống mặt bàn.

Tiếng bút chạy trên giấy xào xạo. Không khí phòng văn nghệ nặng nề, trầm trọng quá. Tôi ghé vào tai anh bạn nói nhỏ : « già đây không phải là công sở, nhất định tôi sẽ lấy bút gạch mấy chữ « Phòng văn nghệ » treo ở ngoài, thay thế bằng tấm biển « Nhà Hộ Sinh », để đưa các anh văn nghệ một mẻ cho vui ».

Nói như vậy tôi cũng tưởng chỉ là nói đùa. Nhưng thám sát tôi phải thành thực nhận rằng, có một gì khác lạ vừa len lỏi. Một cái gì kín đáo...mênh mang.

Tôi coi phòng văn nghệ của các anh như là một căn nhà Hộ Sinh thật.

Rồi... tôi nghĩ đến cuộc đời của những người mẹ, những cảnh mang nặng đẻ đau.

Nhưng, tôi lại băn khoăn, các anh văn nghệ có được như những bà mẹ kia không ?

Trước khi các anh đặt chân đến căn « Nhà Hộ Sinh » này có phải các anh đã mang theo đứa con văn nghệ, thai nghén từ một ý thành, từ một niềm tin tưởng, hy sinh?... và khi đứa con của các anh đã cất tiếng khóc chào đời rồi, các anh có được như những bà mẹ kia, ôm đứa con về, để được nâng niu, triu mến, cho nó có công sinh thành xót đau ?

Liếc qua một lượt trong phòng văn nghệ, tôi thấy anh « Văn nghệ Thư ký » đang hí hoáy « Văn đề Di cư ». Còn mấy anh « Văn nghệ Nhân viên » cũng đang bận tít tít với những đề mục khác nhau.

Sống động hơn cả và cũng bí ai hơn cả là Anh « nhạc sĩ nhân viên ». Anh đang sáng tác bài « Con Sông Bến Hải ».

Mặt anh nhăn lại, dăm dăm nhìn qua cửa sổ, như đem lòng đến tận một nơi Bến Hải tưởng tượng nào đó để cố cảm hồn, cố uất hận, để cố thu lấy một cái gì trở về hòa điệu với đôi môi anh đang mấp máy, với bàn chân anh đang dậm nhịp bình bịch.

Câu chuyện tình cờ ghé qua phòng văn nghệ, tôi tưởng chỉ có thế là hết, là dứt khoát, ngay khi bắt tay từ biệt một trong những anh « Văn Nghệ Nhân Viên ».

Không phải thế! Còn có một cái gì đó, một cái gì đó tôi cũng không hiểu. Nhưng nó ám ảnh tôi, bắt tôi

phải suy nghĩ, phải thắc mắc, như muốn tìm một giải đáp.

Nhiều lúc tôi bực cả mình. Suy nghĩ cái gì? Và để giải đáp một cái gì kia chứ ?

Đầu vậy, muốn hay không muốn, đầu óc tôi vẫn bận bịu với căn « Nhà Hộ Sinh » của các anh, với những đề tài của các anh đang sáng tác.

Có lẽ phải đấy! Tôi băn khoăn đến những đề tài sáng tác, đến những đứa con Văn Nghệ của các anh sắp ra đời.

Chao ôi! Thì ra chân lý đây rồi còn đâu nữa. Thì ra lòng tôi đã hợp lý hay vô lý, trắc ẩn đến những kiếp người sắp cất tiếng khóc chào đời giữa thời loạn lạc.

Tôi mang mang như từ đầu dây, vẳng lên những tiếng oan hồn của thức bách hiệp đáp. Có phải thế không các anh văn nghệ? Tôi vụng dúi nghĩ

rằng, cái đề tài « con sông Bến Hải » ám ảnh « nhạc sĩ nhân viên » đang « xây kén, nhà thơ » đó, là của anh hay của anh « văn nghệ chủ sự » và cái đề tài « Tổ khổ lổ lổ » của anh « văn nghệ chủ sự » biết đâu lại là của một người khác, một người ngoài anh, trên anh hay có một cái gì hơn anh.

Vậy thì, những nỗi niềm các anh sắp phơi trải trên giấy, ngoài cuộc đời, có xuất phát từ những cảm nghĩ chân thành của các anh không? Có phần chiếu được cuộc sống tâm hồn của những người, hơn ai hết, biết cảm thông với tạo vật, biết nhận lấy sứ mệnh diễm tố cho tạo vật không ?

Những yếu tố đó đem đến cho tôi một ý nghĩ là các anh đang hành động cho một hoàn cảnh. Nói ngược lại, các anh vô tình hay hữu ý, để cho hoàn cảnh chi phối, để cho một thể lực nhất thời nào đó ngự trị trên sứ mệnh vĩnh viễn và thiêng liêng của các anh.

Thế rồi tôi liên tưởng đến những đứa con của các anh và những đứa con của những người dân bà giữa thời chiến loạn.

Đầu sao đi nữa, trên đây chỉ là một vài ý nghĩ chủ quan như tất cả ý nghĩ chủ quan khác.

Sự thật đã ngược lại hết. Sự thật nhiều lúc rất phức tạp, nhưng nhiều lúc không cho phép chúng ta dựng nổi một lý luận, đầu chỉ là lý luận một chiều.

Đến nay những đứa con của các anh đã ra đời, vượt hẳn bức tường chủ quan suy luận của tôi.

Con các anh đang nằm thoải mái trên những trang

(Xem tiếp trang 39)

CĂN NHÀ HỘ SINH VỚI NHỮNG ĐỨA CON THỜI LOẠN

của M.T.



của HOÀI NAM HOÀI

ĐỘ NAY các nhà thơ thiên về KÍNH LUẬN ĐỀ. Góp sức chung với các nhà tư tưởng, người thơ rạo rực với cuộc đời, men tìm ý thức hệ mới, dăm gói tư tưởng mình, lý luận mình trong những... văn thơ. Đó là một điều đáng chú ý. Cũng dễ chứng minh giai đoạn xung động nhất của xã hội, của loài người :

Gió lên, đây mùa ý thức
Ta làm : ở phải ! thanh xuân...
Nhân bản ngồi lên náo nức
Đường đi không ngại gian truân...

PHONG SƠN

Nhận định cuộc đời, nghiền cứu tiến hóa, xác định lập trường, các văn nghệ sĩ quyết tâm lại cuộc đời, say sưa với chương trình, kế hoạch mới, vang to lên :

Trời đã rạng rồi nắng bùng cao chói
vút !

Sương tan đi chờ tia sáng ửng hồng.
Sóng gọi Trưng Dương,
Sóng gọi Trưng Dương.
Ngày Bùng Tinh, mộng Lên Đường
thắm đẹp !

SONG HẢI TÂM

Lý thuyết và thực hành hợp nhất. Con người ra đi hẳn sung sướng, tin tưởng ở năng lực hoạt động của mình, gạt bỏ gian nan, « anh bên em, em bên chị vui làm », hẹn hò Ngày Mai :

Miền Nam hối !
Giờ đây tôi đã sống
Có đồng bằng Nam Việt rộng phi nhiêu
Rộn lên trong buổi trời chiều
Dân quê vui sướng đời nhiều ấm no.

MINH QUỐC

HOÀI DƯƠNG say sưa tranh đấu, TRỌNG LÊ phát triển tình thương. TÔ MINH vung tay xây dựng, vẻ đẹp trong thơ hôm nay đã cởi mở điều hòa tình cảm, lý trí và hành động, ghi được rung cảm chân thành.

Có thể chữ, có thể mới hùng dũng như ANH TÂM « Vui lên đẹp nổi âu sầu ; Hai ta xây đắp nhịp cầu thứ ba ».

Miền Nam chúng ta rất đổi giản dị : vật chất lẫn tinh thần. Tâm hồn bao la rộng rãi, đất nước trù mịch, phi nhiêu : thơ hôm nay ca ngợi giá trị đó.

Vì là lòng tin tưởng
Vì là chí quyết cường :
Gạo Đồng Nai thơm tinh đất nước
Lúa Cà Mau vàng tợ bóng Quốc kỳ
Anh và tôi cùng đi
Trên đường Giải phóng,
Xóm lạ, đường xa,
Nhưng tình Quân-Dân đậm đà nồng

Vạn tiếng chào như hoa thắm trên môi

VIÊN LĂNG

Đất càng rộng, càng vui ; tình thần càng giải tỏa, tự do, càng phần khởi. Bài thơ của chàng trai đi tiếp thu vùng Cà Mau thật chứa đựng, cổ vũ và phóng khoáng. Bài thơ không máy móc, công thức, cường bức : con đường văn nghệ hiện thực dân chủ cách mạng và thi ca lãng mạn cách mạng liền bộ không ngừng là ở đây.

Cuộc đời càng mở rộng
Tình thương luôn mẫn mẫn mà.
Tư tưởng phát triển mọi chiều.
Thơ ta có muôn ngàn cạnh khía,
dập dồn ý tứ mới, rung cảm mới.
Lòng nhân đạo và chỉ khi đấu tranh giao hòa :

Nếu mộng Thanh Bình lên cánh thơ
Biên cương... mây trắng lạnh giăng

Bao giờ Đất nở Tinh Nhân Loại,
Cách biệt làm chi những bến bờ.

TUÔNG PHONG

Tình giao cảm Bắc Nam, tình tương thân Quân Nhân, tình thẩm thiết giữa người cầm cây, cầm súng và cầm bút, đất nước Tự Do chúng ta phát triển mọi chiều :

Anh canh giữ làng
Anh xem chừng nương rẫy
Đề cho người vun sắn trồng khoai
Các anh về
Nó nức gái trai
Tiếng hò rộn rã.

HOÀNG NGỌC CÁC

Nguồn thơ cứ thế mà căng lên.

Đọc khắp các báo

NGOẠI QUỐC

Lợn và chuột là những con vật dễ dạy

Nhà tâm lý học Keller Band ở xứ Arkansas đã trình bày một phương pháp khoa học mới để dạy súc vật. Muốn thực hành phương pháp này thì phải nặng tay, nghĩa là phải phạt súc vật đến nơi đến chốn. Bắt đầu từ năm 1950, Keller Brand có một cái trại dạy đủ súc vật ở Arkansas. Ông mở một lớp huấn luyện súc vật ở đây ông đặt ra hơn năm nghìn vấn đề trong việc giáo hóa này. Theo ông nhận xét thì những con gà mái thường kiêu căng và khó dạy, những con vật thông minh và dễ dạy nhất là lợn, chuột, chó, mèo, ngựa và bò.

(Paris Presse)

Nhạc trưởng nổi giận vì bị... già 5 tuổi

Trong một cuộc biểu diễn trực tiếp ở đài phát thanh Miami, do giàn nhạc của đại học đường thành phố này biểu diễn dưới sự điều khiển của nhạc trưởng trẻ danh Stokowsky, ông giám đốc đài phát thanh đích thân giới thiệu.

Thính giả nghe giọng ông giám đốc nói : « ... Stokowsky sanh năm 1882... » Rồi nghe tiếp liền lời phản đối của nhạc trưởng gầm thét lên : « Không... không... không ! Sanh năm 1887 ».

Vô tình viên giám đốc đã làm cho Stokowsky già mất 5 tuổi. Rồi ông giới thiệu tiếp : « Thân phụ nhạc trưởng là người Hòa lan... Thân mẫu, người Ai nhĩ lan. » Nhạc trưởng lúc này nổi giận lớn hơn, giật lấy tờ giấy giới thiệu ở nơi tay ông giám đốc đài phát thanh và đính chánh : « Bà thân của tôi không phải người Ai nhĩ lan. » Rồi cuộc giới thiệu bị cắt đoạn. Stokowsky bắt đầu điều khiển giàn nhạc.

(Times)

Bị cướp và còn bị... uống cả chai rượu

Một chủ bán dầu xăng ở San Pable, gần Los Angeles, vừa bị cướp đến viếng nhà. Bọn cướp đưa ra chai rượu « huýt ki » bắt anh ta nhận hết cho say mèm, rồi chúng mới « ầm » hết tiền trong túi sắt. 24 giờ sau, ông tỉnh rượu mới đi cơ bốt song không nhớ được bọn cướp mặt mũi ra sao.

(Az Amber)



KÝ ỨC CỦA VŨ LANG

Hôm ấy đang giờ toán... cả lớp đang chú ý nghe... tôi ngồi dựa lưng vào bàn bên dưới để trông cho rõ thì « cốp »!!! Ông tướng Huân ở bàn dưới loay hoay thế nào ghé vào đầu tôi một cái nĩa thần...

Tôi ngoảnh lại... thì cả bên cười ồ, Ra chơi tôi mới quay lại hỏi:

— Lúc này chúng mày cười gì thế?
— Thằng cha Huân nó ngủ gật... gật phải mày... Tôi vỗ vai Huân bảo:

— Đêm gao mãi mãi... mất sáu lần vào thế kia... mà có tránh được đâu... đến giờ toán lại gật bươu đầu hàng xóm lên thế này à!

Chàng ta cười:

— Minh có muốn thế đâu?

— Ông không muốn thì ai bắt ông thức thế...

Lại cười khi rồi chàng ta chậm chạp:

— Thế này nhé! Nhà mình ở một góc đối diện với một góc nhà của mấy cô học T.V. Ngày nào cũng vậy các cô ấy thức đến 1, 2 giờ đêm... rồi đến 5, 6 giờ sáng đã dậy... bật đèn sáng trưng lên thành ra bên này mình có tất đèn đi ngủ thì đèn bên ấy cứ dọi sang rõ mồn một... muốn ngủ cũng không ngủ được... mà ông cụ nhà mình thấy thế có đề ý đâu!

Bố cứ nhểch hoài: « Chúng nó là gái mà chằm chỉ như thế, chứ mày mang tiếng con trai 10 giờ đã sắp tắt đèn đi ngủ... đến toi cơm thôi chứ đồ đạc gì này! ». Vì thế cho nên tuy buồn ngủ bỏ cha bỏ mẹ ra ta bắt buộc phải chong đèn thì với các cô chơi... mà cảm gặt cơ đấy, vì ngủ gật thì họ cười cho lỏng óc... đành rằng đến đây gặt thì chịu vậy chứ ở nhà chả lẽ lại chịu kém họ à!

★

Tôi bỏ Huân ra sân chơi...

Ở một góc sân đã có một bọn túm tụm tụm bao giờ... tôi ra xem thì họ đang bàn chuyện « GẠO »...

— Làm sao chúng mày phải khổ thế nhỉ... đằng nào cũng có từng ấy bài... cứ học đi từ đầu thì làm gì không thuộc...

— Thôi đi ông! Nhưng đầu năm ai « bát » phở cho ai nghiền tiểu thuyết cho...

— Lại còn tính toán nữa, quyền nào cũng hàng lỗ... ai rước đi cho...

— Mà học làm quái gì từ đầu năm! Đến bây giờ cũng quên hết, cứ việc tháng cuối cùng hãy bắt đầu là không chạy đằng nào mất được...

— Với lại bây giờ ai « truy » mà học...

bụng còn bảo dạ còn 6,7 tháng nữa cơ mà! Ta hãy chơi đi đã không gần thì lại phải cặm cụi...

— Chúng mày thế nào chứ cứ độ 12 giờ trở đi là đành chịu, có cố ngồi dân mắt vào sách cũng chả nhìn thấy chữ gì?

— Ô! Ta phòng sẵn 1 cốc cà phê chứ lý... Uống vào vừa khoái mà đừng có hồng ngủ nhé!

— Cà phê cũng chẳng đi đến đâu! Vài hôm nó quên đi thì lại ngủ bằng 2... Tao thì cho thuốc lá là nhậy hơn cả... Cứ hể mắt lim dim... A lè hấp bật diêm xoè đốt thuốc... món khoái thuốc mê lý ấy thì ai mà ngủ được!

— Các ông giàu thì cà phê, thuốc lá chứ tôi ă! Nếu mày buồn ngủ thì « Bốp! Bốp! » tự tương vào má cho mấy cái tát nên thân thì có tỉnh bằng sao không nào?

— Cứ tiện hơn ta làm môn rửa mặt... sẵn một chậu nước để bên... hể hai con mắt sắp sửa đỡ trò là ta rửa luôn là yên chuyện chờ gì?

Trong khi ấy chàng Sơn một chàng không lấy gì làm chăm lắm... đang đứng dựa tường mơ màng... tôi vỗ vai cười bảo...

— Còn tướng « Gạo Cụ » này! Chu cả rồi đấy chứ.

Chàng ta nhểch mép cười...

— Gạo làm cái quái gì! Người ta đã có câu « Ăn được ngủ được là tiên ».

« Không ăn không ngủ mất tiên thêm lo ». Minh đã cơm thì cơm rau muốn khó nuốt lại còn thì nhau thức để mà chết ă! Trong khi các bác tha hồ gạo tổ cứ ngủ tràn...

« Học tài thi phận » cơ mà... Không biết chừng Sơn đồ kỹ đầu cơ đấy...

BẠN TÔI

(Trích Nhật ký)

Ngày 17 tháng 5...

Nếu mình định cãi nhau với Thái thì cãi nhau cả đời được, giữa thời này mà nó còn bảo:

— Học như chúng mày rồi thì trượt rảo, người ta học đêm học ngày còn chả ăn ai nữa là chúng mày sáng chiều ra sân vận động rồi lại đi về... chiều thỉnh thoảng còn đi bơi đi biếc... còn thì giờ đâu mà học nhỉ...

Minh bảo:

— Mỗi ngày bắt quá mất hơn 1 giờ thôi chứ gì?

Nó lại chia môi:

— Thì bầy 1 giờ... những 60 phút và 3.600 giây... chúng mày tưởng ít đấy à?

Minh có bảo:

— Phải! Học như ông rồi ôm ngực mà rũ dần...

Nó lại mỉa mai:

— Vâng! rồi tôi chết... còn các ông thành lực sĩ...

★

Ngày 30 tháng 5...

Bánh xe vẫn quay đều... chúng tôi vẫn tập và vẫn học... nhưng bỏ mất món bơi rồi...

Chúng nó ở trường đã bắt đầu gạo lăm rồi, thằng nào thằng ấy gầy tọt hẳn đi, mắt quầng sâu hoắm, có tướng chừng đã thức đêm nhiều nên ra trường cứ « gặt gù » đều... mà mình trông vào gương vẫn thấy như thường thôi lớp này khéo không « nguội » mất vì thiếu « gạo » mà!

★

Ngày 23 tháng 6...

Còn mấy hôm nữa thì rồi...

Trời bầm sinh cho mình tính « phớt » cũng thú thật...

Toán còn 6, 7 bài nữa... Sử địa chưa thuộc mấy may... các môn khác toàn « tạm tạm » cả... thế mà mình vẫn « lạnh đi » như thường... chả bù

với Chàng Thái... một nửa tháng nay nghĩ học để « nghiền » rồi...

★

Ngày 10 tháng 7

Thế là thoát môn thi viết rồi... kẻ mình làm cũng chu chu nhưng phải giữ môn giữ miệng đấy nhé, kéo lại bất chước anh nào mồm bảo « parfait tout » mà lúc gì vô chuối...

Còn thằng cha Thái... sao mấy ngày hôm nay không thấy đi thi... Chiều hôm qua thằng Tha gặp mình bảo:

— Hy vọng ở tướng Thái con nhà « Gạo » ngồi cạnh thi thế nào « cours » cũng chu... ai ngờ nó lại nghỉ ngay đi mất... thế có chết người không...

Sao thế nhỉ! Học một năm để thi có vài ngày thì lại bỏ là nghĩa lý gì! Chả có lẽ!

Hay nó ốm!

★

Ngày 18 tháng 7

Hôm qua có kết quả rồi... May quá... thằng Minh, thằng Thái, thằng Sĩ và cả thằng « Minh » đều đỗ cả...

Đáng lẽ hôm nay thằng Thái khao thì lại nhận được tin buồn... Thằng Sĩ bảo rằng nó đến nhà thằng Thái hỏi xem sao nó bỏ thi, ông cụ nó bảo nó ốm phải xuống nhà thương 6, 7 hôm nay rồi... thành thử ra đám « KHAO » đổi thành cuộc đi thăm người ốm...

3 giờ chiều 1 lũ kéo xuống Bạch Mai... và cả lũ mới ngã ngựa ra:

— Nhà thương rộng thế này mà không biết số buồng thì tìm làm sao được!

Khánh ta bàn:

— Nhưng liệu nó mắc bệnh gì?

— Thằng cha ấy khéo không lao mất bệnh nhà « gạo » cơ mà!

— Thế thì ta cứ tra sổ buồng lao thì biết chứ gì?

Nhưng vô ích, chúng tôi đã nhờ người y tá xem sổ buồng lao giúp thì chả thấy tên nào là Thái cả... và cả bọn đành lui thủ ra về...

★

Ngày 19 tháng 7.

Sáng nay chàng Sĩ đã được cử làm đại biểu đi hỏi số buồng rồi... còn chúng tôi họp nhau ở nhà Minh tán phiêu...

Ngoài cửa có tiếng gõ nhẹ... Minh ra mở cửa thì ra ông cụ đưa thư... cả bọn reo:

— À, Minh ta có mắng đa kia rồi!

— Thế nào ông cụ chả gửi cho vài thiên đề cậu tú du sơn du thủy.

Nhưng Minh ra hiệu bảo im rồi nói:
— Thư thằng Thái!

— Xem, xem nó trốn ở đâu mà kin thế.

Minh xé thư lôi ra một tờ giấy nát nhàu và khờ khạo...

Bạch Mai, ngày 16 tháng 7-53

Gửi tất cả chúng mày...

Có lẽ hôm nay chúng mày biết kết quả rồi đấy nhỉ... thằng nào mừng... thằng nào khóc đấy... nhưng chắc chẳng thằng nào nghĩ đến tao 1 thằng gần năm chờ chết ở xó nhà thương hẳn thủ này...

Nói thế chứ tao cũng chẳng trách gì chúng mày vì cũng khó mà tìm thấy tao ở đây với cái bệnh oái oăm này...

« Mà để chúng mày xuống làm gì? để khóc tao ư? »

« Nhưng chúng mày ơi!

Tao hối hận lắm rồi... Trước tao cứ tưởng to lớn như tao thì học có thể nào làm ốm được... biết bao người học thế có sao đâu... thế mà ai ngờ... tháng 4 tao ngủ 6 giờ một ngày... đến tháng 5 quanh đi quẩn lại món gì cũng lơ mơ tao bắt đầu ngủ 5 giờ... sang tháng 6 vừa rồi... còn bao nhiêu bài chưa thuộc... còn bao nhiêu tính chưa làm... tao ngủ 4 giờ một ngày... thế rồi tao buồn ngủ... buồn ngủ rồi... tao uống cà phê chín rồi cà phê sống.

« Cũng chưa đủ... vì tao cần ngủ ít hơn thế nữa... và chẳng biết nghe ai tao uống « mắc si tổng » thuốc không ngủ...

Hôm đầu uống 2 viên tao ngủ độ 3 giờ... hôm sau thêm một nửa... rồi cứ

Đề được CHÂN LÝ HOA đời
mình nên xem tạp chí

TÌM HIỂU

THÔNG-THIỆN-HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Báo-quân: 35 đại-lá Grimaud—SAIGON

Giám-đọc: NGUYỄN-VĂN-HUÂN

Chủ-bút: NGUYỄN-THI-HAI

thế đến hôm gần thì tao thức trắng đêm...

« Sau đó 3 hôm tao thấy người hơi mệt, tao mặc kệ cứ uống và cứ thức như thường... nhưng đến hôm thứ 4 tao rũ người trên ghế... tay vẫn cầm quyển sách... mắt vẫn mở mà chẳng nhìn thấy chữ gì... tao mệt lử mà muốn ngủ lại không sao chợp mắt được... tao muốn ăn thì mồm đắng như chườm...

« Rồi đến hôm thứ 5 tao mệt không tưởng được cực chẳng đã tao đành phải xuống nhà thương này giữa lúc chúng mày sắp sửa vào thi bài thứ nhất »...

« Trời! Có nhục cho tao không? Học để thi mà giữa hôm thi thì thế... »

« Cho đến hôm nay... tiêm nhiều rồi bệnh chẳng giảm thuốc uống nhiều rồi mà mệt vẫn hoàn mệt... chúng mày tính 8, 9 hôm thức liền thì còn gì là người nữa... tao mệt lắm... tay đã run rồi... cổ viết mấy giò này... báo tử cho chúng mày vì tao biết rằng tao khó lòng sống được... Chúc chúng mày khoẻ mạnh vì khoẻ mới là hơn hết... chào chúng mày... người nhà tao đến đón tao về chờ chết đây rồi... »

« Bạn chúng mày
THÁI »

★

Ngày 23 tháng 7...

Ồi! Giữa lúc chúng tôi vui ca khúc khải hoàn thì than ôi! Bạn tôi Thái đã ra người thiên cổ... Nhìn chiếc xe ngựa đưa người bạn xấu số tôi mộ phần... Ngắm đoàn xe mang hoa trắng dẫn đoàn người lặng lẽ tiễn bạn tôi buổi cuối cùng — tôi không thể cầm nước mắt...

Thái ơi! Mỗi ngày nào chúng ta còn cãi nhau vì học!

Mỗi ngày nào! Thái còn là một thanh niên khoẻ mạnh.

Mà hôm nay! Vì đâu... bạn cùng tôi không còn đợi một trời rồi.

Ồi! thì cứ! Trước kia ta mến trọng người! ta ca tụng người bao nhiêu thì phút này ta oán trách người bấy nhiêu.

Người cũng đọc ác thế ư! cũng dữ tợn thế ư!

Người đã mang đi mất của chúng ta 1 cái gì quý báu... một tình bạn thiên lương, mà chúng ta khó lòng tìm thấy ở trên đời này phải trả đủ với 1 giá rất đắt đi chàng nữa...



★ VIẾT LÊN KHÔNG TRUNG

(BỊ KỊCH LIÊN HỒI)

của Hoài - Nam - Hoài gửi Phong Trần Tiểu

MẠNH LỆ QUÂN

VI

(Đọc Đồi Mới từ số 157)

« Cái chuyện đi ấy, Hoài ạ, đã làm cho tôi sống lại. Thực vậy, bao nhiêu năm liền trút cả sinh lực vào công tác đấu tranh, tôi lập gia đình cũng cốt để cho hợp lý hóa cuộc đời đi, hay nói khác đi, cho tiện việc phục vụ đoàn thể thôi. Bao nhiêu tình cảm bị dồn nén, từ thuở khước từ mọi nguồn vuốt ve triu mến, bỗng nổi lên rồi trút cả vào một mái đầu xanh đang cúi gằm trên ghi đông cổ xe đạp thâm thấp của Hoài hôm đó, trút cả vào cặp dờ thon thon đang dần dập để chống lại làn gió Tây khô xác thổi từ Nghệ ra Thanh..., và mơ hồ để chống lại một cái gì nữa đây!..

« Vì từ đây mới là lúc bắt đầu khúc đoạn trường, Hoài ạ: Khu Ủy thì lấy có là không đủ thẩm quyền quyết định nên đặc phái tôi lên Trung ương giải bày, song kỳ thực là Tỉnh Ủy vì đồ kỵ nên mới « tổng » hai đứa chúng tôi đi cùng một lúc, trước là để cho rảnh mắt mấy ông tướng Cán bộ địa phương còn lạc hậu ấu trĩ vô ngàn kia, sau là để rồi đây hăm chúng tôi vào cái tội... tình cảm cá nhân!

« Thực vậy, vừa ló đầu đến Việt Bắc thì tôi bị chinh tới bởi rồi « được » gửi trả Mao Chủ tịch. Tinh thần kỷ luật ở trong tôi vốn đã biến thành bản năng mất rồi, nên cả tính có chồm lên đến mấy đi nữa rồi... cũng người dân nhớ thương... »

« Là bởi nỗi: tôi đã thương thật, thương lắm. Tôi đã nhớ thật, nhớ thật là nhiều. Thương nhớ nàng.

Thương là thương sao gấp ngàn quá chậm, quá mau: mấy ngày chung sống trên con đường lên Trung Ương, tuy đây thơ mộng (thú thật cả kho tàng diễm tình lãng mạn xưa kia học được ở Paul et Virginie với

Bernardin de St Pierre của Lamartine với Graziella, của Từ Trầm Á với Tuyết Hồng Lệ Sử, sau khi bị dồn nén xuống tận đáy lòng kẻ hàng vài chục năm, lúc đó mới được dịp bùng lên như thác lũ, ào ạt ủa vào tâm hồn của hai... « trẻ thơ ngây »: đúng thế, hai đứa tôi đã sống lại cảnh chàng Paul công nàng Virginie qua những ngọn suối bọt trắng phau trên làn đá xanh mượt rêu phong; cảnh Lamartine dong thuyền — độc mộc hay tam bản? — cùng Graziella cùng ca: « Nhớ khi gặp buổi êm trời, Con thuyền một nước... miêng cười, mắt đưa... Tuổi đôi tâm xuân vừa đương độ, Dầu Hằng Nga khôn đo được nào! Mắt nhìn mắt... sáng hơn sao! Miêng cười hoa nở, xiết bao nhiêu tình?... cảnh « vô văn » của Mộng Hà nhật hoa lê, không phải để chôn mà để gài hoa lê kín mình nàng khi nàng tắm bên thềm rêu ở đầu tận Sơn La hay Bắc Cạn... rút lại thì suốt dọc con đường trường từ Liên khu IV tới Việt Bắc, ruộng đồng cũng như sông núi đã làm chúng cho cuộc... « hôn lễ » giữa hai tâm hồn... phong kiến chính tông, vừa mới được hồi sinh trong khoảng non một tháng trời, và đó cũng đã là tuần trăng mật của hai con người nguyên thủy — nguyên thủy từ cách sinh sống hàng ngày: ăn thì phần lớn ăn cơm nướng trong ống tre, uống thì toàn uống nước khe nước lạch hay uống nước... sương đọng trên hoa lá; mặc thì... những ngày mưa lũ chúng tôi đã phải « mặc áo lá nhiều hơn là mặc áo vải »; ngủ thì... màn trời chiếu đất, mượn ánh lửa hồng làm võ khí tự vệ trong lúc canh trường rừng thẳm, và mượn hơi nóng của da thịt nhau để ủ ấp cho nhau... ấy lại chưa kể đến những giây phút sống chung trong hầm trú ẩn kẻ có hàng giờ để tránh phi cơ oanh tạc, những đêm băng qua đồn

địch..., hai đứa tôi đã « hóa ra một » trước mọi mối lo âu mong đợi... ấy lại chưa kể đến mọi nguồn cảm giác cảm tình, mọi cử chỉ ngôn ngữ bộc lộ ra giữa bước nguy nan, đột ngột và chân thành như tâm tình thái độ của con nít — tức là của hạng người nguyên thủy.

Nhớ là nhớ sao những kỷ niệm mộc mạc nhường kia, thô sơ nhường ấy mà không ngờ lại ăn sâu vào kỷ ức chúng tôi đến nỗi xoá nhòa được cả quá khứ mung lung, che đậy nổi tương lai biền biệt của chúng tôi đi, để cho chúng tôi tận hưởng cái thú hiện tại — mặc dầu là thâm tâm hai đứa tôi đều thầm cảm thấy là hiện tại chúng tôi rất mực chơi vơi... »

Mà chơi vơi thực, Hoài ạ.

Chơi vơi cho tới mức, mỗi « khi tĩnh mịch, lúc tàn canh » thì nàng đã có thủ thi với tôi rằng: « Thôi, nghĩ đến xa với mà làm gì, cơ chứ? Em thì... hằng được lúc nào hay lúc ấy đã... ». Chao ôi! Thoạt kỳ thủy — phải? là lần đầu tiên trong đời chiến sĩ, tôi mới « phải » nghe một người « thần » thứ nhất thốt ra luận diện tiêu cực như vậy mà tôi không cãi... Vì, Hoài ơi! Kể đã biết bao lần, nhằm chính ngay lúc nào tôi hằng hái thi hành nhiệm vụ nhất, thì vắng từ đáy lòng tôi bỗng lại dâng lên một lời quyến rũ: « Thiên đường vô sản có khác chi là Nát bản Phật Tồ Như Lai? Nó ở tận thế hệ ngày mai kia... Thi được lúc nào hằng cử hay lúc ấy đi đã... », để cho tôi lập tức... cãi vớ vớ... tôi ngay: tôi cho tôi là thụ động, là cầu an, là thoái hóa, là... phản động! Thế mà sao nàng, nàng cũng lại cùng một tâm trạng... tâm trạng hưởng thụ đây ư? — Không! Con người đã quên mình đến nước ấy, con người đã can đảm nói điều mình nghĩ, làm điều mình nói thì lời tâm sự kia đâu có phải là vì uơ hèn, vì đối trả mà thốt ra?

Không, nhất định là không, Hoài nghe kỹ đây: lời đó là lời thành khẩn, dâng tự đáy lòng lên, lời đó là lời « tự thú » của những tâm hồn chơi vơi trong một bối cảnh lịch sử không phải là bối cảnh lịch sử của mình, của giai cấp mình. Đúng thế, thì đây một bằng chứng:

« Cái đêm hôm ấy ấy mà, lúc nàng thủ vai Mạnh Lệ Quân thì sao mà tôi thấy nàng giống Đệ tử ngày xưa quá thế! Giống từ đầu mày khỏe mắt, từ bước đi lời nói... « Nghĩ là trên sân khấu nàng mới được sống toàn vẹn đời sống của giai cấp mình », ngay giây phút đó, tiếng gọi của giai cấp đã nổi bằng bằng ở trong người tôi lên: tôi gai hẳn người lên vì tôi vừa nhận thấy tôi hiện ra nguyên hình ở trong vai trò của nàng. Thiện cảm, thông cảm bắt đầu nảy nở, tôi say mê theo dõi Mạnh Lệ Quân, say mê đến mức quáng không còn nghĩ tới chỗ có bao nhiêu con mắt « Đãng » đang rình mò bắt thóp quả tang cái « vụ lộn về giai cấp » của tôi; mù quáng đến chỗ cứ thế mời nàng ra quán « giải lao » bằng chè lam Phủ Quảng mà tôi cũng cố nằn nèo bắt nàng để y nguyên y phục của... giai cấp chúng tôi; mù quáng... Không! bắt đầu từ lúc nàng trút bỏ bộ xiêm y Quý tộc để khoác mảnh đồng phục V.Q.Q. thì thôi! Bên cầu nông giang, dưới ánh trăng hạ huyền tỉnh Thanh hôm đó, chỉ còn có hai đ. c. đảng viên Việt Cộng dùng toàn biện chứng Pháp duy vật để thảo luận cố tìm cho ra giải Pháp cứu vãn ngành ca cải Lương mà riêng nàng vẫn coi đó « còn là phương tiện hiện nghiệm nhất để giáo hoá nông dân Việt »... »

« Và, suốt từ bấy cho tận đến lúc nàng thốt ra « tiếng thở dài não nuột của giai cấp » kia, tôi mới lại được thấy hai đứa chúng tôi hiện « nguyên hình phong kiến » khi chúng tôi cùng nắm chặt tay nhau cùng nhìn vào tận trong con mắt của nhau để ngáy ngất ôn lại dĩ vãng huy hoàng của đẳng cấp quý tộc lạc ngũ, rồi tiếp hơi nhau chúng tôi phân bua cùng cây cỏ núi rừng Việt Bắc:

« Thì ra trước đây, chúng ta đã ngọt ngào không chịu nổi bầu không khí bị ôi của phương tư sản mại bản nên đã vì lòng cao cả của giai cấp hào hoa của mình mà lao mình vào hàng ngũ vô sản để tìm cho ra cái gì là Mã Thượng, cái gì là Kiệt Thiệt, cái gì là Phong Lưu ở giữa cuộc tranh đấu Hùng Vĩ của triệu triệu dân này... »

« Thì, chúng tôi đã cố tìm, miệt mài mà tìm, tìm trong nguy nan. Kinh khủng, tìm trong thử thách dạn dày.

(Còn tiếp)

ĐÔI MỚI số 162

TIN VĂN HỌC

✧ Thanh Thanh, tác giả thi phẩm « Ánh trời mai », không còn ngồi ngậm thơ nữa. Chàng đã khoác quân phục và viết chính trị cho đài « tiếng nói quân đội để nhĩ quân khu ».

✧ Sau khi sưu tập xong ba tập thi ca hiện đại, giao cho nhà xuất bản Tâm Huệ ấn hành, thi sĩ Hồ đình Phương tạm ngưng cầm bút để theo học tập trường Quốc gia hành chánh Dalat cùng với dịch giả Sức mạnh tinh thần.

✧ Nghe đâu họ Hồ đang định cho ra đời một tập nội san trong học viện, nhưng hình như thiếu người cộng tác lỗi lạc. Ráng lên, tích cực thêm nữa nhé Anh em đồng nghiệp đang chờ đợi những sáng tác mới đấy nhé!

✧ Một tổ chức văn nghệ phụ nữ đang được xúc tiến thành tập. Trong một cuộc họp gần đây ở đô thành, người ta thấy những nữ cán bộ Việt Nam phục quốc, nữ kỹ giả, nữ ca sĩ, quây quần lấy nhau bàn cãi. Nghe đâu buổi họp không thu được mấy kết quả vì bị ảnh hưởng thời cuộc. Xin có lời hoan nghênh thiện chí của các nữ văn nghệ sĩ và mong chờ ở sự cố gắng của các chị.

✧ Hồ hán Sơn đang cho in « Con đường xây dựng hòa bình ở Việt nam », một quyển sách khảo luận chính trị công phu. Nghe đâu vào trung tuần tháng tư anh sẽ cho phát hành quyền này.

✧ Văn Chánh thư xã sắp cho phát hành cuốn « Mỹ từ pháp » của Kiêm Đạt. « Mỹ từ pháp » là một quyển sách khảo về lối phân tích cái đẹp trong thơ.

✧ Thanh Hải, nguyên trợ bút báo Quê Hương, đã rời Hải phòng vào Nam tìm tự do. Đã cộng tác với ai chưa?

✧ Phạm hữu Khánh, tác giả Hương mùa Cũ, đang sửa soạn cho một tập thơ mới ra mắt độc giả. Đồng thời anh đổi bút hiệu là Lâm Hoài.

✧ Tạ quang Diễm đang sửa soạn in « Ý Sầu » bằng tiền bán bản dịch một cuốn chuyện của Charles Dickens.

✧ Mai lân đang sửa soạn dựng Tiếng

trống Hà hồi ở Huế Thế nào bao giờ thì T.T.H.H. được công diễn?

✧ Hăng Mỹ Vân sắp sửa cho khấn giả nghệ thuật thứ bảy đô thành xem phim Mộng Trương Chi. Nghe đâu những tài tử đóng phim này đều là những nam nữ danh ca.

✧ Anh Bằng bá Lân đang xúc tiến công việc cho ra mắt tờ « Gió Sớm ». Theo anh Lân bộ biên tập « Gió Sớm » sẽ gồm có Dương tử Anh, Trọng lang, Tuấn Giang, và nhiều cây bút danh tiếng

✧ Lam Phương tác giả những nhạc phẩm Trăng thanh bình, Nhạc rừng khuya, Khúc ca ngày mùa, vừa sáng tác xong Tình cổ đô trao cho nhà xuất bản Tinh Hoa ấn loát.

✧ Kiên Giang đang sửa soạn thu thập thơ lại thành một tập, lấy nhan đề là Cầu tre. Cầu tre gồm những văn phẩm phát ca dao và chứa đựng nhiều hình ảnh đồng quê Nam Việt. Bao giờ thì anh cho ấn loát Cầu Tre đấy?

✧ Nghe đâu Đỗ thạch Liên đang sửa soạn cho ra một tập khảo luận về Văn Hóa để đặt nền tảng cho một nền văn hóa Việt Nam tiến bộ.

✧ Văn hóa Vụ đang cho in bài diễn thuyết Dân tộc tính thành sách. Những người không được nghe buổi diễn thuyết của ông Nguyễn đáng Thực sẽ có sách để đọc nhé!

✧ Một lá thư từ Huế vào cho biết anh em văn nghệ sĩ ở Huế đang xúc tiến việc tổ chức hội văn nghệ. Cố gắng lên.

✧ Trung tuần tháng tư này tập « Văn nghệ mới » của Nguyễn huy Tạo được phát hành. Nghe đâu bộ biên tập « Văn nghệ mới » phong phú lắm thi phú. Hình như có Hoàng thu Đông Đỗ tấn Xuân, Hồ Nam, Giang Tân, Lưu Nghi..

✧ Huyền Viêm đang sửa soạn cho in một tập thơ. Nhan đề là gì, bao giờ cho phát hành, cho anh em biết đi chứ?

✧ Chị Bảo Vinh hình như cũng đang sửa soạn in thơ ở Phan Rang. Phong trào xuất bản thơ dạo này rầm rộ tợn.

VIẾT TÂN

TRANG 27



THƯƠNG VỀ DALAT

BIẾT viết gì đây giữa buổi mai ngát hương thu dịu lòng người về dĩ vãng, miền man trong cảnh vật thanh bình của Đà thành mộng mị.

Biết thương biết nhớ những gì đây giữa muôn vàn hình ảnh tươi màu tiềm tàng trong tâm khảm, sôi réo trong tâm tư, muốn cùng một lúc tràn ngập trên nền giấy chưa gợn vết thời gian.

Quên làm sao được bao dốc đèo cheo leo, quanh co, trườn từ đồi này qua rừng nọ, nối liền đôi miền nóng lạnh, đã hơn một lần gieo vào lòng khách từng giây phút ngất ngây...

Sắp tàn một mùa xuân rồi nhỉ... đào, mai rụng hết cánh xuống lòng nước xanh biếc chưa hồi « nắng xuân » đang nhẹ

bước rời khỏi cao nguyên triu mến?

Nàng hãy trả lời khách viễn phương rồi hãy cất bước vì khách đang u hoài một mùa hoa tươi thắm, mùa hoa làm tâm hồn khách bừng sống lại mạnh mẽ trong hơi thở đầm ấm của nàng.

Phải chăng người ta thường nhớ thương trong xa cách, người ta thường tận hưởng được hoàn toàn đầy đủ khoái lạc trong cõi tưởng nhớ?

Đúng như vậy... tuy hương hoa lạt màu, hơi gió lạnh quyến rũ không còn mơn trớn thịt da, sương mai đậm đặc miền đồi núi đã mờ trong khói mắt, nhưng lòng người vẫn đeo nặng niềm thương nhớ vô bờ, nỗi luyến cảm đậm sâu.

Khách nhớ lại chuyến đi vào độ đông tàn, xe nhả khách trên đỉnh đồi cao, nắng chiều hoe vàng không làm dịu bớt hơi gió lạnh lùng. Khách ngậm đô thành cheo leo trên đồi núi, lòng dâng lên một mối ngỡ ngàng khó phân tách, ngỡ ngàng vì cảnh vật lạ

quá chẳng, hay ngỡ ngàng vì luyến nhớ quê hương? Có lẽ là cả hai.

Nắng tắt dần, màn đêm nhẹ nhàng trùm lên đồi núi, gió lạnh tê tái. Đêm đầu tiên nơi miền rét mướt, khách rảo bước trên những con đường vắng lạnh chan hòa ánh sáng, trầm lặng chậm rãi rẽ vào nếp quán xinh xinh quây tách cà phê sánh đặc, lắng hồn trong niềm u tịch đêm trường, giây lát muốn quên hết hiện tại, bao nhiêu hoang mang, chán nản lo lắng tan trong khói thuốc. Từ đêm đó, khách cảm thấy bớt đơn độc, chán mèn truyền hơi ấm cho thân thể để khách say sưa riết chặt lấy mền chăn

Phóng sự của DUY SINH

nghe gió - đuổi nhau, hú dài dưới thung lũng.

Người ở xa phương xa của

khách ơi, bạn còn nhớ chăng buổi sớm chủ nhật, mưa bụi dăng ngang kinh thành, ướt cả cảnh vật lẫn lòng người, bạn đã chiều lòng khách, sửa soạn cơm đầy túi, nước lưng bầu, lái xe trườn trong mưa phùn gió lạnh đưa khách tới miền xa để cùng khách hòa mình trong tiếng thác vang gầm.

Người bạn phương xa, xa đường đất nhưng không xa cách lòng của khách ơi, bạn còn nhớ chăng những buổi sớm đẹp trời, niềm vui trong lòng bạn đã hòa với niềm vui của khách, chuỗi cười của bạn đã hòa vào chuỗi cười của khách, làm khu chợ sớm mùa xuân đã vui càng vui tươi thêm nữa.

Người bạn trẻ của khách ơi, bạn còn nhớ chăng buổi mà lòng người bịnh rịn bên cảnh vật, bạn đã song bước bên khách trên con đường đất đỏ bao quanh mặt hồ... gió hôm ấy êm và mát lắm thì phải, sáo thông du dương, nhẹ nhàng, ru hồn người tới cõi mộng xa xăm... hai ta, đôi trai trẻ tràn nhựa sống cùng cảm thấy gió mây luồn vào muôn cánh cửa lòng để

hồn mình phơi phơi dăng lên... hình như ta có ngồi xuống đám cỏ lau thưa thớt cùng nhìn từng cánh bướm trắng phau phau lảng lơi, mang theo cả những thân hình hồng hào, phốp pháp... Trong giây phút ta có cảm tưởng là mình đang ngồi bên bờ hồ một xứ sở Tây phương nào đó.

Có lẽ bạn cũng cảm thấy chưa xót như khách khi nhìn thấy từng dãy xe hơi lộng lẫy, trong những « cũi, chuồng trường giả » ấy, từng ông từng bà, từng cô, từng cậu (toàn mũi lỗ tóc xoăn cả phải không bạn?) lũ lượt chui ra rồi kéo nhau vào nếp nhà thủy tạ chơi vui giữa hồ, lột sống, lột áo, kéo thuyền, căng buồm, rồi hú hí cùng nhau, ca bản nhạc ái ân giữa trời mây, ngay bên giếng nước trong xanh mơn trớn mạn thuyền...

Trong khi đó thì từng đám người đồng loại của chúng ta tắm so rụi, lên lút bên mé bờ bùn lầy, nước đọng... hai thế giới bạn nhỉ?

Chắc bạn cũng như tôi đều phải tự hỏi: tại sao lại thế? và tự nghĩ ngẫm rằng:

— Xứ sở của mình cơ mà. Sao chỗ nào mịt mịt họ ở, nơi nào đẹp nhất là họ tự do gài biển « privé »?

Hình như chúng ta cũng nói với nhau một câu chưa chất:

— Nhược tiểu dân tộc... chúng ta đã lỡ đầu thai vào xứ sở nhược tiểu để mỗi khi mở mắt ra là thấy áp bức, bất công rồi...

Cuối cùng chúng ta cùng đồng ý với nhau là sự kiện đó tất nhiên phải có khi chúng ta còn là nhược tiểu. Trong giây phút này bạn có muốn biến thành con dân đế quốc không hở bạn? Chắc hẳn có, vì hiện tại chung quanh ta toàn là đế quốc mà đế quốc đi đến đâu cũng được làm thầy làm mẹ thiên hạ... bạn nhớ cho rằng có hai loại đế quốc nhé, cùng một đầu âm nhưng khác màu sắc, phong vị.

Vừa buồn, vừa đói, lưng thưng ra về, nắng chiều xô bóng hai ta ngã dài trên mặt nước biếc. Leo dốc bờ hơi tại, đã đói càng đói thêm, bạn rủ ta tới quán phở « đa-nam »... ta có hỏi bạn sao quán phở này mang cái tên ngộ nghĩnh như vậy. Bạn trả lời ta bằng nụ cười chưa làm rạng rỡ đôi môi:

— Quán phở đó nằm trên đường « Annam » (?) nên khách hàng quen miệng gọi luôn là phở « đa-nam » cho tiện.

— Con đường đó đổi thành đường Hàm Nghi rồi kia mà?

— Mặc dầu đổi là đường Hàm Nghi, nhưng cái « tên thực dân » kia nó đã

PHÓNG SỰ CỦA DUY SINH ★ PHÓNG SỰ CỦA DUY SINH ★ PHÓNG SỰ CỦA DUY SINH

ăn quá sâu vào đầu óc người ta và người ta đã quen miệng mất rồi. Ngay chính bản thân tôi cũng mắc phải « chứng bệnh quen » ấy... ai lại một hôm, có người hỏi đường Trương Vương ở đâu mà tôi chịu, lúc biết ra thì chính nhà mình nằm trên đường này! Trong khi đó tôi chỉ biết mình đang ở trên đường Pasteur!

Vì câu chuyện phở mà chúng ta cùng rút ra kết luận là tăng tích thực dân còn ăn náu trong tiềm thức chúng ta nhiều lắm lắm phải không bạn?

Bạn lòng lý tưởng của ta ơi... đêm nay, một mình trong ngõ hẻm hun hút tối, ta lặng nhìn mặt trăng lưỡi liềm treo trên mái rạ, làn ánh sáng mờ ảo soi không tỏ giàn thiên lý đang vươn ngọn uống sương đêm... thể xác ta lịm trong tâm tối, hồn ta theo gió, thoảng về núi đồi Đà Lạt, ta nhớ... nhớ một đêm trăng tỏ hơn đêm nay, gió lạnh hơn nhiều, ta và bạn ngồi kề nhau trên cổ xe Jeep già nua để nghe gió lộng, nhìn sóng trăng man mác chìm trong bóng xẩm của đồi thông lồng nước ven hồ... ta có cảm tưởng như đang cưỡi mây, lướt gió tới Bồng Lai tiên cảnh, đi nhau tới chân trời hạnh phúc...

Đêm hôm ấy trăng vừa tròn vừa sáng, mặt trăng hiền từ, xinh đẹp, mịn màng như da má mỹ nữ... trăng bằng khoảng trên nền trời mây bạc, gió lá lướt mơn trớn là thông già, tâm hồn hai ta hình như cũng xao xuyến cùng trăng nước mênh mang... ta mặc xe bon qua đồi, xuống núi rồi theo cảm hứng bất ngờ của bạn, xe chui vào rừng... bạn tắt hết đèn... ánh trăng chảy qua vòm lá, khóa vào thân xe, ánh trăng loang trong rừng cây... xa xa, trong lớp sương mờ mờ, đoàn Mọi chất củi nhen lửa rừng đêm, lửa hồng liếm vào từng tấm thân nâu sẫm... những tiếng hò mồi man rợ làm sao chứ...

Xe lặc lự tiến, càng vào sâu càng vắng vẻ, quanh hiu, chỉ có mình hai ta giữa cánh rừng ủ một mối buồn thê thiết... « hồ than thở » đây rồi, nước bốc hơi mờ ảo, rừng thông rủ bóng xuống lòng nước... sao hoang vắng, tái tẻ đến độ này nhỉ? Xe dừng lại dưới bóng cây, ta xuống xe, mang theo cây đàn và tấm bạt, hình như ta trải bạt sát ngay mặt nước thì phải... bóng hai ta chập chờn lẫn bóng đàn, chúng ta cùng ca lên bản « trăng rừng », tiếng đàn bắt nhịp cho câu ca vang vào vách núi, vách núi dội lại, bạn có cảm thấy hết sự ghê gợn, yêu

ma của bài ca không? Ghê rợn và huyền bí vô kể, ta đã hòa mình trong điệu hát... mặt trăng lạnh như băng đang đổi ánh sáng xuống mặt hồ, xuống rừng cây, xuống căn đàn để phụ họa cho khúc hát rừng trăng...

Đêm khuya dần, hơi núi toát ra làm ta ớn lạnh, hồn theo hơi nước bốc lên tận ngàn mây, nhòa cùng ánh trăng mờ ảo... ta không ca nữa, cả hai cùng ngồi yên, ngẫm mình trong dịp « valse » dịu dặt...

Xe ra khỏi rừng, trả hai ta về thực tại... con đường nhựa băng ngang đồi núi, dẫn về xứ sở mộng mơ... bạn ơi, trong liếng động cơ êm nhẹ tôi đã thăm ca phần cuối bản Thiên Thai đấy bạn ạ...

Khúc hát rừng trăng chưa dứt tiếng ngân nga thì bạn ơi, có nhớ chăng một đêm quá độ trăng tròn, hai ta chậm bước bên nhau trên con đường tới thác Cam Ly... đêm hôm ấy chúng ta đi để tiêu bớt mối sầu thế sự, mối sầu mung lung tiếp diễn nảy nở trong tâm trí những chàng trai lỡ nhìn thấy đôi chút thực trạng cuộc đời... ta đi bên nhau trong đám sương mù mịt, tâm hồn cảm thấy chênh vênh, vô định hướng... thác nước reo nhẹ dưới chân nhưng ta không nhìn thấy... ta chờ trăng lên, ánh trăng trong sáng sẽ đánh tan màn sương tâm tối và soi thấu niềm u uẩn của lòng ta... ánh trăng tuy đã lỡ làng nhưng vẫn làm nhiệm vụ gieo ánh sáng trong trẻo, nước thác, cuộn xoáy bạc màu trắng... ta có cảm tưởng lòng mình hòa trong lòng thác sẽ cuộn cào chảy mãi, cuốn theo tất cả vẩn rác và rừng sâu, đồng thời mài nhẵn thêm bộ mặt xã hội

còn lờm chờm gồ ghề... mối sầu tan theo màn sương, tâm hồn trở lại quang đãng, lơ thơ vãi « đám mây bông tin tưởng ».

Những ngày tươi đẹp, dệt nên bằng thơ, kết nên bằng mộng đó trôi qua một cách quá ư nhanh chóng, cho đến một sớm tươi mát, hai ta tiễn nhau một đoạn đường ngọt ngào trăm cây số ngàn vì mãi dõi theo câu chuyện đêm cuối cùng nên lỡ chuyển xe, bồng dầy, khăn gói vội vàng, làm một cuộc rượt đuổi không liên khoảng hậu để một kẻ ra đi về miền nhiệt đới đầy phấn bụi và một kẻ ngỡ ngàng trở lại đời nương mộng mị...

Chúng ta xa nhau từ buổi đầu xuân, đến nay xuân sắp sửa ra đi để nhường chỗ cho mùa phượng vĩ tung bừng...

Đêm nay, một mình bên ngọn đèn dầu lu chập chờn, nhìn mặt trăng lưỡi liềm treo trên mái rạ, làn ánh sáng mờ ảo soi không tỏ giàn thiên lý đang vươn mình uống sương đêm... thể xác ta lịm trong tâm tối, hồn ta dâng lên theo gió, thoảng về trời mây Đà Lạt, ta nhớ... nhớ muôn vàn hình ảnh tươi màu của xứ sở thanh bình, nhớ cảnh, nhớ người, nhớ miền rét mướt hơn một lần làm dịu bớt mối sầu xa xứ ở động trong lòng ta... biết diễn tả thế nào cho hết được những nỗi niềm thương nhớ bởi hồi sôi réo trong tâm tư hở bạn?

Dù sao cũng xa rồi bạn ạ, ta muốn gửi theo gió đêm nay tất cả NIỀM THƯƠNG VỀ ĐÀ LẠT.

HẾT

Viết trong đôi miền nóng lạnh giữa mùa xuân thanh bình 1955

DUY SINH

NOUVEAUTÉS CATINAT

Successeur : Nguyễn van Co

Alimentation — Parfumerie — Tissus — Articles de Paris, du Japon, de l'Amérique — Produits d'Entretien — Bonneterie

Age ts exclusifs : COGNAC COURVOISIER CHAMPAGNE MOEL-CHANDON — BORDEAUX ROSENHEIM — BOURGOGNE BONCHARD AINÉ FILS



LẬT ĐỒ NGẠI VÀNG ? (TRONG CẢNH CHIA BA THIÊN HẠ)

MỞ ĐƯỜNG CHO ĐẾ QUỐC

(1)

CHO đến lúc còn đứng chung hàng ngũ với đại chúng bị trị để nắm lấy Chính Nghĩa (chống Lê Trịnh thời nạt, chống Nguyễn Phúc hiểu chiến, cả hai đều làm hại nhân dân thì tất nhiên là ai nấy đều háo hức sinh tử với họ Hồ Phi.

Nhưng một khi:

«... Nguyễn Nhạc về Qui Nhơn rồi tự xưng làm Trung ương Hoàng đế, phong cho Nguyễn Lữ làm Đông Định Vương ở đất Gia Định, cho Nguyễn Huệ làm Bắc Bình Vương, ở đất Thuận Hoá, lấy Hải Vân Sơn làm giới hạn.»

Thì lập tức xảy ra mấy ác quả sau đây:

1.— Phân hóa nội bộ họ Hồ Phi

Đầu tiên là sinh biến giữa ba anh em vì tranh giành ảnh hưởng:

«... Nguyễn Nhạc và Nguyễn Huệ có chuyện hiềm khích với nhau, Nguyễn Huệ đem binh vào vây đánh thành Qui Nhơn, ngặt đến nỗi Nguyễn Nhạc phải thân lên thành mà kêu khốc, gọi Nguyễn Huệ mà bảo rằng: «Nỡ lòng nào lại nổi da nẫu thịt như thế?» (Tục người trong Bình Định hề đi săn được hươu nai gì thì lột da ra làm nôi mà nấu thịt; ở đây Nguyễn Nhạc có ý nói rằng: Cùng da cùng thịt nỡ nào lại lẫn nhau vậy) — Nguyễn Huệ động lòng mới giải vây rút quân về Thanh-Hóa».

Rút quân về vì tình cảm gia đình, song quyền lợi cá nhân dù sao cũng lại nổi lên thúc đẩy Huệ tự lực gây thanh thế. Bởi vậy Huệ chộp lấy bất cứ cơ hội nào thuận tiện là «gây sự nghiệp riêng tư». Thì đây:

«Trong khi anh em Tây Sơn đánh nhau thì Nguyễn Hữu Chỉnh ra Bắc Hà, đến khi anh em Tây Sơn đã giảng hòa rồi, Nguyễn Huệ ở Phú Xuân thấy Hữu Chỉnh lừng lẫy ở đất Bắc Hà, bèn sai Vũ Văn Nhậm ra bắt.»

Thế là bắt đầu xảy ra:

2.— Qua phân đất nước

a) Ở BẮC thì thêm một lần nữa dĩ nhiên là anh em Nhạc đã dậy cho Chỉnh nhớ câu ngạn ngữ: «Giang sơn nào, anh hùng nấy» nên:

«Nguyễn Hữu Chỉnh tự khi (1786) trở về Nghệ An (theo mật chiếu của Lê Chiêu Thống sau khi «anh em Tây Sơn» rút quân về Nam, và thấy Nguyễn Hữu Chỉnh là người xảo quyệt, định bỏ lại ở Bắc Hà, bèn mật truyền cho các tướng thu xếp quân thủy bộ, KHO TÀNG CỎ GÌ LẤY HẾT, rồi đến nửa đêm ngày 17 tháng 8, kéo quân về xứ Nam», Chỉnh chiêu mộ dũng sĩ, ngày đêm luyện tập, nhân có chiếu nhà vua vào

gọi, bèn thu xếp được hơn một vạn quân ra giúp vua Lê. Trịnh Bồng đem quân ra chống giữ, đánh thua phải bỏ chạy. Hữu Chỉnh vào yết kiến vua Chiêu Thống và chuyên giữ binh quyền.

«Trịnh Bồng có khởi binh mấy lần để toan sự khôi phục, nhưng không thành công, cho nên cũng chán sự đời bèn bỏ đi tu, về sau không biết chết ở đâu. Họ Trịnh mất từ đấy.

«Nguyễn Hữu Chỉnh đánh đuổi họ Trịnh đi rồi, vua phong cho chức Đại Tư Đồ Bổng Trung Công. Từ đó Hữu Chỉnh cậy công khinh người, làm lắm điều trái phép, vua cũng lấy làm lo. Nhưng không biết trông cậy vào ai, cho nên đành phải chịu vậy».

Nhà Lê tuy lo, song còn khôn hơn nhà Hồ, vì thà chịu đựng dung Chỉnh, làm đại biểu cho tư sản mạnh nhà Lê Chỉnh «đi» với Đế Quốc, còn mình thì có thể «đi» với nhân dân làm hậu thuẫn cho chính quyền Việt gian kim hãm nỗi tham vọng của Thực dân chẳng? Nhưng, Huệ vùng tính nên mới để cho xảy ra cơ sự này:

«Tháng 11 năm Đinh vị (1787) Vũ Văn Nhậm phá quân Nguyễn Hữu Chỉnh ở Thanh Quyết Giang (làng Thanh Quyết, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình bây giờ), và Chân Cầu (phủ Lý Nhân, tỉnh Hà Nam ngày nay) rồi đánh đuổi ra đến Thăng Long.

«Vua Chiêu Thống thấy quân của Nguyễn Hữu Chỉnh đã thua rồi, bèn bỏ Kinh đô, chạy sang Kinh bắc, và sai Lê Quỳnh cùng với hơn 30 người tôn thất đem bà Hoàng Thái Hậu, bà Hoàng Phi, và Hoàng tử lên Cao Bằng. Còn vua thì cùng với Hữu Chỉnh về

đóng ở núi Mục Sơn ở đất Yên Thế.

«Tướng Tây Sơn là Nguyễn Văn Hòa đem binh lên đánh bắt Hữu Chỉnh đem về làm tội ở Thăng Long».

Thế là tam binh phong «Việt Gian» đã mất, không những mất cho Lê mà lại còn mất cả cho Hồ nữa, vì Chỉnh mất đi rồi thì dĩ nhiên là Lê phải cầu viện Trung Hoa, tức là...

Mở đường cho đế quốc

Xâm nhập Việt Nam.

Ở Bắc thì thế, còn

b) Ở NAM thì:

«Khi Thái Thượng Vương và Tân Chính Vương bị bắt, thì người cháu Thái Thượng Vương là Nguyễn Phúc Ánh chạy thoát được. Đến khi Nguyễn Lữ và Nguyễn Huệ về Qui Nhơn rồi, Nguyễn Phúc Ánh lại tự tập những tôi tớ cũ, khởi binh từ đất Long Xuyên, tiến lên đến Sa Đéc, về đánh đuổi tổng đốc Chu, lấy lại thành Sài Gòn. Bấy giờ Nguyễn Phúc Ánh mới có 17 tuổi, các tướng đều tôn lên làm Đại Nguyên Sứ, Nhiếp Quốc Chính».

Hãy khoan bàn về đặc điểm «tuổi nhỏ tài cao» của vị Đại Tướng có lẽ là trẻ nhất thế giới cổ kim (trẻ hơn cả Hàn Tín, César, Nã phá Luân, Kim nhật Thành) ấy, hãy khoan bàn về chế độ «đại diện chính quyền» (ở Nam thì có Nhiếp Quốc là Nguyễn phúc Ánh, ở Bắc thì có Giám Quốc là Lê duy Cần) vào hồi đó, ở đây chỉ cần xét xem cuộc xưng đế của Nhạc đã tác động đến nội tình Nam Việt ra sao thôi. Thì tác động thật là tai hại vì giúp cho họ Nguyễn Phúc có dịp phục hưng nỗi Chính Nghĩa để mà:

«... Khôi phục được đất Gia định rồi, ông Nguyễn Phúc Ánh sai sứ sang thông với nước Tiêm La, và lại sai Đỗ Thanh Nhân, Hồ Văn Lân đi đánh Chân Lạp, lập con Nặc Tôn là Nặc In lên làm vua, để Hồ Văn Lân ở lại Bảo Hộ. Ở đất Gia định thì ngài sửa sang mọi việc: đặt quan cai trị các dinh, định lệ thuế để nuôi binh lính, làm chiến thuyền tập binh mã để phòng bị việc chiến tranh.» và thoát sao khỏi được:

«Năm Canh Ti (1780) ông Nguyễn Phúc Ánh xưng vương hiệu rồi phong cho Đỗ Thanh Nhân làm chức Ngoại Hữu, Phụ Chính Thượng Tướng công và thăng thưởng cho các tướng sĩ».

Muốn giữ vững ngai vàng thì, đối với mạn Bắc, «Nhạc đế» đã tiêu trừ Lê Trịnh và Hữu Chỉnh rồi, tất nhiên đối với mạn Nam «Nhạc đế» cũng phải thi hành chánh sách tiêu phạt khiến cho Nguyễn Ánh phải thất điên bát đảo, nay chạy ra đảo Phú Quốc, mai chạy ra đảo Côn Lôn, và cuối cùng là, cũng như Lê Chiêu Thống ở «ngoài kia», «trong này» Nguyễn Phúc Ánh tình chuyện cầu viện ngoại bang, mở ra giai đoạn thảm khốc chưa từng thấy trong lịch sử Nam Tiến của dân Việt: là công răn Tiêm La và răn Pha Lang Sa về căn gá nhà.

(còn tiếp)

KỲ SAU:

BA THÁI ĐỘ VIỆT GIAN

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Equisetum actiote)

cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu

Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actiote)

cho người lớn

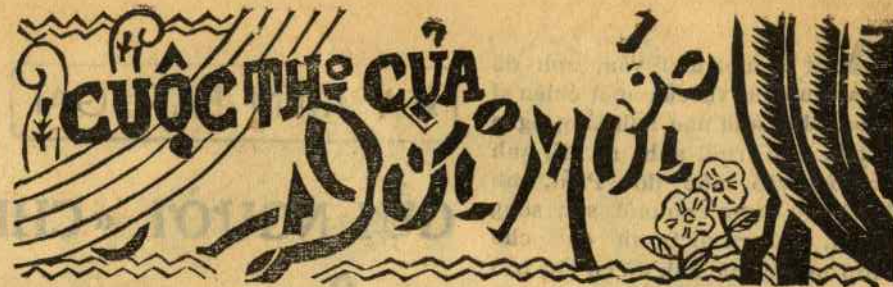
Thuốc rét thần hiệu

Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



BÀI SỐ 15

Của Trà tuyết Hoa, đệ thất B1 trường Tân Thanh Saigon.

Lời phê của giáo sư, bà Tùng Long:

Giọng thư tự nhiên. Có ý tứ. Thiếu nồng nhiệt.

Số điểm 7 1/2 trên 10.

ĐẦU ĐỀ

Viết một bức thư nhỏ khuyên bạn nên học chương trình trung học V.N.

BÀI LÀM

Gia đình ngày... tháng... năm...

Cúc thân mến,

Đã lâu, vắng tin nhau, nay nhận được thư bạn, lòng tôi rào rạt một niềm vui khôn xiết.

... Nhưng có một điều làm tôi hơi phiền là bạn cho tôi hay bạn đang học chương trình Pháp. Điều đó hẳn bạn biết tôi chẳng thích. Hiện nay tôi đương đeo đuổi theo chương trình Việt một cách say mê, không có gì làm cản trở tôi học được, trừ phi hoàn cảnh bắt buộc mà thôi...

Học chữ Pháp, theo như bạn thi tôi «xin kiểu vậy» đừng buồn bạn nhé! Chúng ta mỗi người có một quan niệm riêng, nhưng...

Bạn cho rằng học ngoại ngữ có lợi: «Nó có thể giúp ta tìm kiếm việc làm mau lẹ!»

Ồ! sao bạn đọc đoán quá nhỉ! Dù bạn có giận cũng cho tôi cãi chính lại



TRÀ TUYẾT HOA

một tí nhé! Nói như bạn thì tiếng Việt của ta vô dụng ư? Thế chắc mấy người học Việt ngữ cặn xét và đốt lăm đấy! Thôi chừ, bắt bẻ hoài thì phật lòng nhau.

Hiện nay tình cảnh nước ta thật là oái oăm. Từ ngày lập quốc cho đến nay, chúng ta đã trải qua mười thế kỷ Bắc thuộc, chín thế kỷ độc-lập và non một thế kỷ Pháp thuộc, dân ta chưa hề được chính thức học tiếng mẹ đẻ và văn chương nước nhà. Trái lại chúng ta phải học và dùng chữ Hán như một quốc gia văn-tự trong vòng 20 thế kỷ liền. Tiếp theo đó lại phải học và dùng chữ Pháp.

Bạn đã thấy ách nó lệ đã ràng buộc chúng ta trong khuôn khổ khó thoát ra không? Vậy bôn phận ta là học sinh, không gì hơn chúng ta phải cố gắng ủng hộ và nâng cao tiếng Việt bằng cách phải học hỏi tiếng mẹ đẻ và một bằng có là để cho người ngoại quốc khỏi khinh ta. Vì không có nước nào mất ngôn ngữ mà giữ vững bờ «cổ đầu. Cho nên nhà văn học Phạm Quỳnh có câu: «Tiếng ta còn, nước ta còn». Đừng chờ hờ bạn? Đấy, tôi chỉ nhắc sơ lại chút ít tài liệu về văn học của nước ta đấy thôi. Giờ thì tôi cho bạn biết ý kiến vì sao tôi đeo đuổi theo chương trình Việt:

Đánh đổ những bộ óc ngu muội, lạc hậu, nô lệ, làm tưởng tiếng Việt bất lực, người Việt không có văn chương. Đánh đổ những quan niệm đề hèn vụ lợi của một số phụ huynh học sinh cho rằng phải để con em mình học ngoại ngữ mới tìm được kế sinh nhai.

Đánh đổ thái độ tự cao, tự đại của một số học sinh vong bôn đang đeo đuổi việc học bằng ngoại ngữ, đánh đổ quan niệm sai lầm cho rằng tiếng mẹ đẻ rất dễ, không cần phải học.

Đấy, quan niệm của tôi là thế, bạn có đồng ý không hờ! Hoa của bạn hôm nay ngơ ngẩn quá vì bạn vẫn còn học tiếng Pháp kia mà. Thôi đã quá khuya với lại con ma «buồn ngủ» đã đến rồi. Vậy Hoa xin ngừng bút nơi đây nhé. Hẹn thư sau vậy.

Trước khi ngừng bút, tôi xin có đôi lời thăm hỏi quyền được mạnh khỏe. Thân ái biệt tay bạn.

ANH là một nhà văn, anh đã mang sẵn nhiệm vụ của một chiến sĩ văn hóa. Một sớm nào anh lắng nghe tâm hồn rạo rực, anh ra đi, anh bước chân vào cuộc đời. Phải, anh ra đi để xây dựng cho một sức sống đang lên, anh ra đi tranh đấu cho một lớp người mà anh đã có lần bảo họ chưa bao giờ hưởng được hạnh phúc, chưa bao giờ thấy được ánh sáng. Việc làm của anh thật vô cùng cao rộng và đẹp để biết bao! Anh hăng lên án một hạng người khác vì họ đã làm cho đời ô nhiễm phần tốt tươi. Nhưng tôi xin anh, tôi van anh đừng vội, hãy dừng lại đôi bước, anh hãy kiểm điểm lại tâm tư và việc làm, tôi nói nhỏ với anh cuộc đời là năm bảy có bao nhiêu nhịp phù trầm.

Khi xuôi chuyển tàu qua Lương Quảng anh còn nhớ trên đất Trung-Hoa đã bao nhà triết học đem tất cả quặng đời mình để phụng sự chân lý, họ đã gác bỏ đời sống cá-nhân để đi tìm ánh sáng cho Người. Cuộc đời chìm nổi của Khổng Khuru đã chứng tỏ được một phần nào lòng hy sinh vô bờ của các chiến sĩ văn hóa đó. Lặn dần từ nước này sang nước khác, ngài chỉ giữ một mục đích độc nhất là làm sao cho con người sống hợp lệ, không một ai tham lam, không một ai bóc lột, tương trợ nhau sống trong cái nhút nhẽ mà tạo hóa đã an bài. Anh đã cho rằng tổ chức Nho-Giáo chỉ gây ra một chế độ độc tài, mà đại chúng là một lũ nô lệ. Nhưng Khổng Khuru đâu có mộng tưởng làm vua thiên hạ. Ngài đã có lần đồng ý với Tăng Điểm cho cuộc đời bình dị đã phần ảnh hưởng hạnh phúc của loài người...

« Đến cuối mùa xuân, áo mùa xuân đã may xong, năm sáu người trạc độ hai mươi tuổi, sáu bảy đứa trẻ con rủ nhau đi tắm sông Nghi, hóng gió đến Vũ vu rồi hát mà về » Bức tranh Tăng Điểm vừa phác họa không còn là lý tưởng nữa ở xã hội Việt Nam ta một vài thế kỷ về trước, mà bây giờ ảnh tượng của nếp sống hiền hòa ấy còn ăn sâu vào lòng dân tộc. Linh hồn của nếp sống ấy, của thời ấy, cũng là linh hồn của văn hóa dân tộc. Anh và tôi chúng ta có quyền cải tiến nâng cao nền văn hóa đó, nhưng chúng ta không thể phá vỡ, tiêu diệt nó vì nó đã hơn mấy nghìn năm sống còn và phát triển...

Anh sẽ bảo tôi là con người thoái hóa không theo kịp bánh xe lịch sử đang quay, nó đang đẩy tôi trở về quá khứ mà quá khứ lại là một chuỗi dài

★ Ý KIẾN BẠN GÁI



GỬI NGƯỜI « CHIẾN SĨ VĂN HÓA » BÊN KIA BẾN-HẢI

thất bại. Anh dẫn chứng cũng vì học thuyết Khổng Khuru ăn sâu vào tâm não người Trung hoa mà gần mấy thế kỷ dân tộc này đã mê ngủ nếu không may họ đã thức giấc cải tiến theo chủ nghĩa xã hội mới đây để dân nước họ đi đến trường thành và dần tiến đến một nước hùng cường.

Tôi xin chịu thua anh trước những thắng lợi hình thức của thế giới mộng tưởng của anh; nhưng tôi biết, bây giờ anh còn nặng với lối duy vật lăm, duy vật không phải chân lý là gì? duy vật không đưa nước Nga xô đến địa vị hùng cường là gì? và biết bao nhiêu nữa! Anh đã mê hoặc tôi, và kẻ khác bằng một lối lý luận đầy cá thực tế mà trong sự thật có khi lại phản cả thực tế đấy! Anh là một nhà hùng biện. Anh có cần đem những mẫu bánh vẽ để quyến rũ chúng tôi. Không, chúng tôi sẽ không bao giờ bị lừa bịp. Anh có thật tinh xác nhận, không những ở Nga xô mà ở khắp chư hầu của nước này nữa, cùng trong một giai cấp lại mạnh mẽ những mầm chống đối lẫn nhau. Anh đâu có ngờ lại có chữ giai cấp ở đây vì xã hội lý tưởng của anh luôn luôn hàm xúc ý nghĩa của cái công thức bịp bợm này: Người = người không giai cấp.

Duy vật sử quan và duy vật biện chứng đã bị bọn đế tam quốc tế xuyên tạc mất rồi, họ chỉ nhìn vào thực tại để rồi quyết định lấy ngày mai. Vì vậy họ thi hành nhất nhất đúng chương trình đã định. Nhưng có biết đâu sự vật biến đổi không cùng. Mà cho đến Karl Marx, người của duy vật biện chứng đâu có tái sinh cũng phải sửa đổi lại lý thuyết của mình. Một trăm lần chắc là Marx không thể thông cảm nổi với Khổng phu Tử khi vị này đứng trên cầu nhìn sông chảy chảy thốt lên rằng: « Thế giả như ty phù bất xả trú dạ » hay là cảm nỗi câu thơ của bà bá tước de Noailles: « Nous n'aurons plus notre âme de ce soir ». Marx không thể vượt ra ngoài không gian

và thời gian mà cũng không theo kịp gót của chúng nữa.

Anh có nhớ Trang Tử? Trang với Marx đã gặp nhau, có lẽ vô tình về nhiều điểm; cả hai cùng cho bản thể của vũ trụ là đồng, và cùng thực hiện chủ nghĩa đại đồng. Trang cho sự vật là một số không để gieo vào lòng người một ý-niệm bằng nhau, nó đã san phẳng tất cả mọi tham lam và con người dễ dàng đi đến xã-hội đại đồng.

DẠ THẢO viết

Marx công nhận có sự vật và tất cả đều biến hóa cũng như từ đại đồng nguyên thủy biến

thiên qua nhiều đoạn đường nào phong kiến, nào tư bản đề rồi lại trở về với xã-hội đại đồng và Marx chủ trương phải có xã hội đại đồng đó. Trang Tử đã vượt khỏi thời gian nhập vào hồn người trong khi Marx vẫn dò từng bước một. Học thuyết của Trang cũng đã góp phần vào công cuộc xây dựng văn hóa Việt Nam rồi đó. Tinh hoa của nền văn hóa ấy đã có rất nhiều học giả đều công nhận là nó chung đúc của ba tôn giáo Phật, Trang, Khổng (1). Bây giờ anh định phá nó ư, triệt thoái nó đi để thay thế vào một văn hóa khác mà văn hóa khác mà văn hóa này xây dựng trên lý thuyết của bọn Đế Tam ư? — không, chúng tôi sẵn sàng để chống đối cùng anh. Anh dùng một lực lượng hùng mạnh nào khác để đàn áp chúng tôi ư? Chúng tôi sẽ lên tiếng gọi đàn cùng quyết chiến với anh và những người ngoại lai cùng lý tưởng đi xâm lược.

Còn nếu anh cảm dỗ người ư? anh sẽ truyền cho họ một mơ lý tưởng của bọn các anh hầu mong dân lôi kéo họ làm hậu thuẫn cho các anh ư? tất cả đều nằm trong phạm vi tự do của anh. Nhưng chúng tôi tin ở lòng anh tin vào lòng yêu nước mãnh liệt của anh sẽ không bao giờ cho anh can đảm dấy xé lên linh hồn dân tộc. Trước khi anh hòa mình vào thế giới đại đồng anh phải kiêu hãnh rằng ta đã là dân một nước có văn hóa riêng biệt. Anh làm lo đi ta

ĐỜI MỚI số 162

chẳng phải vì anh đã thờ chủ nghĩa một cách cuồng nhiệt. Anh sẽ đọc cho tôi nghe lịch sử đi chinh phục thế giới của nó với bao thành tích vẻ vang.

Tôi nghe anh như nghe một tin đồn say đạo. Tất cả những gì anh đọc cho tôi là một mớ « giáo điều »....

Lòng chúng tôi không là sắt đá nhưng chẳng bao giờ tin hoặc xả thân cho chủ nghĩa như con chiến yêu đuối kia đâu, chúng tôi sẽ dang tay cuộc mạnh vào mạch đời, tìm lại linh hồn của một nền văn hóa sẵn có và sẵn sàng tỏ bời nó cho một ngày một tươi đẹp vì sức sống của nó đang lên, nó sẽ hướng dẫn chúng tôi trên vạn nẻo đường.

Một lần nữa, anh đem khoa học ra để quyến rũ tôi chăng? Tôi biết lắm rồi, khoa học đã nằm trong tay bọn anh. Anh cũng thường bảo rằng lý thuyết của chủ nghĩa mà anh thờ phụng rất phù hợp với khoa học mà! Chúng tôi đã tin rồi đó nhưng một phần nào thôi.

Còn đi xa hơn, ở tôi sẽ thử dài và bảo: mập mờ biết bao cái khoa học triết lý kia. Newton nếu có tái sinh sẽ vác gậy đánh đuổi Einstein ra khỏi trái đất này vì Einstein, nhà triết học kiêm vật-lý gia này đã đánh ngã những thuyết sức hút của quả đất, bao nhiêu công trình và thí nghiệm của Newton đều đổ xuống sông. Một vật sẽ không chịu sức hút của quả đất một khi bỏ vào trong một quả cầu rỗng và bắn nó lên không. Einstein đã quả quyết trọng lực không còn là sức hút mà là sức ép của từng không khí.

Những giả thuyết của Laplace về thái dương hệ và của Kottel với một nguyên tử có gì khác những lời luận về vũ trụ của Lão tử đâu?

Khoa học ời là khoa học! mi đã đưa trên trục giác để để ra cái thời đại thuần vật lý này. Liệu có còn sống mãi khi đưa con đề mi (bom khinh khí, bom nguyên tử và gì nữa) phát khùng lên chăng?

Ngày mai đời sẽ sáng lên khi ánh sáng của khoa học chói lợi hay ngày mai con người lại khổ sở gấp mấy vì ảnh hưởng của nó. Vì vậy, tôi van anh đừng đem khoa học ra một lần nữa để lôi kéo tôi, tôi tin ở khả năng của nó nhưng không bao giờ tin được con người sử dụng nó, vì chủ nhân đôi khi không khỏi có lòng tàn ác.

Giờ này anh ra đi, đi trên muôn vạn nẻo đường đất nước, gieo khắp đó đây ánh sáng của lòng anh. Ánh

(Xem tiếp trang 39)

ĐỜI MỚI số 162



AI ĐỒN ĂN THỊT EM TÔI?

AI ĐỒN ăn thịt em tôi?
Ôi Trời!
Cái tin vô đạo,
Ôi lời dã man!
Ai nữ bạo tàn
Ai mà quái gở buồn hàng thịt em?
Thôi im,
Chớ còn đồn đại luồng tin «áo đôn»
Em ơi, đừng sợ
Em cứ vui lên,
Em tôi xinh lắm: (hãy nhìn cho lâu)
Em tôi là quả địa cầu
Một em nước VIỆT dưới bầu trời Đông
Bình minh điểm má hồng hồng
Đôi mày xanh biếc là giòng sông xanh
Tóc em là suối hiền lành
Tia mi ánh nguyệt bủa quanh mặt hồ.
Môi tươi là cỏ vườn hoa
Trán cao chiếu tỏa trí sáng hào quang
Thân em là khối mộng vàng
Áo em là lụa mới sang khung đời,
Tay em chỉ hướng Trời Mai
Chân em bước tới Tương lai rạng
ngời..

Chớ sợ nghe, em tôi ơi
Miệng em mà cười ai cũng thương em
Mặc ai xuyên tạc, tạc xuyên
Cứ ngày hai buổi em tôi siêng học
hành
Mặc ai ghen ghét, ghét ghen
Và ai bắt bẻ thì anh xin đỡ lời:
Trung Nam Bắc cũng một trời
Đời đen hay trắng cũng loài người
ta.

Lòng em yêu nước yêu nhà
Lòng em yêu mẹ yêu cha
Lòng em yêu kẻ gần xa
Tình em bể ái bao la yêu đời.

AI đành nhất dọa em tôi?
Hãy thương và nói thật lời:
« Thương Em »

HIỀN-LƯƠNG
(Đàn ông)

BÀI THƠ KHÔNG THẸN

ĐỌC THƠ người đề tặng
Mà thẹn ngượng trong câu
« Nắng sơn hồng sáu nhịp cầu,
Tôi từ bên nó qua đầu bên ni;
Tìm tay bạn giữa bước đi,
Lo mùa no ấm, dậy thì, lúa vui;
Sức lên, nhựa sản lên đời,
Áo người đồng ruộng không phơi
nắng buồn ».

Nhưng hôm nay vẫn buồn,
Sữa chưa thơm nhánh mạ,
Sương rơi đầy mái lá,
Người ấy áo vá vai;
Nắng lên, nắng vẫn thờ dài
Cả núi non phủ áo gai trùng trùng!
Tiếng buồn vọng nhạc lên sông,
Chưa xa bến mấy — Ôi! lòng tôi chia
Bạc ơi! bạn có nghe...

Chân bước lên bước thẹn!
Bạn có tin — nụ môi ngào nghẹn
Ý tôi vờn vẩn bên trong tay?
Máu tôi vẫn thấm như say,
Chỉ vui khi chốn đồng lầy nở hoa!
Tôi không ngại đường xa.
Róm máu chân — gai núi —
Hết mùa u tối,
Kiêu hãnh lúa reo:
Quê không đói nghèo,
« Tự do » — màu áo —
Trán không in bóng lao tù ảo não,
Pho sử thơm ướp lại mớ tóc xanh...

— Nghĩ mà vui —
Tôi gắng bước nhanh,
Thối, lo gì gian khổ:
Thơ mai viết không gieo vần thẹn hồ
— Xưa không nề vất sức xuống bàn tay
A ha! Hết thẹn mà say,
Bạn ơi, giặt áo sông này nước trong!

MINH LƯỢNG
(Thôn Mè Ly)

TRANG 33



TÌM HIỂU DÂN-TỘC-TÍNH QUA CA DAO, TỤC NGŨ

II

NẾP SỐNG riêng biệt Việt Nam phát triển toàn vẹn trên văn chương bình dân, thể hiện bằng mọi hình thức diễn đạt.

Vì von qua câu hát, điệu hò, cảm thông tư tưởng qua những vần điệu giản dị, duyên dáng mà tế nhị, người dân Việt đã dùng ca dao tục ngữ làm khí-giới chống đối vững chắc.

Nếp sống riêng biệt đó phát nguồn từ cơ sở kinh tế nông nghiệp, tổ chức xã hội, chánh-trị, riêng biệt phát triển đúng nhân văn, địa lý, lịch sử sở hữu: Vững chắc từ hồi lập quốc, dù sau này ngoại bang có du nhập tư tưởng mới, có âm mưu đồng-hóa chẳng nữa thì dân Việt đã tiếp thu bằng phản-động lại, bằng cời mở và phát huy cá tính riêng biệt của mình:

Nghiên cứu các mỹ từ pháp như:

Lối Ngao Ngừ

Lối Phán Ngừ

Lối Thăm Xưng

Chúng ta càng thấy rõ khi giới chống đối đó.

★ **LỐI NGOA NGŨ** tán rộng sự thật, khêu gợi hình ảnh hoặc phong phú, hoặc nói quá đáng, cốt để linh động hóa sự vật, hành động, tánh tình. Thường thường là một thể trào phúng, luận lý rất đôi khi gọn, ngắn, tài tình, hào hứng.

Muốn trình bày một đức ông chồng nhỏ nhen, khờ khĩnh, do một cuộc tình duyên ép uống (khại sinh của chế độ phong kiến Khổng Mạnh), người đàn bà đã chống đối bằng lối trình bày:

Cái bông công chồng đi chơi,

Đi đến chỗ lội đánh rơi mất chồng.

Chủ lái ơi! Tôi mượn chủ cái cõ

gầu sông,

Tôi tát, tôi múc cho chồng tôi lên.

Hôn nhân dưới chế độ phong kiến có tính chất phục lợi, nhằm vào cuộc làm ăn hơn là tình yêu chân thật; bao nhiêu luật lệ bày ra cốt để kim

hảm người đàn bà, người con, người vợ, người dân: luật tam tông, tứ đức, thất xuất, trinh tiết v.v... Ngao ngữ hẳn là khí giới của kẻ yếu chống kẻ mạnh, kẻ bị áp chế chống cường quyền, người dân đen chống quan liêu địa chủ khắc nghiệt.

Mặt ngoài đạo đức, đảng dè của phần đông công tử, tay chơi đều che đậy những thú tính hèn hạ, thấp kém của « con người ». Người đàn bà nhận được. Lối ngao ngữ trình bày được ý thức trào lộng xa xuôi

KIỂM ĐẠT viết

Chồng yêu chồng bảo tợ hồng trời cho.

Đêm nằm thì ngủ o o

Chồng yên, chồng bảo ngủ cho vui nhà.

Đi chợ thì hay ăn quạ

Chồng yêu chồng bảo về nhà đỡ cơm.

Trên đầu những rác cùng rơm

Chồng yêu chồng bảo hoa thơm rắc đầu.

Cổ tìm những hình ảnh mâu thuẫn, kỳ thú làm nòng cốt cho câu hò, điệu hát (hình thức phổ biến dễ dàng cho nhân dân), lợi khí ngao ngữ đã linh diệu vậy. Điều đó cũng đủ chứng tỏ rằng: cần phát triển con người toàn diện, đầy đủ.

Đến một độ mà tính chất trào lộng đã sâu đậm, hơi thơ trở nên nhẹ nhàng chua cay, tế nhị. Nó trở thành phú bẩm, nếp trào lộng, đúng hơn là **chất giải tỏa** điều hòa.

Các nhà cầm quyền dù đã hấp thụ ngày đêm tinh thần Khổng học đã bóp đầu, bóp trán suy ngẫm và lần

quyền đàn bà, quyền nội tướng, quyền « thê giả tề dã » (vợ ngang hàng với chồng) hay « vô nam dụng nữ » (không đàn bà thì dùng đàn ông).

Trong lối ngao ngữ đã chứng minh rõ vai trò cần yếu của người đàn bà, của phái yếu đã góp sức phá đổ chế độ phụ quyền trong kinh tế đã dành mà trong xã hội, chánh trị, ý thức hệ cũng vậy.

Bất cứ một sự kiện gì xảy ra bên ngoài cũng đủ cho người bình dân vì von, làm bối cảnh cho tâm tình ăn ức của mình; có người cho là CÁI ẦM ẦM **năng lực tiềm thức**, cũng dễ chứng minh tinh thần chiến đấu dẻo dai, bất khuất, trỗi miên trong xương tủy mà thôi. Nay đây:

Ngồi buồn may túi đựng giới

Đan sẽ sây dả, giết voi xem giò.

Ngồi buồn đem thước ra đo

Đo từ núi Sở, núi So, núi Thầy,

Lên trời đo gió, đo mây

Xuống sông đo nước, về đây đo người.

Lại bắt ngay vào tâm tư:

Đo từ mười tám đôi mươi

Đo được một người vừa đẹp vừa xinh.

Con người là trọng tâm của muôn vật. Không vì vậy mà người dân quê đề cao cá nhân quá mức, mà là phát triển tâm trạng của tầng lớp của bạn bè, của kiếp tôi đời. Trình bày con người điển hình, chính là cơ sở phát triển cá nhân theo nhịp tiến hóa của đoàn thể vậy (Đo từ mười tám, đôi mươi...)

Tin tưởng ở sức hợp tác xây dựng của mình trong việc chấn chỉnh kinh tế, tin tưởng vào năng lực kiến tạo gia đình, người đàn bà đã tự hào trong tình duyên. Trái với khuôn khổ, kỷ luật Nho giáo, phái yếu luôn tự tin, tự phát và tự ái. Đành rằng « nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô » nhưng đời nào, phụ nữ xuôi tay, bó gối:

Bao giờ chạch đẻ ngọn da

Sáo đẻ dưới nước thì ta lấy mình.

Bao giờ cây cải làm đình

Gỗ lim thái ghém thì mình lấy ta.

Rút lại, lối ngao ngữ là ngọn roi của bản năng con người quật vào kỷ luật hà khắc của xã hội, của kẻ bị trị chống đối nhà cầm quyền bất công, hẹp hòi, của con tim chống với lễ giáo Khổng Mạnh. Những gì trái với nếp sống toàn diện, tổng hợp, quân bình, dân tộc nhân bản đều là đối tượng chống đối của người thường dân.

Ngao ngữ có luận lý, có mở, có gút, dùng lợi khí ngôn từ để cời mở giá trị dân quê Việt Nam. Phát triển theo chiều lịch sử, thuận với là đấu tranh của dân tộc, văn học bình dân (nói chung) luôn luôn phong phú hóa, cải tiến, áp dụng tùy thời, hợp chế.

K.B.

(còn nữa)

ĐỜI MỚI số 162

Cô V.T.T. (Huế):

Hai năm trước đây, khi còn đi tản cư, theo lời khuyên bảo của gia đình tôi bằng lòng nhận lời xin cầu hôn của một chàng thanh niên đang chiến đấu trong hàng ngũ văn nghệ « bên kia ».

Chàng rất yêu tôi và sau khi làm lễ đính hôn chàng lên đường sang B.K. du học. Còn tôi thì, sau ngày ký kết đính hôn, theo gia đình trở về thành. Sau mấy tháng ở thành, tôi lại gặp một người bạn cũ rất thân của tôi khi còn nhỏ. Chàng ngỏ ý yêu tôi và muốn cùng tôi xây dựng hạnh phúc.

Lẽ ra là một cô gái đã đính hôn, tôi phải cự tuyệt lời chàng, nhưng tôi không thể và không nỡ vì chàng rất tha thiết và riêng tôi, tôi cũng có rất nhiều cảm tình đối với chàng. Nhưng tôi không thể không phân nân suy nghĩ trước câu nói của chàng: một là lời xin đi qua « bên kia » để gần vị hôn phu của tôi, hai là ở bên này nếu có « cơ hội » gây hạnh phúc cho tương lai thì cứ nắm lấy, vì sự chờ đợi của hai người « bên kia, bên này » chắc chắn là không có kết quả không vì lý do thời gian hay tính thay đổi của lòng người mà vì « đã tiến hóa của thời đại » — nhất là của bên kia.

Vậy, thưa ông, lời chàng có đúng không và tôi nên xử trí thế nào. Yên tâm đợi ngày về của vị hôn phu tôi, tôi chẳng biết là bao lâu nữa ông ạ, nhưng theo lời chàng thì đó là ngày « quang ảnh của non sông » hay là bất chấp cả dư luận để thành hôn cùng người bạn bên này. Tôi biết thêm rằng người bạn này hiện tại có thể đem lại nhiều hạnh phúc cho tôi khi sống chung, vì chàng rất có nhiều « điều kiện » và rất hiền tôi.

Ý kiến của ba má tôi rất là lưng chừng nghĩa là « thế nào cũng được ».

TRẢ LỜI.— Con người « bên kia » thường nói rất là « hiện chứng » như vậy: « Mọi vật liên quan và biến chuyển không ngừng » nghĩa là ngày hôm nay rất khác với ngày hôm qua. Cả đến vấn đề tình cảm của con người cũng vậy, thay đổi rất dễ dàng. Mà nếu họ lại được là « tin đồn » của « chủ nghĩa đồ » nữa thì lại càng thay đổi ghê gớm lắm. Đã hai năm qua rồi đây cô ạ! « Biến chuyển » như vậy mà cô chưa rõ ư? Nếu cô đợi, sợ rằng cô sẽ xây đắp lâu dài hạnh phúc trên bãi cát Thái bình dương đấy.

Chàng « văn nghệ » ấy được hân hạnh sang tận bên Tàu học tập có nghĩa rằng chàng đã « đột xác » để trở thành « đồng chí chính cống » rồi đó.

Con người « cuồng tin » của vô

ĐỜI MỚI số 162



sân thi họ chỉ biết có Đảng và « thiên đường Nga xô » (?) của họ mà thôi. Còn đối với cô ư? Ồ! chàng sẽ chẳng bao giờ, và cũng chẳng hy vọng gì được mệnh lệnh của đảng cho phép một « đồng chí » lại kết hôn với một « quần chúng lạc hậu » như cô đâu! Lạc hậu bởi vì cô: « đầu thai làm giai cấp » (!), bởi vì cô là thành phần tiểu tư sản (!) (địa chủ nếu có) là vì cô đã về Thành, về quốc gia (!)

Bao nhiêu là « lạc hậu » như vậy thì khó mà được Đảng tác thành cho cô và chàng hợp hôn đấy. Họ chẳng khi nào chàng ly khai Đảng hoặc cô cũng « lột xác » cỡi bỏ giai cấp của cô để mà đầu hàng vô sản vô điều kiện để trở thành một nữ đồng chí. Nghĩa là một trong hai phải dứt khoát về bên này hay bên kia vĩ tuyến. Họ bây giờ là của Đảng của các « vị bần cố nông » (!) chứ có phải của cô đâu mà cô mong, cô đợi. Cuộc tình duyên của cô cũng liên quan mật thiết đến « bánh xe tiến hóa » của họ mà cô không rõ đấy.

Hôn nhân « hôn sẽ vách » mà! Cô đừng lo người ta trách cô thất hứa. Biết đâu người ta đã vì « phục vụ » mà thất hứa với cô rồi. Biết đâu Đảng đã đề nghị (!) cưới cho chàng một ả cán bộ « phẳng ta lồng ộp » rằng cái mà rồi.

Hoặc một nữ đảng viên của « Mao si toáng » nào đó? « Ái tình mác xít » là cho Đảng, cho nhân dân (?) chứ có cho cá nhân mình đâu nhà mình có quyền lựa chọn. Không được quyền tự do cá nhân mà. Nói như thế này vẫn còn ít, nghĩa là cô nên tìm hiểu thật kỹ lưỡng về hạnh phúc gia đình của một cán bộ Đảng ở bên kia vĩ tuyến đã rồi hẵng đợi.

Đại khái vợ chồng con cái lời nhau ra phê bình « phê hủ » « ồm tỏi » cả lên. Mà có phê bình cảnh cáo nhau hăng thì mới là tiến bộ theo kịp các « đồng

chi Tàu[đỏ] » chứ!

Giữ lời hứa đến một độ nào thôi cô ạ. « Xuân bất tái lai » con gái chứ có phải con trai đâu mà bảo 5 mười năm nữa tính chuyện hôn nhân cũng được.

Và lại vì thời cuộc nó khiến xui như vậy cơ mà.

Trách ai?...

Tôi xin nhắc lại một lần nữa là « xuân bất tái lai » và lời của chàng thứ hai này đúng đấy. Và rất đúng hơn nữa khi chàng đã thành thật đề nghị tìm cùng hòa nhịp và chàng đủ điều kiện cùng cô tìm hiểu. Thành khẩn mong tạo lập tổ uyên tương xứng đẹp trong thành phần tiểu tư sản dưới bầu trời tự do thực sự của Quốc gia.

TRẢ LỜI **Bạn T.U.V. (KBC 84378)**:

Bạn viết vài hàng nhờ các nhà báo đăng trong mục nhân tin. Nhờ các đài phát thanh loan tin hộ cho bạn. Hoặc đến Tổng Ủy di cư tìm tên cụ trong danh sách những đồng bào vào Nam.

TRẢ LỜI **Bạn X. (K.B.C. 54.226)**:

Đừng buồn nữa nhá.

Trong phim « Giai nhân thời loạn » do cô Lý lệ Hoa đóng và được « soi » một phát đạn chết tươi ấy là chết giả đấy. Chết thật thể quái nào được, bạn đừng lo (?) Quay phim cũng như đóng trò trên sân khấu, nhưng lý mĩ và kỹ hơn, nhất là vấn đề « xỏ thuật » và tài ba của các tài tử rất giỏi đã làm cho ta có cảm tưởng như là thật vậy.

Tài diễn xuất của một tài tử mà làm cho bạn thương hoặc ghét tức là tài tử ấy đã thành công đó.

Trả lời bạn **Ngô Lê Hùng (K.B.C. 4740)**:

Điều cốt yếu là phải cần có nghị lực để tranh đấu bản thân vượt mọi nỗi khó khăn. Tim trong đơn vị một vài người hiểu học như bạn, đã tự đặt ra một chương trình học tập trao đổi kinh nghiệm cho nhau. Nhờ một người nào có khả năng hướng dẫn cho các bạn.

Lý Hoài Vinh



Bạn đọc góp ý kiến

(Độc Đời Mới số 159)

Ông Dũng Tiến,

Tôi hoài nghi ở ông hơn là có em của ông. Tôi đề nghị với ông nên có một cuộc « tự kiểm thảo » do ông làm chủ tọa.

Tôi chưa từng nghe, (hay tôi quê mùa chẳng) một người con gái dám nói thật lòng mình trước khi người trai chưa hề hỏi. Tôi không chối cãi rằng ít nhiều cũng có, bằng đủ mọi

(đọc tiếp trang 47)

TRANG 35



của MINH TUYỀN

ĐIỀU KIỆN CĂN BẢN CỦA MỘT CHIẾC ẢNH ĐẸP

Ngài vấn đề xử dụng máy móc và vấn đề ánh sáng chúng tôi đã trình bày ở những số trước còn những vấn đề sau này, cũng không kém quan trọng. Đó là những điều kiện dàn xếp vật chính (sujet principal) vật phụ và bối cảnh điều hòa cân đối để làm tăng giá trị bức ảnh.



Một tấm hình cân đối, điều hòa có thể gọi là đẹp nhất cũng phải:

★ Ảnh chụp phải rõ ràng (nette) và đơn giản, sáng sủa.

★ Về chụp người, (xem hình 1) các bạn nên chọn một tấm phông giản dị: hoặc là một bức tường, hoặc là một góc trời đơn sơ, một bối cảnh êm dịu, cây cối sơ sài v.v... Một bức phông có màu sắc sặc sỡ, ngồn ngộn đồ vật, cây cối



HÌNH 1

um tùm lùm làm tối làm giảm sự rõ ràng và nhất là làm mất « nổi » của vật chính. Và lại khi người ta nhìn vào ảnh cây cối lộn xộn, người và cảnh lẫn lộn, người chìm trong cảnh. Và điều nên chú ý hơn cả là đừng chọn những tấm phông hoặc cảnh trời hoặc bức tường sáng hơn vật chụp.

★ Chụp người, các bạn không nên để cho người ta đứng xuôi tay, thẳng thân quá có khi trở nên trơ trên hoặc là sợ « đợi chụp ». Vậy các bạn cố gắng chụp trong khi người ta cử động làm một việc gì, đó là 1 điểm khó trong lối chụp người (đón xem ở bài: Chụp người ở ngoài trời; các bạn có thể chụp trong lúc bảo người ta đi, hoặc ngồi, nhưng với những bộ đồ chân tay cố gắng cho tự nhiên.

★ Về cảnh, phải có vật chính. Vật chính không được đặt ở giữa ngay ngắn trong khung, phải đặt hoặc là ở gần góc trái hoặc phải. Về phải có tiền cảnh (premier plan) giúp cho vật chính có bề sâu. Tiền cảnh phải đơn sơ, xếp đặt cân đối, chiếu theo vật chính.

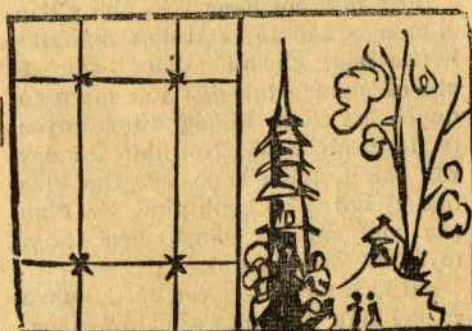
Nói đúng luật ra thì vật chính phải đặt ở một trong 4 điểm cân góc (point fort) của một chiếc hình. (xem hình 2)

Vậy muốn có một bức ảnh đẹp thì bạn phải gây cho tấm ảnh có một bề sâu nghĩa là phải có tiền cảnh, vật chính, vật phụ và bối cảnh, xếp đặt đều hòa.

★ Chụp cảnh, các bạn tránh đừng để đường chân trời nằm giữa tấm ảnh. Vì nếu thế khi xem ảnh ta có cảm tưởng là ảnh bị phân làm đôi rõ rệt. Các bạn nên để trời nhiều, đất ít hoặc là đất nhiều trời ít. Một tấm ảnh chia ra 3 phần: nếu trời 2 phần thì đất 1 phần và trái lại. Chú thích là để tránh đường phân ảnh quá cân đối.

★ Chụp cảnh, các bạn nên để đặt vì cảnh tuy đẹp nhưng bạn xếp đặt vụng một tý là cảnh đẹp sẽ trở nên hoặc là tầm thường hoặc là thiếu bề sâu, duyên dáng đi nếu bạn ham hồ nhiều màu sắc, nhiều vật phụ và chi tiết. Vì thế các bạn nên chụp từng chi tiết hơn là chụp toàn cảnh, để tránh những sự lộn xộn của cảnh vật có. Một phong cảnh đẹp nhưng bạn chọn không đúng góc cạnh của nó thì ảnh cũng trở nên tầm thường.

★ Những đèn đài kỷ niệm, những tháp chùa cao, các bạn không nên đứng gần mà chụp. Vì như thế, máy phải nghiêng lên và gây ra sự sai lệch của vật chụp. Chiếc lâu đài sẽ nghiêng đi và



HÌNH 2

to nhỏ quá chênh lệch vì sự sai lệch viễn cận gây ra, những cột cao trở nên nghiêng ngả và không song song với nhau nữa. Muốn tránh những sự sai lệch quá đáng trên các bạn nên đứng xa mà chụp các lâu đài, tháp, nhà thờ v.v... và giữ máy đừng để nghiêng lên.

Cuối cùng, các bạn nên chọn những thứ phim mới, tốt như phim Panatomic X, Kodak Panchro X, Kodak Panchro XX v.v. Những thứ phim này ăn màu đều hòa nhất. Phim Panatomic X tuy bắt ánh sáng chậm (26°) nhưng rất mịn (là grain très fin) có thể chiếu lên quá 10 lần lớn hơn mà không sợ nứt rạn. Tuy vậy với phim này để chụp cảnh thì rất tốt, chụp người không được tốt cho lắm vì sức bắt nhạy của nó kém (26°) và có bị đen trắng hơn (dur). Vậy chụp người các bạn nên dùng hai thứ phim Kodak X và XX là tốt hơn cả. Kodak XX bắt nhạy hơn X.

M. T.

ĐỌC KHẮP CÁC BÁO...

Trai thiếu... gái thừa ở Đức

Ở văn phòng sở kiểm chồng Mỹ, lúc nào cũng có tới hơn hai nghìn phụ nữ Đức ghi tên.

Những người con gái kiểm chồng này phần nhiều đã trải qua một vài lần ly-dị. Họ phần đông là hội viên của Hội những người thiếu nữ và thiếu phụ Âu châu ở Bonn.

Hội này bảo vệ quyền lợi phụ nữ Đức đánh bỏ tay để cho hội viên lấy chồng trong quân đội chiếm đóng vì ít thanh niên Đức quá.

(New York Time)

Vị vua kiêm nhạc sĩ

Thái Lan quốc vương Phimiphun Aduldet là một vị hoàng đế rất thích nhạc Jazz và muốn trở nên một nhà soạn nhạc. Sau một năm học hỏi, ông đã soạn được hai bản nhạc, tung ra cho quân chúng thưởng thức, được thành công vĩ đại không những ở Thái Lan mà cả ở Miến Điện, Mã Lai, Mỹ Châu nữa.

Năm nay ông vừa soạn được một bản nhạc bắt đầu, nhan đề là « Ngày nay chúng ta sung sướng ». Bản nhạc này của quốc vương Thái Lan được dàn « Hợp chúng quốc » hoan nghênh nhiệt liệt.

Thị hào Cocteau rất mến chó

Giống như nữ sĩ Colette, thị hào Cocteau rất mến loài vật nhưng đặc biệt ông yêu mèo, chó nhất. Theo ông, chó là một giống khác hẳn các loài vật; nó không ăn vật khi no nê, và một đôi khi lại còn biết thưởng thức văn chương. (Samedi Soir)

ĐỜI MỚI số 462

MỘT CHUYẾN ĐI THĂM MIỀN NAM TRUNG CHÂU BẮC VIỆT SAU NGÀY 20 THÁNG 7-54

THIỆP ƯỚC Giơ-Neo kỷ xong, ngày ngưng chiến ở Bắc Việt đến; dân chúng Hanoi lại được bình tĩnh và bớt hoang mang đi nhiều.

Trước ngày đình chiến họ lo sốt vó. Ra đường nhìn thấy những ông cảnh binh mặc quân phục (loại hành quân, vải giấy cầm cộp) đầu đội mũ sắt đi tuần dưới nắng hè chang chang, lòng người Hanoi thấy se lại. Những hình ảnh của cuộc rút lui Nam định ám ảnh tâm trí người Hanoi hoài.

Trước cửa nhà công an Bắc-Việt, người và người,

toàn thường lưu trí thức cả, chen chúc nhau xin giấy thông hành vô Nam: Về máy bay đi Hai-phong và đi Saigon mua giá gấp đôi cũng không có. Đường số năm mù mịt khói đạn, đại bác rống hồi, thỉnh thoảng lại một quả mìn nổ, khiến cho khách qua đường ngồi trên taxi giật mình thon thót.

Ngày ngưng chiến đến, Hanoi im lìm trong xáo trộn; người người thẳng thốt như vừa tỉnh một giấc mơ khủng khiếp. Giữa lúc này, chúng tôi, ba thằng trai Hanoi, bị tù hãm trong kinh kỳ ngột ngạt, bị giam cầm trong gió bụi Thăng long, hồi hã sửa soạn một chuyến đi...

Chúng tôi khát giang hồ, thêm màu xanh của lúa sớm, màu nâu của đồng ruộng, nhớ làng quê hiu hắt. Mục đích chuyến đi của chúng tôi là đi chơi. Nơi chúng tôi định ghé thăm là miền Nam trung châu Bắc Việt, những tỉnh mà quân đội viễn chinh Pháp vừa rút khỏi một cách vội vàng.

Chúng tôi ra đi, mỗi đứa mang một cái xe đạp và vài bộ quần áo cũng một số hàng hóa như diêm hương, đá lửa.

Khởi hành vào một buổi sáng mùa thu xứ Bắc, ba chúng tôi đạp xe giăng giăng trên đường Hanoi, Văn diễn. Gió thu nhẹ thổi hơi man man, đường nhựa bóng loáng, xe đạp chạy bon bon. Lòng chúng tôi lâng lâng vui vút trong một niềm vui khó tả. Chúng tôi quên rằng mình sắp sửa bước

vào nơi mà nhiều kẻ gọi là « địa ngục trần gian ».

Ba chiếc xe đạp đến đồn Tia lúc nào, chúng tôi cũng chẳng để ý. Đồn Tia xuất hiện, đập vào mắt chúng tôi; những pháo đài xi măng sẫm ngòm mùi súng gươm gươm, chứa ra quốc lộ số một, gồm quá! Qua lần giấy thép gai bao bọc như lồng đim, người ta thấy những chú Tây, đen như cột nhà cháy đang tung tăng đùa giỡn với nắng mai.

Đã đến đường

ranh tuyến hai khu.

Cách đây 2 tháng, đến quãng đường này người lữ khách thấy rộn người và lo ngay ngáy, lo rằng chiếc ô tô chở mình liệu có thoát khỏi quãng đường này không; những sức mạnh ghê gớm của thuốc nổ từ những trái mìn ăn mình kín đáo dưới lớp đất kia nếu nổ tung lên thì mình sẽ ra sao?... Nhìn những chiếc ô tô bị mìn hất xuống ruộng nằm hoen rỉ, chúng tôi thấy lòng hơi ớn lạnh. Bao nhiêu máu đã thấm con đường này, bao nhiêu người đã gục ngã trên đường này.

Đường số một đến đây bị giấy thép gai ngăn lại. Mấy chú Tây đen bụng quần xà cạp đỏ, chân đi giày « ghệt » trắng, tay làm làm cây súng trường cầm lưỡi lê sáng loáng, ngồi nhìn trời xanh bát ngát. Chúng tôi vượt ranh giới trong những ngày sơ khai, nên không bị khám xét phiên toái và cấm mang xe đạp. Thấy đường số một bị ngăn, chúng tôi giắt xe đạp xuống ruộng đi tắt cánh đồng một quãng, đường lội, chúng tôi cỡi giấy, sấn quần vác xe đạp, lội bì bõm.

Hết quãng đường rào chúng tôi vác xe đạp lên đường nhựa, quốc lộ số một, đạp vèo vèo. Hai bên đường, cánh đồng hoang, người người tập nập hồi hã cây vớ, giồng mầu, bắt sâu, cắt cỏ Đường thoải thoải, lòng vui vui, chúng tôi đạp xe phăng-phăng. Bên địa quốc lộ đâm ba cái đồn bỏ hoang hiu quạnh, dân chúng

đang đến gõ giầy thép gai về rào vườn. Xa xa phố Lím phấp phới trong màu cờ máu, mấy ông Việt Cộng điện quăn áo đại quân, « ka ki cút ngựa », chó lửa kẻ kẻ bên hông, đi đi lại lại gần đồn thuế nhập khẩu.

Phố xá buồn tẻ, có lẽ bao nhiêu dân ngụ cư ở đây trong thời khói lửa, đã kéo về làng xóm, xây dựng lại cơ nghiệp. Nghỉ chân ăn lót dạ ở một quán nước ven đường. Màu sắc Hanoi hãy còn vương vất ở đây trong tủ kính gian hàng; bia, nước cam, nước chanh, có đủ.

Thêm cả món « bánh mì Mi số » tử tế. Chúng tôi ăn mỗi đứa năm chục bạc Ngân hàng sôi đỏ (Xin nói thêm rằng chúng tôi vừa vào bàn đổi tiền theo tỷ 22 đồng Ngân hàng một đồng Đồng đương). Nâng bát nước trà tươi xanh màu hồ thủy, ngắm cô bán hàng má hồng, lòng chúng tôi như cỡi mỗ. Uống nước, ăn lót dạ xong, chúng tôi ghé một hiệu sách « nhân dân ». Trong hiệu, mấy bức ảnh treo tường làm chúng tôi ngạc nhiên vô cùng. Cảnh H.C.M. sao lại có hai ông nào là lạ? À Mao Trạch Đông và Ma lán Cốc. Trên ba chiếc ảnh này, là ảnh Các Mác, Lê Ninh, Sít ta lin.

Mua một tờ báo Cứu quốc xem qua loa chúng tôi lại tiếp tục cuộc hành trình. Xé chiều chúng tôi đến Phủ Lý, thấy sông Đáy ngăn đường đi. Chúng tôi mới biết đây là Phủ Lý. Cách đây ba tháng, tôi đã từng qua thị trấn này. Ngày ấy, Phủ Lý chỉ là một đồng gạch vụn hoang tàn với những pháo đài, lô cốt, nhưng bên kia sông, châu thành Phủ Lý đặt ở phủ Blah lục cũ nhà cửa san sát những mái ngói đỏ ngời ngời, những mái tranh vàng rực rỡ.

Thị trấn Phủ Lý thời đương chiến không lấy gì làm hiu quạnh lắm. Chiều chiều nhạc khiêu vũ cũng nổi lên rộn rã để tô màu sắc thực dân thống trị cho thêm đậm đà, phố phường cũng phấp phới đèn tà áo mầu, những áo mầu của các ả phần son cho nên không lấy gì làm thâm thiết lắm.

Giờ, Phủ Lý pháo đài, đồn bốt âm u trong hoang lạnh, đồn bốt gục đổ sém lửa bom, khói đạn, pháo đài sẫm ngòm tan tành một đồng gạch vụn. cầu bắc qua sông Đáy gãy gục, muốn sang sông chúng tôi phải qua dò mắt nam chục một người.

Bình lực đây sao? Bao nhiêu nhà ngói nhà lá đi đâu cả, phố xá sao lại chỉ còn là một mảnh đất xém lửa và những hố bom thế này? Qua phố Bình Lục, tôi thấy một mùi khản khản đưa vào mũi.

(Còn nữa)

TRANG 37

CĂN NHÀ HỘ SINH VỚI NHỮNG ĐỨA CON THỜI LOẠN

(tiếp theo trang 22)

sách, trong báo, đang ca hát, nhảy múa giữa hoa lệ của đô thành.

Và người ta từng bình tiếp đón, người ta say sưa với những đứa con của các anh. Từ chỗ phồn hoa đến những nẻo xóm làng heo hút, những đứa con của các anh đang sống đều, sống mạnh, sống nghiêng ngửa, ngang tàng, ngự trị trên mọi ý thức của mọi giai tầng xã hội.

Tiếp nhận những ý nghĩ, những thực tại mâu thuẫn đường đột đó, tôi như người vừa thụt mắt chỗ dừng. Tâm thần xao loạn, hoang mang.

Cái thế chủ quan của tôi đã gãy rồi. Nhịp cầu suy luận như theo nước cuộn giống sông.

Thì ra, thời chiến loạn này, làm thế nào để phân biệt được cái này sẽ đổ gãy, cái kia sẽ trường tồn. Lòng tôi đã ngưng đọng lại ở đó.

Sau những lần bắt tay qua trán phiếu lưu từ cái thế chủ quan đến cái thế khách quan. Bỗng như có một tia nắng yếu ớt đột khởi giữa một chiều đông băng giá.

Thế là cái duyên văn tự đã phai tàn giữa ngày tháng không hương phấn của tôi, lại trở về.

Tôi muốn thài ngهن một cái gì? Phải đây! Lúc này không phải là lúc tôi ôm đầu nhón nhỏ trong cái ngục thất chủ quan nữa.

Tôi liên tưởng đến anh « nhạc sĩ nhân viên » và con Sông Bến Hải. Tôi liên tưởng đến làn sóng cảm hờn, chân thành hay giả tạo, đang tràn lan trên khắp nẻo chợ văn, mà con sông

Bến Hải đang mang số phận nạn nhân.

Tôi dừng lại với con sông lịch sử. Cũng mực, cũng bút, cũng với mọi « vật liệu văn nghệ », tôi bắt đầu đem con Sông Bến Hải lên đoạn đầu dài.

« Ngày con sông Bến Hải, mi là kẻ thù của dân tộc « Mi là kẻ chia sẻ Bắc Nam, phân chia nội giống cho nên « ta cảm giận mi, ta hờn oán mi.... Hỡi con sông Bến Hải... ».

Viết đến đây, tự nhiên lòng tôi băn khoăn có một cái gì lặt lọng tư tưởng của tôi chăng?

Tôi đặt lại vấn đề. Nếu ngay bây giờ tôi đến được con sông Bến Hải, có lẽ Bến Hải ngàn đời vẫn là sông lành của đất nước miền Trung, cát mịn màng nước trong xanh, dâng lên đôi bờ đất nước, rửa mát chân thôn nữ, rửa trắng gạo xóm làng, và đồng ruộng mênh mông và ngút ngàn thăm lúa. Bến Hải vẫn là một giống sữa ngọt hiền.

Nghĩ như thế, nhưng tại sao ta lại cảm giận mi. Sao dân tộc oán hờn mi? Hỡi con sông Bến Hải.

Vậy thì, phải có một kẻ nào đã lừng nhọc mi, đã bôi bác thanh danh mi?

Tôi hậm hực đặt bút xuống. Tay tự động vô nết miêng giấy đang viết dở; rồi xé ra làm trăm ngàn mảnh, ném tung toé xuống sàn nhà.

Bên ngoài trời khuya lắm rồi. Chưa chừng đêm đã sắp tàn lịm. Muốn ngủ mà cũng không muốn ngủ. Cuối cùng tôi nhất định:

— Đợi cho đến lúc trời sáng.

M.T.
(Chợ Quán)

Nhân bản mới

(tiếp theo trang 13)

- c) thừa óc tự vệ, thiếu óc xâm lăng;
- d) chủ trương hòa bình thỏa hiệp;
- đ) nuôi mộng đại đồng.

IV.— TÓNG KẾT

Tóm lại, trải qua bốn ngàn năm đấu tranh chống lại tai ách của thiên nhiên và của đồng loại đem tới, con người Việt Nam đã tạo ra cho mình một hệ thống ý thức nhiệm mầu linh cách đặc biệt sau đây:

1.— ĐỐI VỚI BẢN THÂN THÌ:

- a) phải khỏe về thể xác;
- b) phải khéo về tâm tình;
- c) phải khôn về lý trí.

2.— ĐỐI VỚI SỰ VẬT THÌ:

- a) phải Học cho kỹ đến.
- b) phải Hiểu cho kỹ đến.
- c) phải Hành động theo kỹ được.

3.— ĐỐI VỚI ĐỒNG LOẠI THÌ:

- a) phải Thực với người thân.
- b) phải Thiệp với người lạ.
- c) phải Thiện với mọi người.

HÀ VIỆT PHƯƠNG

Y kiến bạn gái

(tiếp theo trang 33)

sáng tạo những đứa con tinh thần chỉ để phục vụ cho chủ nghĩa của anh cho giai cấp anh và anh tin tưởng ngày mai chủ nghĩa anh sẽ thắng, thắng rất vinh quang và phe đối lập sẽ bị chà đạp đến tận cùng, không, kẻ thống trị sẽ có ngày bị lật đổ, chỉ phần uất, cảm hờn vì bị đè nén sẽ thúc bách kẻ bị trị đứng lên chống đối và họ sẽ thắng. Lịch sử đã bao lần chứng minh điều đó.

Tác phẩm anh sẽ rộng rãi nếu có gieo vào lòng người hiện tại những mẫu sống hiền hòa, đưa con tinh thần anh giáo huấn sẽ còn ghi ơn anh mãi trong cuộc sống đó. Ngày mai sẽ đẹp đẽ như ánh bình minh nếu mọi người đều được thỏa mãn.

Mấy giờ lòng tâm tư, tôi viết cho anh vào một sáng đầu thu, tôi mong anh nhận nó ở đây với chút lòng bạn hữu.

DẠ THẢO

(1) Trong đây chỉ là một học thuyết nhưng giá trị tương đương với một tôn giáo.

NHÂN TIN

Cô PHONG LAN — Hà Nội. Di cư vào ở đâu cho biết tin.

Thư về cho SONG HỒ địa chỉ Tòa báo.



XXXVII

THƠ LẠNH LÙNG:

— Vâng, mời anh (1) cứ đến.

Thế rồi nàng đi một ngả và chàng cán bộ thất tình đi một ngả, đến ngày nay, một tháng qua rồi, chàng xin đổi về phụ trách huyện Thọ Xuân để gần xã Thọ-Ngọc và nhất là gần người mình yêu không được trả lại...

Sớm hôm nay, Thơ lại thấy mặt gã trong hội-nghị, vẫn khuôn mặt bí bí ngơ ngác, vẫn cặp mắt một mí gian trá, vẫn một mái tóc húi « đờ mi-cua » bặm-bãi, nhưng hôm nay sao chàng ta hiền đến thế? Thơ bỗng thấy thương-hại gã hơn là tức giận. Nàng cảm thấy thái độ mình cư xử vài tháng trước có hơi tàn nhẫn.

Gã thấy Thơ nhìn mình lại quay mặt đi có vẻ thẹn thùng, khiến Thơ phát phì cười vì lá thư của gã độ nọ, mãi về đến nhà Thơ dở ba lô cất quần áo mới thấy. Thơ đọc lá thư mà cười bỏ ra được... không ngờ chàng này mà có thể mềm yếu đến thế. Viết như than như khóc. Thật là đau khổ!

— Thơ ơi, cháu nghĩ gì mà ngồi thừ ra thế?

— Cháu đang nghĩ đến cái anh chàng Tịch, cán bộ tỉnh ấy mà. Anh ta cũng có mặt ở hội nghị buổi chiều nay bác ạ.

—Ồ nghĩ làm gì đến cái thằng « mất trắng già mới thâm xi » ấy cho mất thời giờ. Vào đây bác cháu mình nghiên cứu lại tài liệu còn có lợi hơn.

Thơ ngừng tay đan, nàng ôm cả cuộn len và manh áo đan dở vào trong lều. Bác Thái ngồi xuống chiếu, rút trong « xác cột » ra một tập tài liệu dày cộm, vuốt chòm râu, khẽ khà:

— Các anh các chị đi đâu cả rồi cháu?

— Dạ thưa bác, các anh các chị đi sinh hoạt cá nhân cả rồi. Cất cháu ở lại coi lều, Bác mới đi đâu về đây?

— Bác mời ra trụ sở lấy một ít tài liệu về tình hình quốc gia, quốc tế và công trái, nhân tiện tạt qua tiệm mua một gói trà, ít cái bánh khảo về bác cháu mình nhấm hội.

Thơ cất len, que đan vào túi vải, rồi mang cái ấm nhỏ ra sau lều nhóm bếp đun nước, dưới ánh đèn dầu lạc chập chờn, bác Thái xem qua tài liệu thông tin, rút bút chì xanh đỏ gạch dít một vài tin quan trọng, lăm lăm ghi vào sổ tay:

— « Đêm Noel quân ta quấy rối và làm hư hại được một số đồn bót, cắt đứt được năm mươi cây số giây điện

thoại, cắt đứt được vài đoạn đường dài, mạch máu giao thông của địch ».

Qua phần tin tức chiến sự, bác lật sang trang xã thuyết Đại khái tài liệu về thông tin, quân sự và chánh trị của tỉnh bộ đưa xuống đều luôn luôn « quân ta » thắng, địch thua hoài (?) mặc dầu là mặt trận vô « quân ta » chạy như Tào Tháo!

Bác Thái dăm ra hồ nghi và chán ngán với những bản Thông tin xáo trá, một chiều này. Luôn luôn bươi móc những tiểu tiết rất nhỏ của phe địch để tán rộng, khuếch trương một thành mười, hầu nhồi sọ vào tâm óc quần chúng.

Còn phe mình thì ít sót ra nhiều, phóng đại ra toàn những hình ảnh đẹp, kiến thiết vĩ đại, chiến đấu anh dũng, đại loại bao giờ cũng: « Địch bị tiêu diệt 100, quân ta hy sinh một (?) »!

Tuy vậy, ngày nào bác cũng phải nhai lại bài học cũ rích, nhai như kinh nhật tụng để truyền bá hay « nhà bả » (!) lại cho quần chúng, cũng cùng một nghĩa!

Chưa đọc tài liệu bác cũng có thể phỏng đoán được hầu hết, cũng như biết chắc rằng hôm nay thế nào cơm cũng chỉ có muối vừng và canh cà chua.

Đối với bác, tài liệu thông tin là một cuốn kinh, hay một « bản nhạc lưu thủy » cũng vậy. Bao giờ cũng như bao giờ, một nhịp đều đều, không thay đổi!

Bác thuộc lầu lầu tình hình thế giới và tình hình trong nước vì giản dị lắm, nó chỉ thu gọn trong một vài câu:

— « Thế giới chia hẳn thành hai phe: Tư bản và vô sản; tư bản đang húc hặc lẫn nhau... kinh tế sa sút... chủ trương bợ sữa... dấy chết.

Phe vô sản gồm Việt, Trung, Xô và một ít nước đồng minh, do Liên Xô lãnh đạo, đang nỗ lực giải phóng và kiến thiết quốc gia. »

Bác không cần nghĩ ngợi gì cả khi ai hỏi đến vấn đề này, bác chỉ tâm tâm niệm niệm:

— « Tư bản đang xuống dốc, rầy chết.

Vô sản đang đi lên, nảy nở. »

Hay gọn hơn nữa:

— « Tư bản là, voi già ốm yếu.

Vô sản, nghé non khỏe mạnh. »

Hay thật gọn:

— « Tư bản voi già.

Vô sản nghé non »!

Hai câu vì này thành một thứ tục ngữ! thành một câu nói đầu lưỡi của người, từ đứa con nít lên năm đến cụ già tám mươi đều phải thuộc, đều phải trả lời như một con vẹt vậy. Mặc dầu là họ không thấy một dẫn chứng nào cụ thể. Họ bị biến thành một loại người mù lòa, hươc bừa theo một « tên bọm » dốt!

Lửa cháy đều, nước reo nhẹ nhẹ, lửa tạt, má Thơ ửng hồng, nàng xoa xoa cặp má bắt lửa. Bác Thái thờ phào, quay ra sau lều:

— Nước sôi chưa « nghé non »?

— Dạ thưa « bác Voi già » sắp rồi đấy ạ.

Hai bác cháu cùng cười vang, bác Thái nói nhỏ:

— Bác cháu mình đùa như thế, ông cán bộ nào nghe thấy là mình có cơ bị « lên bàn mổ » đấy!

Thơ đi dõm:

— Bác cháu mình xưng hô như thế là đứng lăm rồi. Cháu nấu nước là « vô sản », còn bác ngồi đọc sách chẳng phải là « tư bản » sao?

(đọc tiếp trang sau)

(1) Anh: Tiếng thông dụng để gọi nhau ở vùng V.M. như « ông » ở đây vậy.

Tóc đẹp thêm duyên

Các Bà các Cô muốn được tóc uốn khéo đẹp, giữ lâu, hãy đến:

Tiệm uốn tóc TRUNG QUỐC
Đường Đồng Khánh (Thủy binh)
số 216 Cholon.

Tiệm uốn tóc THƯỢNG HẢI
60 đường Jaccaré Cholon.

Tiệm HONG KONG
Đường Đồng Khánh số 256
sẽ làm các bà các cô được hải lòn và sẽ vui vẻ trở lại.

NỆM LIÊN SƠN

-- gòn bảo đảm --

Giá đặc biệt cho các Đường đường, Học đường, Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường. Nhận nệm cũ làm lại như mới còn mới - Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

41 Phan thanh Giản (ngã sáu) SAIGON
SẢN XUẤT GIƯỜNG BĂNG CÂY GỖ ĐỦ KIỂU,
BÁN LUÔN CẢ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

Phải đủ kinh nghiệm và học thuyết

để làm vừa
lòng Bạn với
lỗi ảnh Ciné
của

DUNG

Photo Ciné

Bên hông rạp CINÉMA
VĂN CẦM Chợ quán

7 Bis đại lộ Trần hưng Đạo
Bạn sẽ đến mãi mãi.



CHẾ BĂNG
CAM SÀNH
Chuyên trị
Ho lao, ho
tôn, cảm ho
xuyên ho,
ngủ ho v.v..
Có một
không hai!

Cam sành tinh
Nhà thuốc
BẢO TẾ
10113 RUE CANTON CHOLON

LOAN * tiểu thuyết của Duy Sinh * LOAN

— Nghĩa là bác đang «bóc lột sức lao động» của cháu đây (?)

— Đúng rồi ạ. « Voi già đang bóc lột sức lao động của nghề non ».

Ấm nước sôi trong chuôi cười khanh khách, Thợ bắc nước, xách vào lều, tùm tùm cười.

Thợ lấy hai ca sắt, bỏ vào mỗi ca một dùm chè, rót nước sôi vào, hương chè dịu dịu thơm bốc theo hơi nước thoang thoang; Thợ tiếp-tục đun, bàn tay mềm mại thoăn thoắt tét vào lòng que từng vòng len đều tấp.

— Thôi bây giờ bác cháu mình không đùa nữa bắt đầu vào làm việc đứng đắn nhé.

— Vâng. Nhưng trước khi vào việc, có « thực mới vực được đạo », bác cháu mình làm một chén trà thẩm giọng đã.

Hớp hơi trà đặc, ăn một phong bánh khảo, bác Thái dăng hăng, lên giọng :

— Bây giờ mình bàn sẵn kế-hoạch phổ biến tài liệu. Kế hoạch thật cụ thể.

— Cháu nghĩ là bây giờ mình đi sâu vào bốn đề nghị của bác, cháu, anh cán bộ huyện Thọ Diên và mẹ Thợ.

— Phải. Về đề nghị của bác, kể ra cũng không khó mấy vì thầy cháu là chủ tịch xã rồi nhé. Ông lý Bạch, lý Yến, hương Thông, hương Khoái, vào loại có máu mặt đã nằm hầu hết trong ban chấp hành xã hoặc trưởng thôn rồi. Ta chỉ cần ngai độ ba bốn ông không gia nhập đoàn thể : Bà Kỷ là một này, hương Hách là hai này, tuần Nhân là ba, phủ Thông là bốn.

Bốn lão đó vào loại sự nhất mà cũng « xi măng » nhất. Nhưng không lo, các cụ kia xung phong tới tấp là thế nào họ cũng phải lên tiếng. Hơn nữa áp dụng kế hoạch của cháu là xong hết.

— Nhưng, nếu xã mình muốn thắng điểm thi đua thì phải làm sao cho các cụ ấy mua thật nhiều mới được. Muốn thế ta phải liên lạc với anh Thắng phụ trách thanh thiếu nhi và chị Lưu phụ trách thanh thiếu nữ. Ta nhờ họ giúp một tay trong công việc tổ chức ca kịch và điều hò khẩu hiệu.

Ngoài ra ta còn phải phải cán bộ tới liên lạc với các hiệu đoàn học sinh tiểu và trung học, cho họ học tập và phổ biến tài liệu.

— Ta còn phải cho thôn này thi đua với thôn kia, đoàn thể này thi đua với đoàn thể nọ, như vậy mới có thể thu được kết quả toàn mỹ.

— Thôi chương trình, kế hoạch chỉ có thế ta có thể ngưng nhóm sang chuyện khác được. Nhà cháu có sửa soạn tản cư không ? Nó đánh đến gần rồi.

— Nhà cháu tản cư làm sao được. Thầy cháu chủ tịch phải ở lại, còn mẹ cháu không muốn xa thầy cháu. Mọi người cứ bảo cháu nên tản cư nhưng cháu nhất định ở lại. Còn hai bác ?

— Hai bác già rồi, chạy đi đâu nữa. Thôi, cũng cứ ở lại với xóm làng sống chết có nhau. Ở nhà, đêm năm bác nghe tiếng súng nổ gần lắm, thế nào giặc cũng tràn vào làng mình. Nhưng được cái làng mình rào kỹ. Giá có anh Phong ở nhà thì bác chẳng còn lo gì nữa...

Mặt ông cụ trở nên đầm chiêu, nổi thương cảm động trong khoé mắt, cụ nhìn ra ngoài trời tối như đĩa mực tàu đặc... gió xuân đang về mơn trớn cây cỏ nhưng chỉ mang lại trong tâm khảm cụ thêm chút héo hon... gió xuân nào có đưa lại niềm yên thương độc nhất của cụ... gió xuân mang tới về lạnh lẽo... cụ thử một hơi dài, vuốt mái tóc hoa râm... Nghe nhắc đến Phong,

ĐỜI MỚI số 162

LOAN * tiểu thuyết của Duy Sinh * LOAN

Thợ trở nên thờ thần, vẻ buồn man mác phủ trên đôi mắt trong xanh, nàng thông cảm nỗi khổ tâm của bác Thái... hai người cùng không nói một lời nào, không khí trở nên tức tối, nặng nề. Bác Thái dăng hăng, giọng trầm trầm :

— Năm ngoái nó còn gửi thư đều đặn cho bác nhưng năm nay thì... bất hủ ! Không hiểu nó phiếu bạt tận chân trời nào... bác sốt ruột quá.

Thợ cũng cảm thấy lo lắng. Năm ngoái Phong còn gửi thư cho nàng thường xuyên nhưng năm nay thì... không một lá, chẳng hiểu chàng lênh đênh ở phương trời nào !

Hai người nhìn nhau, mắt mờ màng dõi theo một hình bóng. Tiểu to lục tục kéo nhau về, Thợ đẹp ấm nước, ra ngồi góc lều tiếp tục đan. Một ông lại bên bác Thái vỗ vai :

— Nhóm cụ sinh-hoạt xong rồi cơ à ?

— Vâng. Có gì đâu mà chẳng xong. Mời bác xơi chén nước chè.

— Được, cụ mặc tôi. Tình hình chiến sự dạo này có vẻ gay lắm bác nhỉ.

— Đánh để mừng xuân mà lại.

★

Hoa đào, hoa mai đua nhau nở... gió xuân vuốt ve mái tóc, bao vật áo nâu non mới tinh hắt phũ trên nếp quần lĩnh... những nụ cười duyên lúm má hây hồng... nhiều em bé xúng xính với manh áo nái vàng mới may... cây đu đủ trồng xong rồi... một số thanh niên nam nữ rủ nhau ra đùn đu, làng mình vật vèo trên ngọn tre xanh... Xuân về, mang Tết đến... lại một cái tết nữa, tới nhanh như làn gió thoảng...

Vụ công trái quốc gia hoàn thành nhanh chóng, tất cả không đầy hai tuần mà số phiếu đã bán sạch... Xã Thọ Ngọc phá kỷ lục, chiếm giải thi đua...

Bác Thái ngồi bên ấm trà, nhìn màn sương sớm phủ mờ mờ xóm làng... mắt bác sâu thăm thẳm vì qua hai tuần mất ăn mất ngủ, phục vụ chiến dịch công trái. Nhấp hơi trà, bác mỉm miệng cười... một nụ cười đặc thắng thoát ra từ tâm can. Bác dăng hăng, quay vào bên trong :

— Mẹ này năm nay mà thằng Phong nó được về phép thì... cái tết này đầy đủ biết bao nhiêu !

Bác gái đang mãi miết ngâm lát, ngâm lá, ngừng đầu nhìn chồng :

— Vâng vâng... nó mà được về thì còn nói là vui... nhưng... khó lòng lắm ông ạ.

Bác Thái nhéo khóe mắt ra xa... thấp thoáng trong đám sương mù một vài hình bóng quân nhân mãi bước... bác hình dung ra Phong... bác nhìn bức ảnh con mình lồng kính đặt trên bàn... khuôn mặt khôi ngô kia, giống như đúc hình bóng bác hồi trẻ... xa hai năm tưởng như hai thế kỷ...

Bác gái dừng tay, ngồi dờ dẩn, nhìn chồng, nhìn ảnh con... mắt bác long lanh... hai giọt lệ vượt khỏi khoé mắt, chảy từ từ theo nếp rãnh, rồi xuống vật áo... loang tròn... thấm khô...

— Cậu này ! Mình chẳng gói làm gì nhiều bánh rồi lại ế chày ra như năm ngoái... Nhà chẳng có ai ăn. Giá mà nó ở nhà thì mấy chẳng hết !

— Mẹ có nhớ tôi vẫn gọi nó là cái « sọt rác » không ? Cơm còn thừa nó ăn ròn cũng hết hai bát... canh thừa nó cũng húp tuốt !

(đọc tiếp trang sau)

ĐỜI MỚI số 162

Dưỡng đường

TRẦN NHƯ LÂN

10 Đường Léon Combes

★

Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bệnh
dàn bà con nít — Phôi, chiếu điện.

Do bác sĩ
NGUYỄN ANH TÀI
TRẦN VĂN LOUIS trông nom

Đại tửu lâu

SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình -- CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MÈ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI AN CĂN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lễ tân bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.



Một người bạn luôn luôn trung thành

TRANG 41

TRANG 40

Hai ông bà nhìn nhau cười... nụ cười chưa làm rạng
cặp môi đã vội tắt.

— Ấy thế mà nó khó tính, kén cá chọn canh ra phết
đấy. Món gì không vừa miệng là cu cậu cầm chày đập
đũa... món gì cậu khoái thì phải biết... chén thừng bát
chỉ thỉnh... chỉ tội cho cái Thor...con bé ngoan ngoan là...

Thả một hơi thuốc, giọng bác Thái trầm trầm :
— Ủ, mợ à... con bé hoạt động công tác xã hội giỏi...
Trong hội nghị công trái nó phát biểu ý kiến làm khởi
anh khiếp... hình như nó... quyến luyến thằng Phong lắm
thì phải, biết đến bao giờ được gặp mặt nhau!

*

TIẾNG SÚNG đi đọp nổ ở xa, thỉnh thoảng lại có
một quả trái phá vang rền. Bác Thái xuống phần, đi vào
bếp, lấy đóm châm mỗi thuốc lã, rít một hơi dài, nhả
khói sánh đặc, bác ngồi chờ đợi, say sưa...

— Mợ phải dọn nhà cửa thật gọn để sửa soạn chạy
đấy. Tết này chúng có thể cần quét bắt ngò... cho gạo
vào bị, khoai khô, muối vừng, nước mắm, nồi niêu phải
đề gọn vào một gánh, quần áo bỏ cả vào tay nải... tiền
tải, vàng bạc phải cất lụng lụng luôn... động dụng là sẵn
sàng đầu vào đấy cả. Tết năm nay mình chẳng yên đâu,
mợ cứ nghe tiếng súng thì biết. Tết năm nay là súng thay
cho pháo.

— Có, tôi đã sửa soạn đủ cả.
— Mợ bàn phải đấy, tết năm nay mình gói ít bánh
thôi... có ai ăn đâu mà gói nhiều.
— Phải... có ai ăn đâu mà gói nhiều, lỡ một cái lại
làm cổ cho giặc.
Bác gái vào buồng, đặt hàng xuống quang, gánh ra
ngoài :
— Mợ đi chợ đấy à ?
— Vàng, cậu ở nhà.
— Tôi cũng sắp sửa phải đi họp. Nếu có động tĩnh gì,
mợ cứ đi thẳng về nhà nhé.
— Được, cậu cứ yên tâm.

Bác gái gánh hàng ra đến ngõ thì vừa gặp Thor, như
thường lệ, nàng nhanh nhẩu đỡ gánh hàng, rào bước trên
đường làng chưa ráo sương mai :

— Nhà cháu sửa soạn gói bánh trái gì chưa ?
— Thưa bác chưa ạ. Đang dọn dẹp nhà cửa, cất đầu
lúa, có lẽ đến ngày mai mới bắt đầu gói bánh.
— Bác thấy năm nay chẳng có vẻ tốt nhất gì cả. Ai
cũng soạn sửa chạy loạn.

— Thưa bác loạn ly thì còn làm gì có hương vị tốt.
— Cháu chắc năm nay chẳng ăn tết yên đâu, mặt trận
lan tới gần lắm rồi. Ở chợ bác đứng bày nhiều hàng hóa
ra đến lúc thu lại không kịp đấy ạ.

Hai bác cháu vui chuyện nên đi qua quãng đồng
tự hồi nào. Chợ tết đông đảo, người ta thấy nhiều dáng
đi yểu điệu của thiếu nữ Hà thành, vẻ sắc sảo mặn mà
đầu kín trong lớp áo phin nâu, trong ống quần lụa thắm
màu, một số đàn « bờ lờ » vận quần áo đen, lấy trong
tay nải nhỏ từng chiếc khăn len, bút máy, thuốc tây và
thuốc lá ra dăm dúi với khách hàng. Họ mua bán một
cách lặng lẽ, một chàng lướt qua mặt, chia màu khăn
len trước mắt một bà hoặc một cô nào rồi nói nhanh :

— Bầy ngàn đây...
Hai người cùng đi song song như quen nhau từ lâu
lắm và mặc cả mặc lẽ rồi nàng giả vờ mượn khăn của
chàng choàng luôn lên đầu và chàng nhận tiền kín đáo,
ra đi.

Chợ họp trong cánh rừng vải rộng để tránh con mắt
tò mò của « điều sát », nơi đây chứa đựng một cuộc sống
phồn thịnh nhưng êm lặng. Đến căn lều, Thor đặt gánh
hàng, quét sơ qua rồi trải miếng buồm, đặt ghế tre xuống
và qua dãy hàng bánh mua mấy chiếc bánh giò về. Giúp
bác Thái bày hàng xong xuôi, hai bác cháu bóc bánh
chén ngon lành. Ăn xong, Thor ra về... nàng bước nhanh
trước sóng người quay cuồng, đến gần một chàng vận
quần áo đen, Thor hỏi nhỏ :

— Có « cotab » không ?

(Còn nữa)



XXXVIII

GIÓ đã lạnh nhiều về đêm. Trời trong đêm mây nét
sao lung linh sáng tỏ. Trăng tròn lững lờ qua những
đám mây trắng mỏng như giăng tơ, vượt qua mấy ngọn
cây vượn dài, thanh tú.

Ánh lửa bập bùng bên vách tối. Khói vẩn vút trên mái
rạ vàng rơi dưới trăng. Thấm đang ngồi cời rơm cạnh
mấy ông đầu râu ngáp tro. Khuôn mặt trái soạn thấp
thoảng trong ánh lửa. Thấy Tinh đến, Thấm lên tiếng
hỏi đùa :

— Anh đói rồi sao mà lần xuống bếp ?
— Tôi vừa đập lúa xong.
— Anh cũng biết đập lúa kia à ?
— Có tưởng dân tỉnh không làm nổi công việc nhà
quê sao ?
Thấm cười trong bóng tối.
— Sức anh độ mười gia thì bỏ hơi tại ra chứ gì.
— Có đoán cũng gần đúng đấy.
Hơi nếp mùa phụng phất trong gian bếp nhỏ lù mù.
Tinh nheo mắt hỏi :
— Xôi sắp chín chưa ?
— Cũng gần tới. Mời đập có mấy bó mà đã xuống
hạch ăn rồi ?
— Đáng lẽ cũng chưa đói đâu nhưng ngửi mùi cơm
nếp thơm quá, nên đâm ra thèm...
— Lại có cả chè bà cốt nữa nhé. Anh có biết ăn
không ?
— Cô làm như tôi là mán ở trên rừng mới về vậy.

— Em tưởng ở tỉnh có mấy ai nấu chè bà cốt ?
Thấm mở vung nồi chè. Một mùi thơm nồng dịu bốc
lên.

Tinh bảo :
— Chè bà cốt mà nấu với đường thẻ thì tuyệt.
— Chả nấu đường thẻ thì còn đường gì nữa ?
— Ở tỉnh tôi thấy người ta nấu bằng đường cát.
Ăn nó nhạt nhẽo mà chè thì thắng bành bệch.
— Lát nữa anh nếm thử chè em nấu mà xem.
— Cô Thấm nấu thì chắc là chẳng còn chỗ nào chè
được !

Thấm liếc nhìn anh, bẽn lẽn :
— Anh đừng khen trước rồi đến lúc ăn chưa hết một
bát đã ngấy lên đến mang tai lại đồ tại chè.
— Có đừng lo, của nếp thì tôi xoi được lắm. Nhất là
của ngọt thì lại càng hảo tốn.
Thấm mở vung nồi cơm nếp ra lấy đũa cả khơi mấy
hạt xôi bóng nhẫy đưa lên miệng nếm rồi bảo : « Chín
rồi đây ».

Cô đứng lên lại phía chạn xếp bát đũa. Tinh mau
mắn bảo :
— Để tôi giúp nhà bếp một tay nhé ?
— Góm cái nhà anh này ! Đàn ông ai lại chui vào bếp
bao giờ. Không sợ người ta chế cho là ăn vụng.

Nói xong Thấm cười khúc khích.
Tiếng đập lúa vẫn nhịp nhàng vọng lên từ ngoài sân.
Trăng lên cao sáng vằng vặc. Thốc đã đầy sân. Tiếng nói
tiếng cười rộn ràng. Tinh khệ nệ bụng nổi chè ra. Anh
thoảng nghe tiếng cười điệu cợt lạnh lạnh của Lua. Anh
Khán ngoảnh lại gặp Tinh, hỏi đùa.
— Cô Thấm mới mượn đầu được anh nhà bếp bánh
bao thế kia ?

Tường ngó Tinh cười vờ lên, ngó nghe. Tinh vui vẻ
bảo mọi người :
— Đập lúa không nổi tôi xin chân tiếp tế vậy.
— Tôi nghiệp thầy giáo. Để tôi đỡ dùm cho một tay
nào.

Lua don đả lại bên Tinh. Cô nói rất tự nhiên.
Tường hâu đói đập vội mấy nhát cuối cùng rồi chạy
lại chỗ Thấm đương lúi húi đỡ cơm nếp :
— Có để tôi xoi đỡ cho.
Vừa nói anh vừa ngược lên bảo mọi người :
— Ta ngừng tay thôi. Đói bụng rồi.

(đọc tiếp trang sau)

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bảo Nhi An

Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em gốc ban chưa
dứt, thể chất eo uột, thân hình
tiều tụy, tỷ
vị hư nhược,
ăn uống không
tiêu, thường
đổ mồ hôi
đầu, bụng
và trán hăm
hăm nóng,
cam tích v.v.



HOÀN CẦU được phòng
99, Quai de Begique — SAIGON
CÓ BÁN KHẮP NƠI

NHÀ CHIẾC TỰ

HUỲNH MINH

tác giả quyền đời
người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ
ký được cả ngàn bức thư của các giới gửi
về xem và khen tặng.
Đám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang
hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng
giá xem đặc biệt 60 đồng gửi bằng bưu phiếu,
hoặc đủ số tem 60đ, nội trong mười ngày
quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ :

150/9 Frères Louis — SAIGON



HO! HO! HO!

NHƠN CĂN BỔ PHỄ THÁNH DƯỢC

*Chuốc nước bổ phổi nhuận phổi
trừ đàm, trị ho, sát lao trùng
thanh phế nhiệt,
Một món thuốc rất thích hợp
và thân nghiệm chuyên trị về
các chứng bệnh ho ở miền nam*

NHƠN CĂN DƯỢC PHÒNG
100 RUE THÁP MƯỜI CHOLON



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

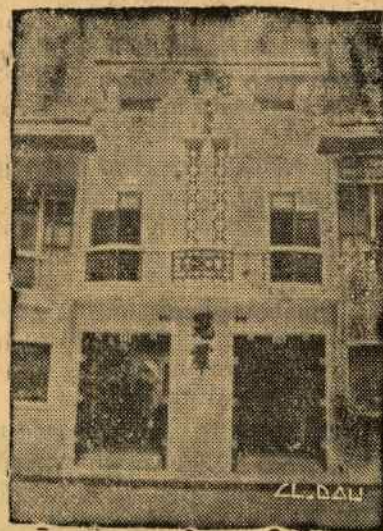
301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẦN TỪ ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẦN từ điểm

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



Bệnh thiếu máu

Gầy ốm và hay mệt

Nên dùng Liver extract hiệu :

HEPAR RA FORTE

Chất gun có sinh tố B 12
và Acide Folique

Các hiệu thuốc tây có bán

Đại lý

Nhà thuốc : LA THÀNH
17 Boriesse — Saigon

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Bóng người quay quần trên một góc sân sáng trắng. Tiếng đùa bắt va chạm vui tai. Mùi cơm nếp thơm đậm đà. Nồi chè bốc khói phảng phất vị đường thẻ với vị gừng cay nồng. Tình vừa húp chè vừa ngó Thắm. Cô nhìn lại anh, đôi môi hé nở, ầu yếm.

Anh Khán đã ăn xong. Anh ra một góc kiếm chiếc điều cây làm một mối thuốc khoan khoái. Bà Tình vừa ăn chậm chạp vừa bảo :

— Con Thắm nấu chè đã khéo tay rồi đấy.

Bà Nhiêu, mẹ Thắm, cười tiếp lời :

— Con gái nhớn rồi mà nấu nồi chè không xong nữa thì có gọi là ế xưng !

Anh Khán chỏ miệng vào :

— Chị chả cần lo. Đũa đủ có đôi rồi.

Nói rồi anh ngó Tường cười ngất nghẹo làm Tường bỗng dưng ra lũng túng với chén chè dở trên tay. Qua theo dõi anh từng cử chỉ, đôi mắt bắn khoảnh.

TIẾNG NÓI CƯỜI nhỏ dần chỉ còn lao xao như khóm tre lay động trong gió đêm. Con đường đất mòn thấp thoáng trong ánh trăng đôi lúc lẫn vào bóng lá. Gió về đêm mát lạnh. Bước chân Tình dẫm lên những đốm sáng lung linh. Mùi hương khó phân biệt từ những hàng cây ngoài vườn thoảng trong không gian êm ả. Tiếng côn trùng dâng lên từ những bụi cỏ ướt sương. Trên nền trời bao la lênh đênh mấy bè mây trắng mỏng. Trăng càng tỏ thì sao lại mờ. Ánh sáng xanh dịu như làm loảng mắt những đốm sao lẻ loi mọc trên nền trời cao rộng. Tình nhớ lại những đêm đã xa, hồi còn nhỏ. Anh nằm ngửa trên sân nhà vắt chân chéo chéo khoảnh mắt dõi theo con sông Ngân Hà lấp lánh trên đầu.

Anh bắt chước mấy thằng bạn nhỏ đếm vu vơ : một ông sao sáng... Hai ông sáng sao... Con sông Ngân Hà chỉ chít những sao bằng bạc chảy như dòng sữa. Tình đếm mãi cho đến lúc hai mắt gà gà. Anh ngủ một giấc đầy sao. Đôi bàn tay ai luồn vào lưng Tình êm như đôi bàn tay của một bà tiên dịu dàng đón anh lên thăm những vì sao ở mãi thiên đàng huyền ảo.

Đã lâu lắm Tình mới lại được hưởng một đêm trăng đẹp. Ánh trăng xanh mờ mờ như bóng hình dĩ vãng đã xa xôi. Tình hình dung đến gương mặt dịu buồn, thân yêu của mẹ anh. Đôi ánh mắt đen hiền lành thấp thoáng niềm ầu yếm và u ầu một nỗi buồn. Đôi mắt của mẹ Tình người mẹ đã sống một quãng đời vắng bóng hoa tươi, mờ nhạt như những vì sao lẻ lạc vào đêm trăng tỏ. Hình ảnh ấy khiến Tình liên tưởng đến Lệ ngày nào chia tay không hẹn. Một cảm giác đắng cay dậy lên như men rượu ngấm vào người anh một đêm lạnh cuối mùa. Đêm ấy Tình đã đổ cả một ly rượu mạnh vào tách cà phê của anh. Khối thuốc lá quện lên ánh đèn vàng hắt hui của một quán cà phê vắng khách.

Dĩ vãng nhuộm đầy bóng tối Tình đã bỏ lại sau lưng mình để quay về ánh nắng ngày mai. Anh lao mình vào cuộc sống, làm hết nghề nọ sang nghề kia. Phần lớn quãng đời huyền ảo ấy đã qua trong những nhà máy. Anh đã sống chung đụng với thiếu thốn ở những vùng ngoại và không bao giờ được biết đến ánh sáng của một ngọn đèn điện. Cuộc sống len lỏi trong những con đường xóm nhỏ khuất khúc, lầy lội, dưới những mái lá nghèo nàn như chìm trong bóng tối. Nhưng Tình vẫn hướng về ngày mai. Những buổi sớm mai gió lên thổi mát. Ánh mặt trời lênh đênh trên những mái lá thấp, xiêu xiêu.

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Bóng tối thoát đi tan dần trên những ngã đường hừng sáng. Đôi ba nét mặt sớm mai khỏe lành. Đôi ba nụ cười tươi mát. Nhiều ánh mắt long lanh như chứa đựng sức sống mạnh dạn của nắng mới lên. Những buổi sớm ấy nao nức trong lòng Tình. Anh đến sở làm với một niềm tin vừa ấm lại. Tất cả những hình ảnh tâm tối hòa với ánh sáng mặt trời ngời lên trước mắt anh. Anh có cảm tưởng như người nông dân đứng trước ruộng đất sắp bắt đầu khai phá của mình.

Anh hình dung đến những luống cây khỏe khoắn, những thửa ruộng vàng thơm tho, nương khoai bãi sắn hiền lành. Anh hình dung đến cán bút của anh vững chắc như cán cây trong tay anh bạn nhà nông rắn rỏi. Tình bắt đầu khơi những mạch đất cây cho đời sống từ đây. Tên anh người ta sắp lên một thiên truyện tràn ngập sức sống của những miền ngoại ô, những ngõ ngách bùn lầy, những màu da rám nắng và những cuộc sống cần cù chịu đựng của một lớp người thiếu thốn ..

— Nhà thi sĩ đi tìm văn thơ đấy phỏng ?

Tiếng Thắm cười ròn rã khuấy tan những ý nghĩ vừa đến trong đầu Tình.

— Đêm nay sáng trăng đẹp quá, anh nhỉ ?

— Đẹp lắm ! Trăng mùa gặt mà lại.

Tình lơ đãng trả lời. Giọng anh phảng phất như một tiếng vang.

Bóng Thắm lung lay trên mặt ao thấp thoáng những ngấn vàng đóng khung trong vòm lá. Cô thoáng nhìn thấy Tình đứng sau mình. Bóng anh ngả dài bên mấy tàu chuối lấp loáng ánh trăng. Thắm quay lại thấy Tình có vẻ như người đương trầm ngâm, thì hỏi :

— Anh đương tư lự gì thế ?

Tình ngơ ngác : « Cô bảo gì ? »

— Trông anh có đáng không vui. Chắc lại nhớ Sài Gòn rồi ?

Tình không nói. Anh cười gượng gạo. Giữa phút tư lự ấy Thắm lại hỏi :

— Sài Gòn có vui không anh ?

Tình nhìn dăm dăm xuống mặt ao in bóng lá và trăng lay động. Anh bảo Thắm rằng :

— Có rất nhiều phố rộng, bao nhiêu là xe hơi lộng lẫy và người con gái nào cũng đẹp cả.

Thắm hỏi giữa một nụ cười thơ ngây :

— Thế ư anh ? Sài Gòn vui thế sao anh lại bỏ về quê ở ?

— Tại anh thất nghiệp.

Tình đáp tự nhiên. Thắm vẫn tò mò :

— Ở thành phố mà cũng thất nghiệp ư ?

— Càng ở thành phố lại càng dễ thất nghiệp đấy Thắm à.

— Có lẽ tại đông người quá chăng ? Em vẫn nghe người ta ví :

Người khôn của khó.

— Đúng đấy. Và anh thất nghiệp chỉ vì anh đau ốm không làm được việc cho người ta nữa nên người ta đuổi về...

Tình thoáng nghe Thắm chép miệng, thở dài. Anh ngồi xuống bậc gạch bứt một chiếc lá ổi vò viên lại đưa lên mũi ngửi. Mùi lá thơm mát xông lên. Anh trầm ngâm tiếp :

— Bây giờ anh thấy yêu nhà quê hơn ;

Thắm nhìn anh ầu yếm bảo :

(đọc tiếp trang sau)

Bình **BAN** tuy dữ ! Đừng sợ !
Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc :
ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ



TỔNG-CUỘC: 372, ĐÔNG-KHÁNH-CHOLON
CHI-CUỘC: 103, DELAPORTE - NAM-VANG

MỘT SẢN PHẨM CHƯA TỪNG CÓ Ở VIỆT NAM

BỘT MỸ

Rửa thành mới những chén bát, ly, tách, nồi nhôm (không dùng nước sôi vẫn tẩy sạch bợn dơ và dầu mỡ).

Vừa giữ Vệ Sinh cho gia đình vừa làm đẹp món đồ.

Giá lại rẻ hơn Savon.

Ngoài ra bột Mỹ còn dùng tắm sạch những chỗ đóng hờm, rửa mới đồ bằng Nylon, Simili-cuir, cao su, hột xoàn (khởi nấu) vàng vòng, đồ bằng kim khí và những món cần tới savon thì dùng bột Mỹ có kết quả nhiều hơn.

Nhà nhà dùng bột Mỹ ít bị đau ốm vì phần nhiều những bệnh truyền nhiễm đều do rửa không sạch đĩa, chén, ly, tách, nồi niêu mà ra.

Lấy một cái chén hay là 1 cái ly đã sạch, đem rửa lại bằng Bột Mỹ quý Bà sẽ thấy rõ.

PHƯƠNG MAI

185 Frères Louis Saigon

— Nhà quê buồn chết có gì hả anh ?
— Ở tỉnh thành bụi bặm. Nhà cửa thì chật chội cho nên người dễ ốm đau. Anh thấy ở nhà quê rất thoáng. Những con đường nắng, hai bên ruộng xanh bát ngát, không khí thơm lành.

Thẩm tiếp, giọng đầm ấm :
— Có những đêm trăng sáng.
— Và cũng có cả những cô gái đẹp mộc mạc như Thẩm nữa...

Tinh nhìn rất lâu vào đôi mắt đen lấp lánh mà bảo vậy.

Thẩm bèn lên quay đi. Trong ánh sáng xanh dịu Tinh tưởng như đôi má cô gái vừa ửng hồng. Những ám ảnh u uất thoáng tan. Lòng Tinh thanh thản như gió đêm hòa trong mùi hương mộc mạc. Anh hỏi đùa Thẩm :

— Bao giờ thì Thẩm cho anh uống rượu đây ?

Đôi mắt cô gái nheo lại trong một nét hờn trách thân yêu. Nhưng Thẩm cũng bảo, thản nhiên như không :

— Còn lâu lắm, anh ạ.

Trời như đã về khuya. Sao từng đốm mờ nhạt rụng xuống bờ tre xào xạc trong gió lạnh. Trăng vẫn sáng vắng vạc. Bóng hai người nhòa vào nhau đổ xuống bờ ao lung linh bóng lá. Bỗng khuâng Tinh hỏi :

— Thẩm còn nhớ bài nọ tầm xuân không ?

Thẩm ngược nhìn anh. Đôi mắt triu mến, đọng đưa Cô bứt một cụm cỏ thả xuống mặt ao. Một giọng hát nhỏ nhỏ trong và hơi run lướt lên những ngấn vàng gợn gợn. Mây trời lững lờ trôi. Gió hiu hiu đưa bóng tối về qua những cánh đồng gặt dở còn phảng phất mùi lúa

chín. Hương ngọc lan từ cuối vườn thoảng đến. Tinh có cảm giác như cánh hoa trắng êm mát vừa chạm vào da mình. Bỗng một mái tóc nghiêng kề bên má anh. Thẩm để yên bàn tay cô trong tay bạn.

Đầu dây tiếng ai hò tình tứ.

CHƯƠNG VI

SỚM HÔM NAY trời bỗng lạnh nhiều. Qua những khóm tre khô xào xạc gió bắc về từ những cánh đồng trơ trụi đem theo cả một bầu trời mây u ám. Thẩm thoáng nghe thấy từ trong buồng tiếng Tinh ho húng hắng. Khác mọi ngày, hôm nay Tinh còn ngủ. Bà cụ dậy từ lúc nhà nhem lồng lấm áo bông ấm vào mình, lặng lẽ lần tràng hạt.

Đàn gà con xào xạc trong buồng. Con mực con vàng nắn cuộn tròn ở một góc nhà ngang kín gió. Thẩm đi ra lóng cồng mở cửa chuồng gà. Đàn gà con được sồ lông riu rít nhảy ra sân mấy chú gà trống vỗ cánh đồm độp và vươn cổ lên gáy o o, khoan khoái. Thẩm chợt thấy con gà mái tơ trụi lông mọi ngày đương quanh quẩn ở một góc chuồng, kêu cù cù cù.

Mấy chú gà con xúm lại dưới cánh mẹ chiêm chiêm kêu như hãi sợ. Trong bóng tối nhá nhem xác một con gà nằm lẫn lóc bên góc chuồng kín đáo. Chân nó queo quắp lại, hai cánh dang ra. Mấy đám lông rụng rơi trên dưới chân Thẩm. Con gà bị rách một mảng thịt nơi cổ. Máu đã đông và xạm lại.

— Mấy con chuột đây !

(Còn tiếp)

Giải đáp thắc mắc

(tiếp theo trang 35)

hình thức ; nhưng họ nói « xa xa gần gần » kia, họ hay phớt tỉnh mà lại. Huống gì người con gái ấy lại là con, là em trong gia đình của ông.

— Chỉ có một lần, vốn vẹn có một lần dưới ánh trăng thanh, bên vườn hoa, mà cô em của ông lại dám nói toang cái « cục kỳ khôi » ấy ra với ông thì thật là người con gái có « dân chủ bản thân » cao tột, như điệu múa « Son, đồ, mi », của văn nghệ nhân dân bên mấy ông Việt đỏ.

Xin lỗi ông Dũng Tiến vậy. Biết đâu đã có lần cũng dưới bóng trăng thanh, ông đã cho lên vào trí cô em « Đồi ta chẳng mầu mỡ gì » hoặc bằng ý, hoặc bằng đôi mắt. Nếu may ra mà có thể, thì xin ông mạnh dạn lên đi xung phong lập giao kèo sống chung giữa ông và cô ấy.

Phần tôi ắt nhiều người cho là lạc hậu. Vì tôi không đồng ý điềm « sống chung » giữa ông và cô em nuôi của ông, tuy tôi rất mong một cuộc cải tiến lần về sự « chẳng can gì đâu, mầu dị đồng. »

Trào lưu tiến bộ tự nhiên rồi sẽ thanh toán cái mà ông Hoài Vinh cho là « Phương thức gò bó của các cụ, » ngày mai chẳng ai tới ai trí lại được.

Hiện tại chỉ nữa cô em cũng là con, là em trong gia đình ông từ nhỏ đến lớn. Chúng ta không sợ dư luận, ai cũng nói thế, nhưng dư luận hay làm cho chúng ta khổ ông ạ.

Không khéo chúng ta phạm vào khuyết điềm : Chưa tuyên truyền thấm nhuần luân lý mới, đã lo chà đạp luân lý cũ của các cụ.

Tôi rất đồng ý đoạn : « còn nếu bạn không muốn ... » của ông Hoài Vinh.

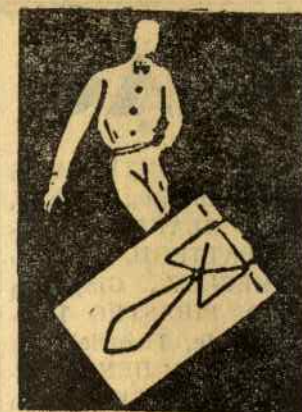
BA BƯỚNG

(K.B.C. 4.947)

Độc giả nhớ giùm

Độc giả tuần báo có viết thư cho Tòa Soạn, hay Ty Quản lý tuần báo Đời Mới, xin nhớ dán tem cho hợp pháp. Độc giả Quân nhân xin nhớ đóng dấu Postes Armées nơi chữ F.M. Tránh dùm cho nhà báo phải đến sở Bưu điện đóng tiền phạt dặt lãnh thư không dán tem, dán tem không đủ số, thư của quân nhân không đóng dấu Postes Armées.

Ty Quản lý
tuần báo Đời Mới



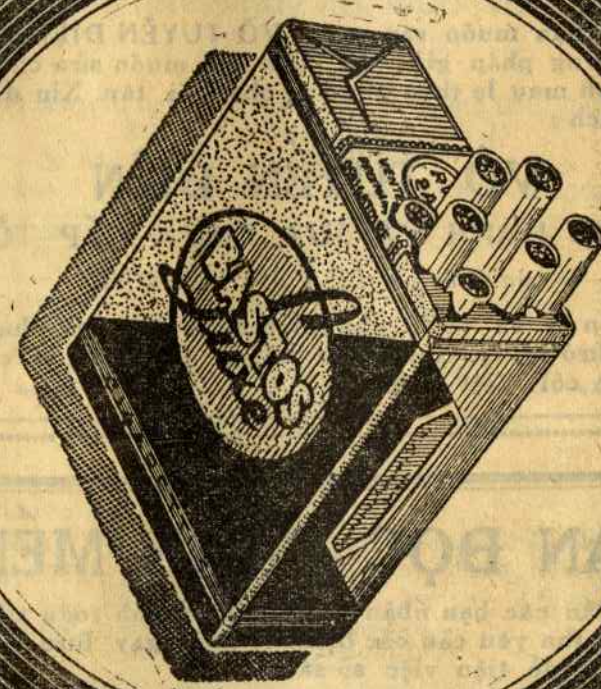
CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette và Cravate tuyệt. Có Chemise Veste đủ màu.



MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

THẾ NGƯƠNG

Dầu Cù-là

MAC-PHSU

GÓC MIỀN-ĐIỂN

Thuốc ho trái nhả

PECTO-CHERRY

TRỊ HO, NGỪA LẠO CHO NGƯỜI LỚN MÀU ĐỎ NGỌT, MÙI THƠM NGỌT RẤT DỄ UỐNG

Dại lý tại Việt Nam

NHÀ THUỐC KIM-QUAN

SỞI CHO MỐI-SAIGON



TIN NHẠC

VIOLON — VIOLONCELLE — CONTREBASSE
GUITARE — MANDOLINE nhập cảng từ Pháp,
Đức, Ý... SAXOPHONE — CLARINETTE —
TROMPETTE — BASSE... BATTERIE JAZZ và
phụ tùng hiệu ASBA, METJAZZ... Giấy đàn
ARGENTINE, MANUCORD, PIRASTRO THO-
MASTIC... Sách nhạc (Méthode, Théorie) đầy
đủ của những nhà SALABERT, HENRY LE-
MOINE, HEUGEL, A. LEDUC, L. AGEL... Sửa
chữa và chế tạo VIOLON do Ng. Đức Trọng,
môn đệ của Marc LABERTE (Mirecourt), có
ten trong DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES
LUTHIERS của R. VANNES (Hàn Lâm Viện Quốc
Gia La Mã).

(Sắp qua: Méthodes violon, guitares piano
xuất bản tại Mỹ. Accordéons của Ý.

MI TIN

121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Sĩ)
SAIGON

CÙNG CÁC BẠN MỘ

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Các bạn muốn ráp máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dễ dàng
với phương pháp giản dị. Các bạn muốn sửa chữa máy
thâu thanh mau lẹ theo phương pháp tối tân. Xin đón xem
quyển sách:

VÔ TUYẾN ĐIỆN

THỰC HÀNH VÀ SỬA CHỮA CẤP TỐC

của Giáo sư LÊ VĂN KHƯƠNG

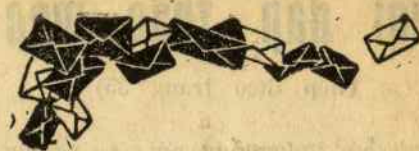
Bán sỉ và lẻ do nhà sách MAI QUANG phát hành,
số 110 đường G. Guynemer Saigon (chợ cũ) và các hiệu
sách toàn cõi Việt Nam.

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua
báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về
ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến
Quản lý Đời Mới

TRÁC ANH



Hộp thư tòa soạn

Nhóm Bách Việt (Sài Gòn):

Đồng ý. Các bạn cứ gửi. Nếu khả
quan xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Thanh Nguyên (Vientiane):

«Đời nghề» như vậy được đấy.
Bạn gửi cho những chuyện lạ, thần
bí ở miền bạn ở. Mong đợi. Thân mến.

Bạn Thủy Châu (Thái Hà):

Sẽ có dịp đăng. Đợi. Tiếp tục nhé
Thân mến.

Bạn Nguyễn Hùng Sơn (Xiêng khou-
ang):

Bạn quên đã viết lên? mặt giấy.

Bạn Ngọc Lan (Đà Nẵng):

Trả lời rồi sẽ chiều ý bạn.

Bạn Thủy Hương (Sài Gòn):

Cảm ơn thông cảm và viết tặng.

Bạn Dương Minh Ninh (Hội An):

1) Rất hân hạnh đợi nhạc phẩm của
bạn gửi tặng. Nhận xét của bạn rất
đúng; nếu Tòa Soạn được in bài
của bạn thì sẽ hết sức chú ý hơn
về phần ấn loát.

2) Bài Đ.C. đã do nhà xuất bản T.H.
in và phát hành. Chúng tôi không có
quyền in trên mặt báo nếu không có
sự thỏa thuận của nhà Xuất Bản.

Em Thương Dị (Đà Nẵng):

Không «Chướng» đâu. Em cứ gửi
thư về tòa soạn sẽ chuyển. Cảm động,
có triển vọng đấy. Thân mến.

Bạn Phạm Ngọc Nhiễm (K.B.C. 4171):

Nhận đủ. Cảm ơn bạn đã tặng ảnh.
Nếu có ảnh to thì tốt hơn. Thân mến.

Em Ngọc Phượng (Nam Vang):

Nếu viết 2 mặt, một khi cắt bài để
xếp chữ sẽ mất phần sau không tiện
cho thợ.

Bạn Trúc Tâm (Rạch Giá):

Lời thơ nhẹ. Khả quan. Đợi loạt
bài mới của bạn. Thân mến.

Bạn Đan Phương:

Nhận đủ. Phân ly? Chúc vui. Sáng
tác nhiều. Thân mến.

Bạn Nguyễn Thuận (Phan Rang):

Cảm ơn bạn đã giúp ý kiến. Những
ảnh đó do các bạn đọc gửi tặng. Rất
mong tiếp nhận được những bức ảnh
hoàn hảo của bạn. Tin tưởng. Thân
mến.

Bạn T.T. Như Bích (Phan Rang):

Ý kiến của bạn rất hay. Tiếc, khuôn
khô từ báo có hạn. Thêm mục này chỉ
có thể trong phạm vi 1 trang Độ 5
trang vở học sinh. Bạn nghĩ sao?

Bạn Hoan Vu (K.B.C. 4815):

Không để quên ai đâu. Đừng nghĩ

oan như vậy mà tội nghiệp. Nhận đủ.
Đa tạ.

Bạn Nguyễn Sĩ (K.B.C. 4806):

Khả quan. Sẽ có dịp đăng. Sáng tác
thêm. Thân mến.

Bạn Tường Linh (K.B.C. 4 045):

«B.K. sông Đuống» ấy mà. Có khả
năng đấy.

Nền phát triển. Chúc sáng tác nhiều.
Thân mến.

Em Minh Lượng (Thôn Mê Ly):

«Vòi» cũng được chẳng sao. Đặc
biệt đấy. Nền phát triển.

Cố gắng sáng tác nhé. Tin tưởng.

Bạn Tôi Tôi (Nha Trang):

Làm thơ nên chú ý đến niêm luật
cũng như nội dung nhé. Chúc sáng
tác nhiều.

Bạn Lan Hương (Nha Trang):

Khả quan. Sẽ có dịp đăng Đa tạ

Bạn Hoàng Song Khanh:

Đã nhận đủ. Sẽ đăng Đa tạ.

Giai thoại về Nguyễn - công - Trứ

(tiếp theo trang 15)

rằng Trứ đã ăn tiền rồi của bọn buôn
lậu tệ giác và đậu khấu.

Mãi đến năm Tự Đức nguyên niên
(1848) mới được vua cho về chỉ sĩ.

Thật ra, Trứ chỉ muốn ngao du cho
hết những ngày tàn. Song thấy các
bạn đồng liêu đều là bọn «đục nước
béo cò», nhân loạn tha hồ vơ vét của
công, đục khoét tận xương tủy muôn
dân. Đau lòng trước những hành vi
bần thủ đó, Trứ nghĩ ra một kế ăn
«sinh nhật» để «sửa lưng và đồng
thời «giác ngộ» bọn sâu mọt nước
kia.



Ngày xưa, bọn tham quan, ô lại đã
có những mưu thần chước quỷ để
ăn cắp tiền, để ăn hối lộ tiền v.v...

Nhưng ngày nay bọn tham quan
vạch một chương trình, áp dụng theo
khoa học hẳn hoi. Việc ăn tiền hối
lộ của dân, đục khoét tiền của chính
phủ, chúng xem như cơm bữa, nên
có chiến lược đăng hoàng.

Chúng ta không mong gì hơn là Việt
Nam sẽ có những người như Nguyễn
công Trứ để «sửa lưng» bọn ăn hối
lộ.

VÂN TRUNG.

NHÂN TIN

Bạn MAI HỮU CAO. — Tôi cần
gặp bạn ở toà soạn để hỏi rõ về thơ
bạn. Rất cảm ơn lời bạn chỉ dẫn.

T. X.

ĐỜI MỚI số 162

ĐĂNG TIN CÂY



Nhà thuốc tây



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L'A.M.I.

N° 117 Đại-lộ Bonard

SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ—Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bôn, uất rả công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ
vui và mau lên cân—Có để bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.
15 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
l ve dầu TỪ BI

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bực.

Sãi, đẹn, ghẻ, lở thúi lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua sỉ do nơi: số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

Tại bệnh phòng của B. S. NG. VĂN HƯỜNG

Bác sĩ OÀNG MỘ NG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại diện
Hội Quốc tế y học Chăm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên trị các bệnh khó bằng phương:

Y học

CHÂM CỨU
pháp với máy y
điện tối tân

Nhưc đầu đông, chóng mặt, đau lưng, tê bại,
tê thấp, phong xù, kinh phong, hen siêng, kinh
nguyệt thất thường, âm suy, dương kém, bệnh
con nít: ốm hư lâu lớn.

Phòng khám bệnh:

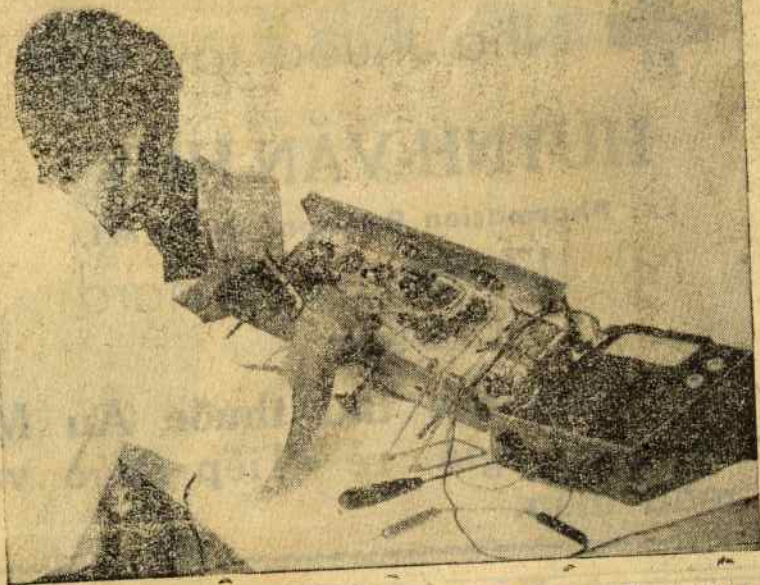
244 d'Arras Saigon — Trước thành OMA

giấy nói: 21522

Sớm: 8 giờ đến 11 giờ 30. Chiều: 3 giờ đến 6 giờ.

Chủ nhật: nghỉ

TRANG 49



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học R.P và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như Âu Mỹ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bên trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn. Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khai giảng khóa:
1' HIỆU THÍNH VIÊN V.T.Đ.H.H.—2' ĐIỆN TÍN VIÊN—3' RÁP và SỬA máy thu thanh V.T.Đ.
Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—D. T. 22.087.

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỚI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie. Jauréguiberry và các trường tư.
— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BẢN THẢO giá trị đề xuất bản

SẼ XUẤT BẢN ! sẵn sọc cách nào cho sự học con em mau tấn tới
của NGUYỄN HIẾN LÊ

Cộng hòa Nam dương

(tiếp theo trang 9)

hòa hoãn đối với các phần tử Cộng Sản.

Ở trong nước thì thực hiện sự phân chia ruộng đất cho bản cổ nông (riêng ở Java đã có ngót 100.000 mẫu đất được phân phối) còn ở ngoài thì gây tình bang giao thân thiện với Nga Hoa Cộng.

Kết quả là phong trào cộng sản mỗi ngày thêm bành trướng. Thậm chí các lãnh tụ Cộng Sản đã tuyên bố rằng họ sẽ tiến tới một cuộc cách mạng đánh đổ chế độ hiện thời để thành lập chế độ Dân chủ nhân dân như ở Trung Hoa.

Vậy mà chánh quyền Nam Dương vẫn cố bám vào chánh sách ngoại giao cũ. Hồi tháng 8 năm ngoái chính Tổng Thống Soekarno, trong một bài diễn văn đã tỏ rõ lập trường thiện cảm của Chánh Phủ và gần đây Nam Dương, theo đề nghị của Ấn Độ và Trung Cộng đã đứng ra tổ chức Hội Nghị Á Phi họp vào ngày 18 tháng 4 sắp tới ở Bandoung để phân đối Hiệp Ước Đông Nam Á mà họ đổ cho là có mục đích gây hấn.

Với những chủ trương ấy hiệu Nam Dương có tránh khỏi được đường phiêu lưu nguy hiểm sau này chăng ?

V.L.

Trên con đường cách mạng giáo dục

(Tiếp theo trang 10)

tục tôn giáo, tư tưởng triết lý, học thuyết...

Vai trò vua chúa nói tới nhưng chỉ là phụ.

Lẽ lối trình bày gây mạnh mẽ ý thức tin tưởng vào sức mạnh đang lên và còn lên mãi của nòi giống Việt Nam để học sinh tự hào có giống máu dân tộc cũng như cần đề cao sức mạnh quyết định của « khối nhân dân » để thanh niên thiết tha thực sự với chế độ dân chủ.

Dạy sử và học sử nhất định cũng cần dựa theo quan niệm viết sử. Dân chủ hóa cách viết, dạy và học sử phải là một chi tiết lớn nhất trong mọi chi tiết của chương trình cải cách giáo dục.

NGUYỄN HỢP
ĐỜI MỚI số 162

Thuốc Thơm
ẠCH CHUÔNG ĐỎ
Giá trị cao



CUỘC BIỂU DIỄN RẤT NGOẠN MỤC
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

Joe, Marianna và Lisbeth

TRÌNH BÀY

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccarez—Cholon

Có nhiều môn giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Nghỉ mát Cap Saint Jacques

HÃY ĐẾN

HÔTEL VIỆT NAM

Lữ quán to nhất của
người Việt Nam. Chiêu
đãi tử tế. Phòng sạch sẽ.
Có âm nhạc

HỘI CÔNG THƯƠNG

SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Cuynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON

NHỊ THIÊN ĐƯƠNG



danh tiếng
lâu năm

TRỊ BA CHỨNG HAY NHƯ T
47 rue Canton—Cholon

GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH



QUÊ NGHÈO

(Ảnh của bạn Lô Ka—Saigon)



CHIỀU VÀNG ĐỒ XUỐNG MẶT SÔNG
CON ĐÒ VƯỢT SÓNG LƯỚI GIÒNG SANG NGANG

Cảnh Nha trang
Ảnh của 1 bạn đọc Đời Mới